

**TM-T88V**

**Hướng dẫn Sử dụng  
Software**

---

## Cẩn trọng và Thương hiệu

### ***Cẩn trọng và Thương hiệu***

## Cẩn trọng

- ❑ Cấm sao chép, lưu trữ vào hệ thống tìm kiếm, hoặc truyền tải bất cứ phần nào của tài liệu này dưới mọi hình thức hoặc phương tiện, dù là điện tử, máy móc, sao chụp, ghi lại hoặc cách thức khác, mà không có văn bản cho phép trước của Seiko Epson Corporation.
- ❑ Các nội dung của tài liệu này có thể thay đổi mà không cần thông báo. Vui lòng liên hệ với chúng tôi để có thông tin mới nhất.
- ❑ Mặc dù đã hết sức thận trọng trong việc chuẩn bị tài liệu này, Seiko Epson Corporation không chịu trách nhiệm về bất cứ lỗi hoặc thiếu sót nào.
- ❑ Và cũng không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý nào đối với những thiệt hại từ việc sử dụng các thông tin trong tài liệu này.
- ❑ Seiko Epson Corporation hoặc các công ty con sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với người mua sản phẩm này hoặc các bên thứ ba về những hư hỏng, thiệt hại, phí tổn hoặc chi phí mà người mua hoặc các bên thứ ba phải gánh chịu do: tai nạn, sử dụng không đúng hoặc lạm dụng sản phẩm này hoặc hiệu chỉnh, sửa chữa hoặc thay đổi trái phép đối với sản phẩm này, hoặc (ngoại trừ Hoa Kỳ) không tuân thủ nghiêm các hướng dẫn sử dụng và bảo trì của Seiko Epson Corporation.
- ❑ Seiko Epson Corporation sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất cứ thiệt hại hoặc hỏng hóc nào phát sinh từ việc sử dụng bất cứ tùy chọn hoặc sản phẩm tiêu dùng nào khác ngoài những sản phẩm được Seiko Epson Corporation chỉ định là Sản phẩm EPSON Chính hãng hoặc Sản phẩm EPSON Đã Chấp thuận.

## Thương hiệu

EPSON® và ESC/POS® là những thương hiệu đã được đăng ký của Seiko Epson Corporation tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

MS-DOS®, Microsoft®, Win32®, Windows®, Windows Vista®, Visual Studio®, Visual Basic®, Visual C++®, và Visual C#® là những thương hiệu đã được đăng ký hoặc là những thương hiệu của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

## Hệ thống lệnh ESC/POS

EPSON ESC/POS là hệ thống lệnh máy in POS độc quyền vốn bao gồm các lệnh đã và đang chờ cấp bằng sáng chế. ESC/POS tương thích với tất cả các loại máy in và màn hình EPSON POS (ngoại trừ máy in TM-C100). ESC/POS được thiết kế để giảm bớt tải trọng xử lý trên máy chủ trong các môi trường POS. Hệ thống này bao gồm một loạt các lệnh rất hữu ích và hiệu quả cũng như mang lại sự linh động cho việc nâng cấp dễ dàng sau này.

Bản quyền © 2010-2013 Seiko Epson Corporation. Mọi quyền đã được bảo lưu.


**Cẩn trọng và Thương hiệu**

# Vì sự an toàn

---

## Biểu tượng quan trọng

Các biểu tượng trong sách hướng dẫn này được xác định bởi mức độ quan trọng của chúng như được định nghĩa dưới đây. Xin đọc kỹ phần sau đây trước khi sử dụng sản phẩm.

 <b>Chú ý:</b>	Cung cấp các thông tin phải được tuân thủ nhằm tránh gây hỏng hóc hay thiệt hại cho thiết bị của bạn.
---	---

<b>Lưu ý:</b>	Cung cấp các thông tin quan trọng và lời khuyên hữu ích.
---------------	--

## Hạn chế sử dụng

Khi sử dụng sản phẩm này cho những ứng dụng yêu cầu sự ổn định/an toàn cao như các thiết bị vận chuyển liên quan đến hàng không, đường sắt, đường biển, xe hơi, v.v...; các thiết bị phòng chống thiên tai; các thiết bị an toàn khác, v.v...; hoặc các thiết bị vận hành/chính xác, v.v..., bạn chỉ nên sử dụng sản phẩm này sau khi đã xem xét kỹ đến những biện pháp an toàn và dự phòng kết hợp trong thiết kế của bạn nhằm duy trì sự an toàn và ổn định tổng thể cho hệ thống. Do sản phẩm này không được thiết kế để sử dụng trong các ứng dụng yêu cầu độ ổn định/an toàn cực cao như thiết bị hàng không vũ trụ, thiết bị thông tin liên lạc chính, thiết bị điều khiển năng lượng hạt nhân, hoặc thiết bị y tế liên quan đến việc chăm sóc y tế trực tiếp, v.v..., vui lòng tự xem xét kỹ về khả năng phù hợp của sản phẩm này sau khi có đánh giá đầy đủ.

## Mục đích của sách hướng dẫn này

Sách hướng dẫn này cung cấp thông tin về cách sử dụng TM-T88V Software & Documents Disc cho người dùng sản phẩm hoặc kỹ sư lập trình vốn sử dụng phần mềm này.

**Mục lục**

**Mục lục**

**Cẩn trọng và Thương hiệu**

Cẩn trọng. . . . . 2  
 Thương hiệu. . . . . 2  
 Hệ thống lệnh ESC/POS. . . . . 2  
 Vì sự an toàn. . . . . 3  
     Biểu tượng quan trọng. . . . . 3  
 Hạn chế sử dụng. . . . . 3  
 Mục đích của sách hướng dẫn này. . . . . 3

**Tổng quan**

TM-T88V Software Installer. . . . . 6  
     Các trình điều khiển và tiện ích cần cài đặt  
     . . . . . 6  
 Hỗ trợ hệ điều hành. . . . . 7  
 Hạn chế sử dụng nhiều trình điều khiển trên  
 cùng một hệ thống. . . . . 7  
 Cách truy cập các sách hướng dẫn. . . . . 8  
 Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành  
 . . . . . 9  
 Xem sách hướng dẫn người dùng. . . . . 10  
 Truy cập URL trang web hỗ trợ của Epson  
 . . . . . 11

**Cài đặt**

Kiểu cài đặt. . . . . 13  
 Cài đặt Nhanh. . . . . 13  
     Cài đặt Địa chỉ Mạng cho Máy in Ethernet  
     . . . . . 19  
     Cài đặt Mạng Máy in đối với kết nối mạng  
     LAN Không dây. . . . . 20  
     Cài đặt sách hướng dẫn Advanced Printer  
     Driver Ver5. . . . . 26  
     Cài đặt Trình điều khiển Máy in Nâng cao  
     Phiên bản 3.04. . . . . 27  
     Định cấu hình Địa chỉ IP của Trình điều  
     khiển Máy in. . . . . 29  
 Cài đặt Tùy biến. . . . . 30  
     Hiển thị Màn hình Chọn Phần mềm. . . . . 31  
     Cài đặt Trình điều khiển Máy in. . . . . 31  
     Cài đặt OPOS ADK. . . . . 35  
     Cài đặt Tiện ích. . . . . 36  
 Chế độ Cập nhật. . . . . 39  
 Gỡ cài đặt. . . . . 41

Gỡ cài đặt Trình điều khiển Máy in trên  
 Windows. . . . . 41  
 Gỡ cài đặt TM-T88V Utility. . . . . 42  
 Gỡ cài đặt EpsonNet Config. . . . . 42  
 Gỡ cài đặt Epson TM Virtual Port Driver. . . . . 43  
 Gỡ cài đặt EpsonNet Simple Viewer. . . . . 43  
 Gỡ cài đặt OPOS ADK. . . . . 44

**Sử dụng trình điều Driver máy in**

Các phương pháp truy cập trình điều Driver  
 máy in và phạm vi ứng dụng. . . . . 45  
     Truy cập từ menu In của trình điều Driver  
     máy in. . . . . 45  
     Truy cập từ thẻ Properties (Thuộc tính)  
     của trình điều Driver máy in. . . . . 46  
     Truy cập từ menu Cài đặt in của ứng dụng  
     . . . . . 46  
 Ngôn ngữ Hiển thị các Thuộc tính. . . . . 46  
 Cách sử dụng các chức năng cơ bản. . . . . 47  
     Cài đặt Nạp và Cắt Giấy. . . . . 47  
     Cài đặt thao tác của thiết bị ngoại vi. . . . . 49  
     In Logo. . . . . 51  
 Phương pháp nâng cao. . . . . 53  
     Cài đặt giấy tự chọn. . . . . 53  
     In Mã Vạch. . . . . 55  
     In biểu tượng 2 chiều. . . . . 55  
     In phiếu. . . . . 56  
     Cài đặt Bộ rung. . . . . 57  
     Các chức năng tiện lợi khác. . . . . 58

**TM-T88V Utility**

Tổng quan. . . . . 59  
 Khởi động TM-T88V Utility. . . . . 60  
     Khởi động TM-T88V Utility. . . . . 60  
     Thêm cổng giao tiếp và Khởi động  
     TM-T88V Utility. . . . . 61  
 Cài đặt Hiện thời. . . . . 65  
     Chi tiết. . . . . 65  
 Kiểm tra Hoạt động. . . . . 67  
 Lưu trữ Logo. . . . . 69  
     Thêm Logo. . . . . 71  
 Paper Reduction Settings. . . . . 75  
 Cài đặt Cắt giấy Tự động. . . . . 76  
 Cài đặt Điều khiển In ấn. . . . . 78  
 Cài đặt Phong chữ. . . . . 79

## Mục lục

Bộ rung Tùy chọn. ....	80
Cài đặt Giao diện Truyền Dữ liệu. ....	82
Nối tiếp (Serial). ....	82
USB. ....	83
Ethernet. ....	85
Cài đặt Sao lưu/Phục hồi. ....	85
Lưu Cài đặt Máy in thành Tập tin. ....	86
Phục hồi cài đặt về Máy in. ....	87
Acknowledgements. ....	88

### ***Thông tin phát triển ứng dụng***

Cách điều khiển máy in. ....	90
Trình điều khiển. ....	90
Các lệnh ESC/POS. ....	91
Lưu trữ logo. ....	91
Tải về. ....	92

## Tổng quan

---

# Tổng quan

---

Chương này mô tả các thông số kỹ thuật của TM-T88V Software & Documents Disc.

## TM-T88V Software Installer

TM-T88V Software Installer cho phép bạn cài đặt nhiều trình điều khiển và tiện ích khác nhau dành cho máy in TM-T88V.

---

## Các trình điều khiển và tiện ích cần cài đặt

### Trình điều khiển

- Advanced Printer Driver Ver5  
Trình điều khiển máy in Windows. Các phiên bản sau đây được cung cấp.
  - Advanced Printer Driver Phiên bản 5.xx
  - Advanced Printer Driver Ver.3.04 (Dành cho Windows 2000)
- UPOS  
Viết tắt của **Unified Point of Service**. Đây là thông số kỹ thuật chuẩn của thị trường POS, vốn xác định các trình điều khiển để điều khiển thiết bị ngoại vi POS trong nhiều môi trường sử dụng khác nhau. Các trình điều khiển sau đây được cung cấp.
  - OPOS ADK

### Tiện ích

- TM-T88V Utility  
Cho phép bạn kiểm tra và định cấu hình các cài đặt TM-T88V.
- EpsonNet Config  
Tiện ích này được dùng để định cấu hình các cài đặt mạng, như địa chỉ IP của máy in được kết nối với Ethernet.
- EpsonNet Simple Viewer  
Tiện ích này cho phép bạn giám sát tình trạng của máy in được kết nối với máy in mạng hoặc máy khách (thiết bị đầu cuối POS hoặc KIOSK). Sử dụng tiện ích này với TM-T88V Utility cho phép bạn thay đổi các cài đặt của TM-T88V được kết nối với máy khách.
- Epson TM Virtual Port Driver  
Điều này cho phép bạn chuyển đổi TM-T88V từ cổng nối tiếp (serial)/song song (parallel) sang cổng USB / Ethernet. Khi ứng dụng POS của bạn có cổng nối tiếp/song song của TM-T88V, và khi muốn kết nối TM-T88V qua cổng USB/Ethernet, bạn có thể sử dụng máy in được kết nối qua cổng USB/Ethernet từ ứng dụng này cho dù máy in đó dùng cổng nối tiếp. Do công cụ này thực hiện việc chuyển đổi tự động, nên bạn không cần thay đổi các lệnh ESC/POS của ứng dụng vốn điều khiển máy in được kết nối qua cổng serial/cổng parallel.

## Tổng quan

# Hỗ trợ hệ điều hành

Dưới đây liệt kê các hệ điều hành được hỗ trợ để chạy các trình điều khiển và tiện ích của TM-T88V.

- Windows 8 (32 bit / 64 bit <sup>\*1</sup>)
- Windows 7 SP1 (32 bit / 64 bit <sup>\*1</sup>)
- Windows Vista SP2 (32 bit / 64 bit <sup>\*1</sup>)
- Windows XP SP3 (32 bit)
- Windows 2000 SP4 <sup>\*2</sup>
- Windows Server 2012 (64 bit <sup>\*1</sup>)
- Windows Server 2008 R2 SP1 <sup>\*1</sup>
- Windows Server 2008 SP2 (32 bit / 64 bit <sup>\*1</sup>)
- Windows Embedded for Point of Service <sup>\*3</sup>
- Windows Embedded POSReady 2009 <sup>\*3</sup>

<sup>\*1</sup> Bạn có thể sử dụng OPOS ADK trên hệ điều hành 64-bit với điều kiện hệ thống phải đáp ứng các yêu cầu hoạt động. Để biết thêm chi tiết, hãy xem phần lưu ý phát hành sau khi cài đặt OPOS ADK.

<sup>\*2</sup> Trình điều khiển máy in dành cho Windows 2000 là Advanced Printer Driver Ver.3.04. Epson TM Virtual Port Driver không thể sử dụng trong Windows 2000. TM-T88V Utility không hỗ trợ máy in cổng USB loại TM-T88V.

<sup>\*3</sup> EpsonNet Simple Viewer không được hỗ trợ.

## Hạn chế sử dụng nhiều trình điều khiển trên cùng một hệ thống

TM-T88V Software Installer không thể cài đặt trình điều khiển, hoặc nếu có thể cài đặt trình điều khiển, thì việc kết hợp giữa trình điều khiển hiện có với trình điều khiển vừa mới cài đặt có thể không được hỗ trợ. Tham khảo bảng sau đây.

Trước khi cài đặt trình điều khiển TM-T88V	Trình cài đặt Phần mềm TM-T88V		
	A	B	C
Advanced Printer Driver Phiên bản 3	✓	-	-
Advanced Printer Driver Phiên bản 4.00 đến 4.08	!	-	-*
Advanced Printer Driver Phiên bản 4.09 hoặc 4.17	-	-	-
Advanced Printer Driver Phiên bản 4.50 đến 4.53	-	-	✓

## Tổng quan

Trước khi cài đặt trình điều khiển TM-T88V	Trình cài đặt Phần mềm TM-T88V		
	A	B	C
Advanced Printer Driver Phiên bản 4.54 hoặc mới hơn	-	✓	✓
OPOS ADK Phiên bản 2.67 hoặc cũ hơn	-	-	!
OPOS ADK Phiên bản 2.68 hoặc mới hơn	-	✓	!
Trình điều khiển TM-S1000	-	✓	✓
Trình điều khiển TM-S9000/2000	-	✓	✓
TM-J9000 OPOS ADK	-	✓	✓
TM-J9000 Advanced Printer Driver	-	✓	✓
TM-J9000 Status API	-	✓	✓
TMCOMUSB Phiên bản 2	-	-	-
TMCOMUSB Phiên bản 3 và 4 hoặc Epson TM Virtual Port Driver Phiên bản 5 đến 7	✓	-	✓
Epson TM Virtual Port Driver Phiên bản 7.10a hoặc mới hơn	-	✓	✓
Epson InkJet Printer Driver	✓	✓	✓

A : Advanced Printer Driver Phiên bản 3.04

B : Advanced Printer Driver Phiên bản 5

C : OPOS ADK Phiên bản 2.7x (TM-T88V)

✓ : Có hỗ trợ

- : Không hỗ trợ


\* : Không thể cài đặt.

! : TM-T88V Software Installer khởi động ở chế độ cập nhật. Trình cài đặt này sẽ cho biết phiên bản trình điều khiển đã cài đặt trên máy tính và cho phép bạn chọn có cần cập nhật trình điều khiển hay không.

## Cách truy cập các sách hướng dẫn

Sách hướng dẫn của các trình điều khiển và tiện ích cũng được cài đặt.

Để xem các sách hướng dẫn này, truy cập dữ liệu sách hướng dẫn như sau.

- Advanced Printer Driver Ver.5  
**Bắt đầu - Tất cả các chương trình / Tất cả ứng dụng**(Windows 8) - **EPSON - EPSON Advanced Printer Driver 5 - EPSON APD5 TM-Txx Manual**  
 Tùy chọn Cài đặt Nhanh sẽ không cài đặt các sách hướng dẫn. Cài đặt các sách hướng dẫn riêng sau khi hoàn tất Cài đặt Nhanh.  
 Xem "[Cài đặt sách hướng dẫn Advanced Printer Driver Ver5](#)" trên trang 26
- Advanced Printer Driver Ver.3.04  
 Được lưu trong thư mục sau đây.  
 C:\EPSON Advanced Printer Driver\Manual



## Tổng quan

- ❑ OPOS ADK  
**Bắt đầu - Tất cả các chương trình / Tất cả ứng dụng(Windows 8) - OPOS - Manual**
- ❑ TM-T88V Utility  
Ngoại trừ Windows 8:  
**Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EPSON - TM-T88V Software - TM-T88V Utility User's Manual**  
Windows 8:  
**Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EPSON TM-T88V - EPSON TM-T88V Utility User's Manual**
- ❑ EpsonNet Simple Viewer  
**Bắt đầu - Tất cả các chương trình / Tất cả ứng dụng(Windows 8) - EpsonNet - EpsonNet Simple Viewer - Hướng dẫn Người dùng**

## Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành

Nội dung mô tả một số thao tác trong tập sách này có thể khác nhau tùy theo hệ điều hành. Xem bảng sau đây.

Mục	Mô tả
Các màn hình hiển thị	Các màn hình trong Windows 7 được dùng cho các mô tả trong sách hướng dẫn này.
Xác nhận và cài đặt trình điều khiển máy in	Windows 8 <b>Bàn làm việc - Thanh bên Thiết đặt - Panel điều khiển - Phần cứng và Âm thanh - Thiết bị và Máy in</b> Windows 7 <b>Bắt đầu - Pa-nen điều khiển - Phần cứng và Âm thanh - Thiết bị và Máy in</b> Nhấp phải vào trình điều khiển máy in và chọn <b>Thuộc tính máy in</b> . Windows Vista <b>Bắt đầu - Pa-nen điều khiển - Phần cứng và Âm thanh - Máy in</b> Nhấp phải vào trình điều khiển máy in và chọn <b>Thuộc tính</b> . Windows XP <b>Bắt đầu - Pa-nen điều khiển - Máy in và Fax</b> Nhấp phải vào trình điều khiển máy in và chọn <b>Thuộc tính</b> . Windows 2000 <b>Bắt đầu - Thiết đặt - Pa-nen điều khiển - Máy in</b> Nhấp phải vào trình điều khiển máy in và chọn <b>Thuộc tính</b> .
Khởi động TM-T88V Utility	Windows 8 <b>Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EPSON TM-T88V - EPSON TM-T88V Utility</b> Windows 7 <b>Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EPSON - TM-T88V Software - TM-T88V Utility</b> Windows Vista <b>Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EPSON - TM-T88V Software - TM-T88V Utility</b> Windows XP <b>Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EPSON - TM-T88V Software - TM-T88V Utility</b>

## Tổng quan

Mục	Mô tả
Gỡ cài đặt một chương trình	Windows 8 <b>Bàn làm việc</b> - Thanh bên <b>Thiết đặt</b> - <b>Panel điều khiển</b> - <b>Dỡ cài đặt chương trình</b> Windows 7 <b>Bắt đầu</b> - <b>Pa-nen điều khiển</b> - <b>Dỡ cài đặt chương trình</b> Windows Vista <b>Bắt đầu</b> - <b>Pa-nen điều khiển</b> - <b>Dỡ cài đặt chương trình</b> Windows XP <b>Bắt đầu</b> - <b>Pa-nen điều khiển</b> - <b>Thêm hoặc loại bỏ chương trình</b> Windows 2000 <b>Bắt đầu</b> - <b>Thiết đặt</b> - <b>Pa-nen điều khiển</b> - <b>Thêm hoặc loại bỏ chương trình</b>

## Xem sách hướng dẫn người dùng

- ❑ Hướng dẫn Sử dụng Software (sách hướng dẫn này):  
Giải thích về TM-T88V Software & Documents Disc, cách cài đặt trình điều khiển, cách sử dụng các tiện ích và vâng vâng.
- ❑ Hướng dẫn Người dùng:  
Mô tả cách lắp đặt phần cứng TM-T88V, những phụ kiện kèm theo hộp, cách vận chuyển phần cứng, các tiêu chuẩn an toàn phù hợp, các lưu ý an toàn và vâng vâng.
- ❑ Technical Reference Guide:  
Cung cấp mọi thông tin cần thiết để phát triển, thiết kế và/hoặc cài đặt hệ thống sử dụng TM-T88V, hoặc để phát triển hoặc thiết kế một ứng dụng máy in cho TM-T88V.

Sau đây là cách xem các sách hướng dẫn.

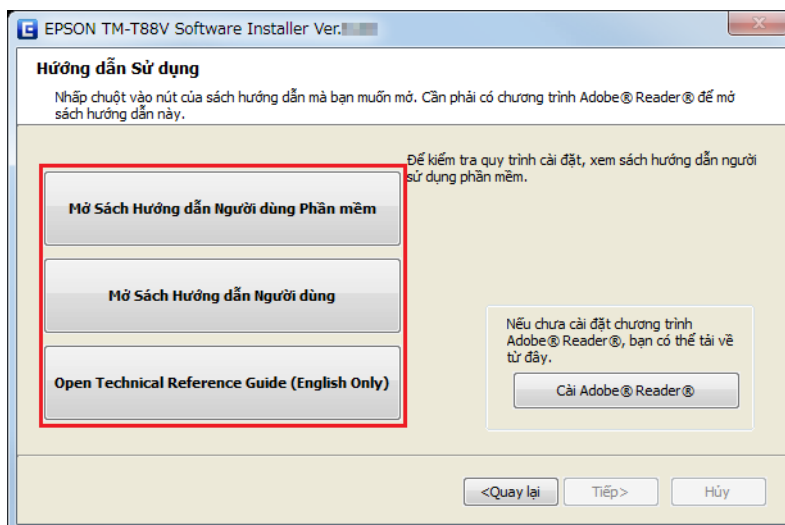
- 1 Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính. TM-T88V Software Installer sẽ được đọc tự động và màn hình **EPSON TM-T88V Software Installer** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Manuals**.

Khi TM-T88V Software Installer không được đọc tự động, nhấp đôi biểu tượng **TMInstallNavi.exe** trong TM-T88V Software & Documents Disc.



## Tổng quan

- 2** Màn hình **Manuals** sẽ hiển thị. Nhấp vào nút sách hướng dẫn bạn muốn xem.

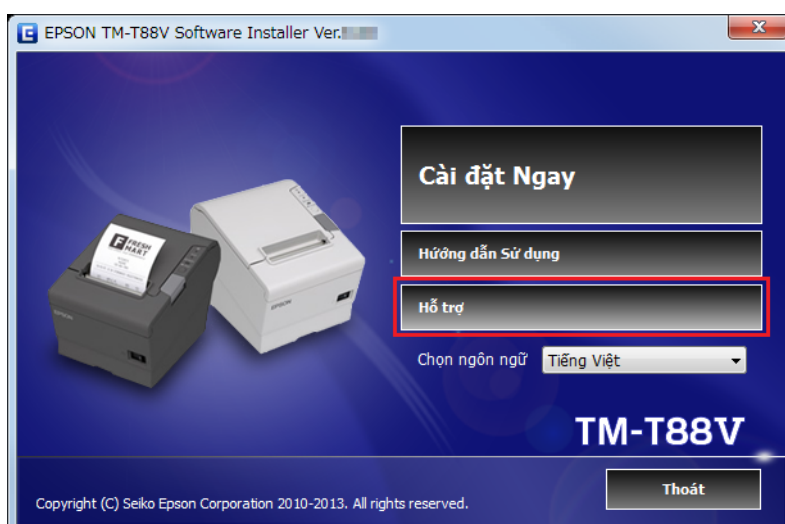


## Truy cập URL trang web hỗ trợ của Epson

Trang web này cung cấp nhiều loại thông tin về sản phẩm cũng như dịch vụ tải về trình điều khiển mới nhất.

- 1** Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính. TM-T88V Software Installer sẽ được đọc tự động và màn hình **EPSON TM-T88V Software Installer** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hỗ trợ**.

Khi TM-T88V Software Installer không được đọc tự động, nhấp đúp vào biểu tượng **TMInstallNavi.exe** trong TM-T88V Software & Documents Disc.



## Tổng quan

- 2** Màn hình **Thông tin hỗ trợ** sẽ hiển thị. Nhấp nút thuộc vùng bạn muốn chọn. URL trang web hỗ trợ của Epson sẽ hiển thị.



## Cài đặt

# Cài đặt

Chương này mô tả cách cài đặt trình điều khiển máy in và tiến hành in thử sau khi cài đặt. Quy trình gỡ cài đặt cũng được cung cấp.

☞ Xem "**Gỡ cài đặt**" trên trang 41

## **Chú ý:**

- Cài đặt bằng quyền quản trị viên hệ thống.
- Đóng mọi ứng dụng đang chạy trước khi cài đặt.

## Kiểu cài đặt

Bạn có thể chọn kiểu cài đặt sau đây.

- Cài đặt nhanh: ☞ Xem "**Cài đặt Nhanh**" trên trang 13  
Đây là kiểu cài đặt chuẩn, dùng để cài đặt trình điều khiển máy in TM-T88V và TM-T88V Utility. Nếu bạn sử dụng kết nối Ethernet / mạng LAN Không dây, EpsonNet Config và EpsonNet Simple Viewer cũng sẽ được cài đặt.
- Cài đặt tùy biến: ☞ Xem "**Cài đặt Tùy biến**" trên trang 30  
Bạn có thể chọn các trình điều khiển và tiện ích máy in bạn muốn cài đặt. Chọn kiểu cài đặt này nếu bạn muốn cài đặt trình điều khiển OPOS, sách hướng dẫn trình điều khiển máy in, và các chương trình và công cụ mẫu để phát triển các chương trình.
- Chế độ cập nhật: ☞ Xem "**Chế độ Cập nhật**" trên trang 39  
Nếu trình điều khiển máy in và/hoặc UPOS đã được cài đặt, phiên bản trình điều khiển sẽ được hiển thị và bạn có thể chọn xem có cần cập nhật trình điều khiển đó hay không.

## Cài đặt Nhanh

### **Chú ý:**

- Khi cài đặt, chỉ kết nối với một máy in với máy tính. Không được kết nối với nhiều máy in.
- Tắt máy in và sau đó bắt đầu cài đặt.

**1**

Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính. TM-T88V Software Installer sẽ được đọc tự động và màn hình **EPSON TM-T88V Software Installer** xuất hiện. Nhấp nút **Cài đặt Ngay**.

### **Lưu ý:**

Ngôn ngữ hiển thị có thể được thay đổi từ mục **Chọn ngôn ngữ**.

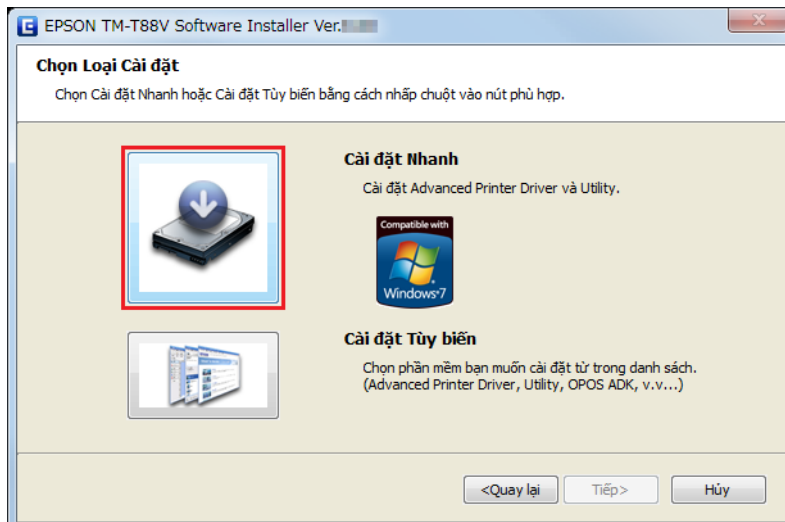
## Cài đặt

Khi TM-T88V Software Installer không được đọc tự động, nhấp đôi biểu tượng **TMInstallNavi.exe** trong TM-T88V Software & Documents Disc.



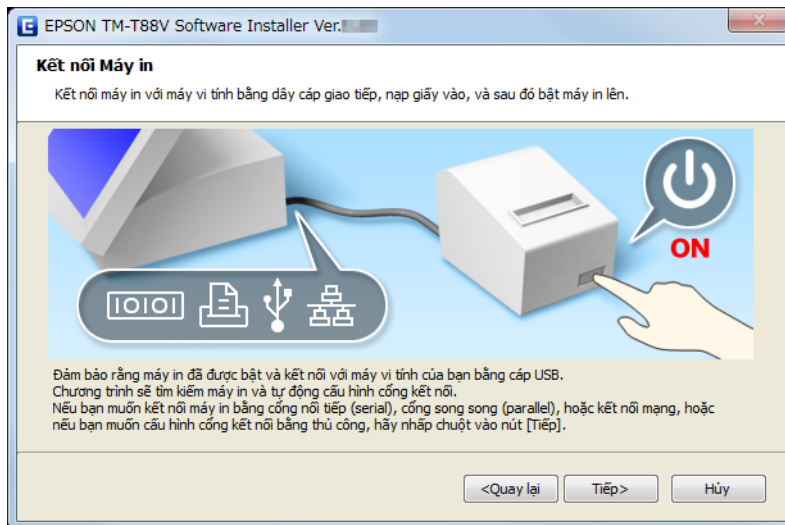
**2** Màn hình **Thỏa thuận Giấy phép** sẽ hiển thị. Đọc nội dung này và chọn **Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép**. Sau đó nhấp nút **Tiếp**.

**3** Màn hình **Chọn Loại Cài đặt** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Cài đặt Nhanh**.



## Cài đặt

**4** Màn hình **Kết nối Máy in** sẽ hiển thị. Kết nối máy tính với máy in, sau đó bật máy in.



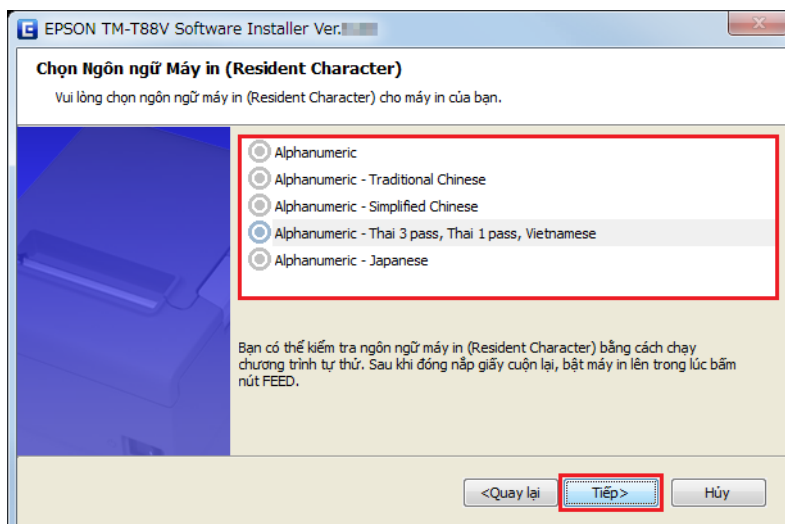
Khi kết nối USB giữa máy vi tính và máy in được thiết lập, thông báo pop-up; **Installing device driver software** sẽ xuất hiện trên khay tác vụ, và quá trình cài đặt sẽ tự động bắt đầu. Thực hiện sang Bước 10 khi việc cài đặt hoàn tất.

Khi bạn kết nối máy in bằng giao diện khác không phải USB, hoặc khi cài đặt trình điều khiển mà không kết nối với máy in, nhấp chuột vào nút **Next**.

**5** Màn hình **Select Printer Language (Resident Character)** xuất hiện. Chọn ngôn ngữ cho máy in của bạn và nhấp chuột vào nút **Next**.

**Lưu ý:**

*Ngôn ngữ có thể được kiểm tra trong mục **Resident Character** sẽ được in ra trong bản tự in thử của máy. Để bắt đầu tự in thử, bật nút điện nguồn trong lúc nhấn giữ nút FEED và nạp cuộn giấy đang đóng. Tiếp tục nhấn giữ nút FEED cho đến khi máy bắt đầu in.*

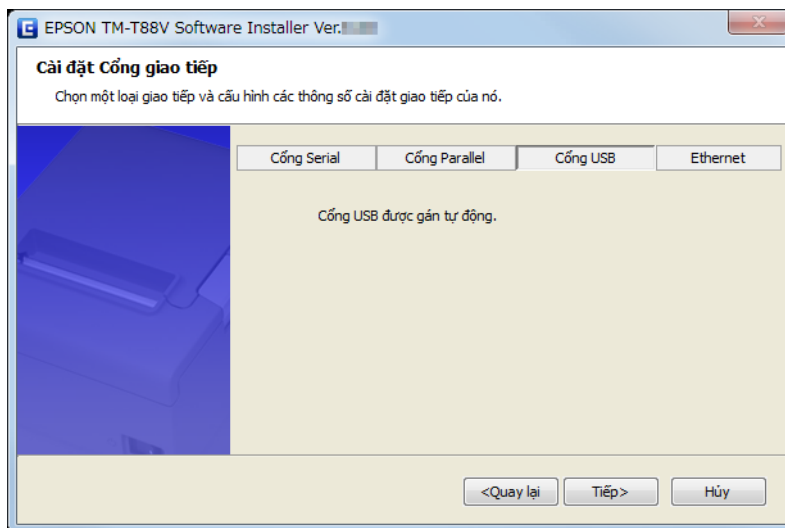


Nếu bạn đang sử dụng máy vi tính dùng hệ điều hành Windows 2000, tiến hành sang Bước 10.

## Cài đặt

**6** Màn hình **Cài đặt Cổng giao tiếp** sẽ hiển thị. Cài đặt sẽ thay đổi tùy theo phương thức kết nối. Chọn cổng để kết nối máy in.

Kết nối nối tiếp	Tiếp tục với Bước 7.
Kết nối Song song (Parallel)	Nhấp chuột vào nút Parallel port. Chọn cổng LPT và nhấp chuột vào nút Next. Tiếp tục với Bước 10.
Kết nối USB	Nhấp nút Cổng USB rồi nhấp nút Tiếp. Tiếp tục với Bước 10.
Kết nối Ethernet	Tiếp tục với Bước 8.



**7** Nhấp nút **Cổng Serial**. Định cấu hình cài đặt giao tiếp rồi nhấp nút **Tiếp**. Tiếp tục với Bước 10. Chọn COM port, Bits per second, Data bits, Parity và Stop bits.

**Lưu ý:**

Cài đặt giao tiếp nối tiếp của trình điều khiển cần phải giống với cài đặt của máy in.

**8** Nhấp nút **Ethernet**.

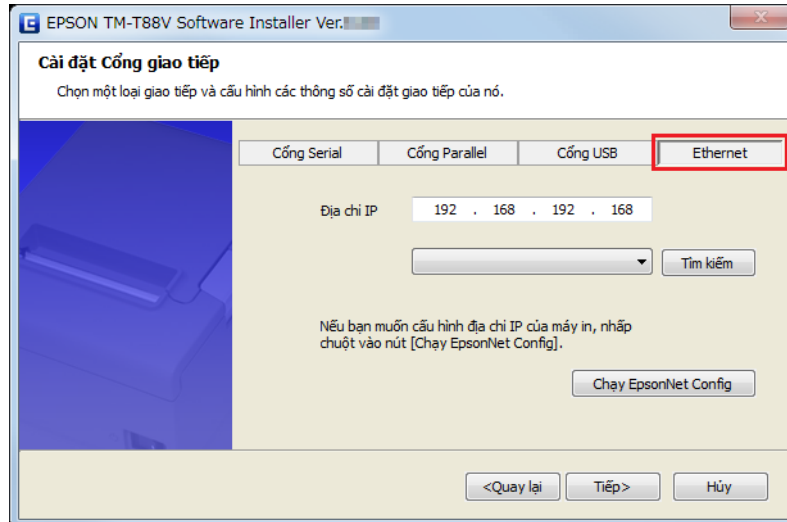
Khi máy in đã được nối mạng	Tiếp tục với Bước 7.
Khi sử dụng Ethernet	Nhấp nút Chạy <b>EpsonNet Config</b> và định cấu hình cài đặt mạng máy in qua EpsonNet Config. 👉 Xem "Cài đặt Địa chỉ Mạng cho Máy in Ethernet" trên trang 19
Khi sử dụng mạng LAN Không dây	Nhấp nút Chạy <b>EpsonNet Config</b> và định cấu hình cài đặt mạng máy in qua EpsonNet Config. 👉 Xem "Cài đặt Mạng Máy in đối với kết nối mạng LAN Không dây" trên trang 20
Khi định cấu hình cài đặt mạng sau khi cài đặt trình điều khiển.	Tiếp tục với Bước 7.



## Cài đặt

**Lưu ý:**

Khi EpsonNet Config chưa được cài đặt, thông báo **Cannot start EpsonNet Config. Do you want to install it now?** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có** để cài đặt nó.



9

Đặt cấu hình địa chỉ IP của máy in trên **IP Address** và sau đó nhấp chuột vào nút **Next**. Tiếp tục với Bước 10.

Khi đặt cấu hình cài đặt mạng sau khi cài đặt trình điều khiển, gán địa chỉ IP cổng trình điều khiển máy in bạn đang đặt cấu hình cho máy in, hoặc thay đổi địa chỉ IP cổng trình điều khiển máy in sang địa chỉ mà sẽ được cài cho máy in.

10

Màn hình Bắt đầu Cài đặt sẽ hiển thị. Trình điều khiển và tiện ích cần cài đặt sẽ được liệt kê.

- Advanced Printer Driver Ver.5.xx
- TM-T88V Utility Ver. x.xx
- EpsonNet Config Ver. x.xx (Chỉ áp dụng cho kết nối Ethernet)
- EpsonNet Simple Viewer (Chỉ áp dụng cho kết nối Ethernet)

Nhấp nút **Cài đặt** để bắt đầu cài đặt.

## Cài đặt

Nếu bạn sử dụng máy vi tính dùng hệ điều hành Windows 2000, việc cài đặt Advanced Printer Driver Ver. 3.04 sẽ tự động bắt đầu sau khi cài đặt TM-T88V Utility.

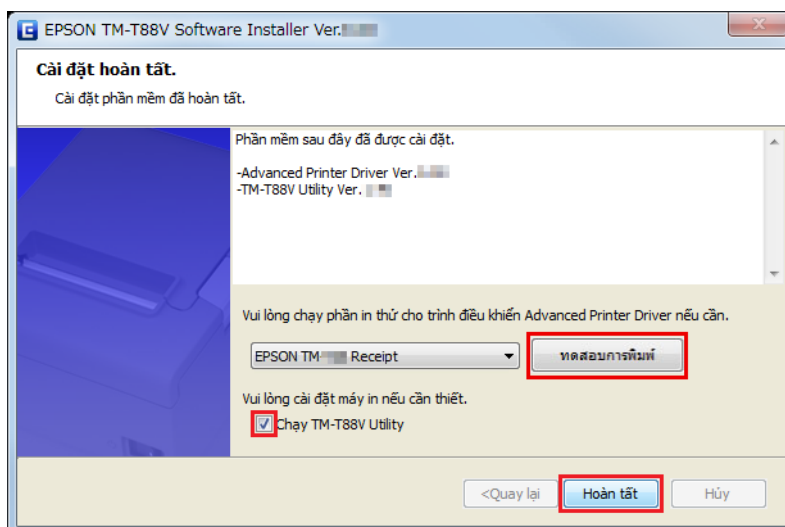
☞ Xem "Cài đặt Trình điều khiển Máy in Nâng cao Phiên bản 3.04" trên trang 27



11

Khi hoàn tất cài đặt, màn hình **Cài đặt hoàn tất** sẽ hiển thị.

Khi tiến hành in thử	Nhấp nút <b>PrintingTest</b> . Khi hoàn tất in thử, nhấp nút <b>Hoàn tất</b> để kết thúc tiến trình cài đặt.
Khi thoát tiến trình cài đặt	Bỏ chọn <b>Run TM-T88V Utility</b> . Sau đó nhấp nút <b>Hoàn tất</b> để kết thúc tiến trình cài đặt.
Khi cài đặt máy in bằng cách sử dụng liên tục TM-T88V Utility	Đánh dấu vào hộp chọn <b>Run TM-T88V Utility</b> (hộp được đánh dấu sẵn theo mặc định). Nhấp nút <b>Hoàn tất</b> để kết thúc việc cài đặt. TM-T88V Utility bắt đầu chạy. ☞ Xem "TM-T88V Utility" trên trang 59



Tiến trình cài đặt trình điều khiển máy in kết thúc tại đây. Để biết thông tin về cách in bằng trình điều khiển máy in.

☞ Xem "Sử dụng trình điều khiển Driver máy in" trên trang 45

## Cài đặt

### Cài đặt Địa chỉ Mạng cho Máy in Ethernet

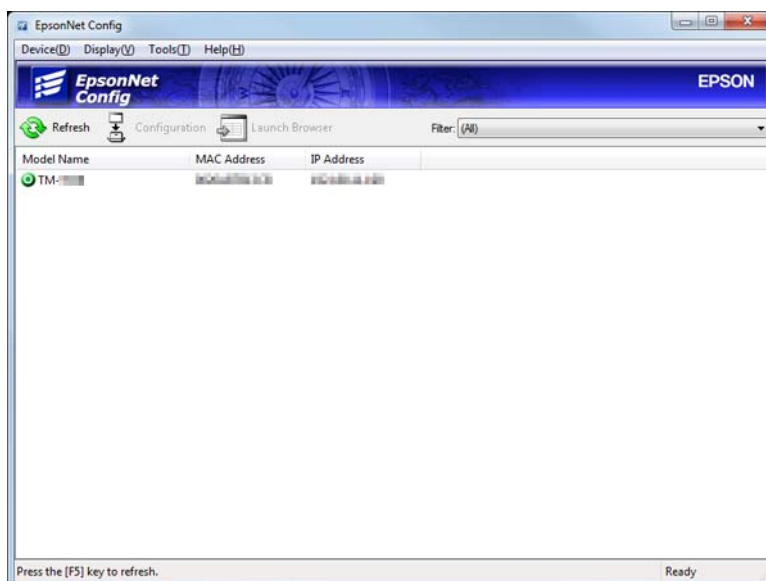
Nếu bạn đang sử dụng kết nối Ethernet, hãy định cấu hình địa chỉ IP bằng EpsonNet Config.

#### 1 Khởi động EpsonNet Config

Khi đã cài đặt EpsonNet Config, hãy khởi động nó bằng cách nhấp **Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EpsonNet - EpsonNet Config Vx - EpsonNet Config**.

#### 2 Màn hình **EpsonNet Config** sẽ hiển thị.

Kiểm tra xem máy in đích có được liệt kê trên màn hình không.



#### 3 Chọn máy in bạn muốn định cấu hình rồi nhấp nút **Configuration**.

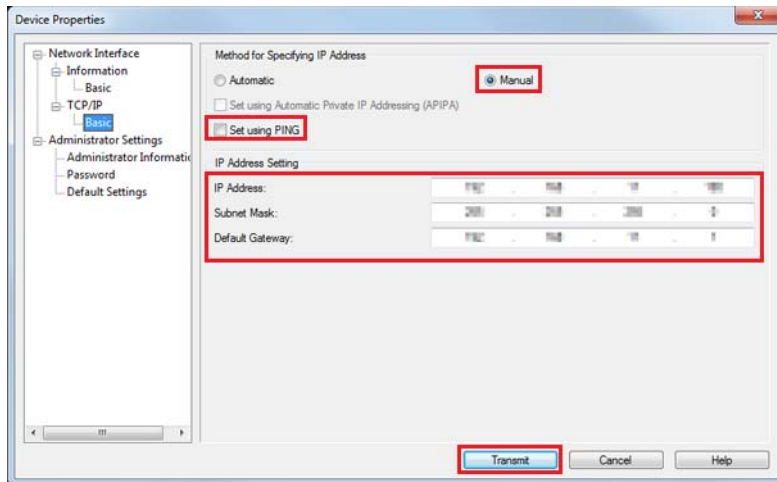
Khi máy in không hiển thị, nhấp nút **Refresh**.

#### 4 Màn hình **Device Properties** sẽ hiển thị. Chọn **Network Interface - TCP/IP - Basic**.

## Cài đặt

**5** Định cấu hình địa chỉ IP máy in. Sau đó nhấn nút **Gửi**.

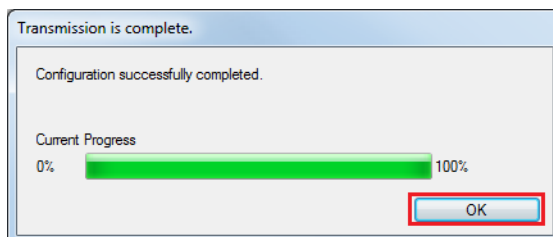
Chọn **Manual** và **Set using PING**. Sau đó định cấu hình Địa chỉ IP, Subnet Mask và Default Gateway.



**6** Màn hình xác nhận sẽ hiển thị. Nhấn nút **Có**.

**7** Các cài đặt vừa định cấu hình sẽ được gửi sang máy in. Sau khoảng 30 giây, màn hình hoàn tất cài đặt sẽ hiển thị.

Nhấn nút **Đồng ý**.



**8** Xác nhận các cài đặt trên màn hình **EpsonNet Config**.

**9** Thoát EpsonNet Config

## Cài đặt Mạng Máy in đối với kết nối mạng LAN Không dây

Khi sử dụng kết nối mạng LAN Không dây, sử dụng EpsonNet Config để đặt cấu hình cài đặt mạng.



**Chú ý:**

Kết nối máy in vào máy vi tính bằng đầu nối USB UB-R03 của máy in.

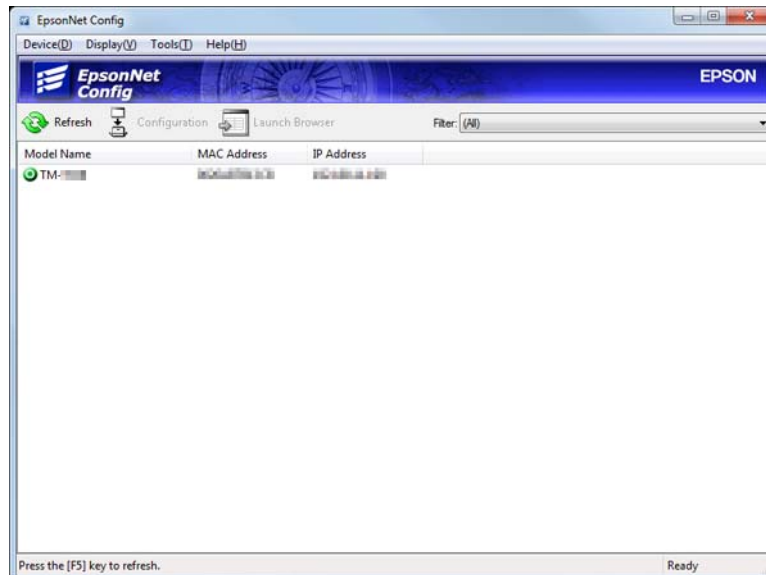
## Cài đặt

**1** Khởi động EpsonNet Config.

Khi đã cài đặt EpsonNet Config, hãy khởi động nó bằng cách nhấp **Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EpsonNet - EpsonNet Config Vx - EpsonNet Config**.

**2** Màn hình **EpsonNet Config** sẽ hiển thị.

Kiểm tra xem máy in đích có được liệt kê trên màn hình không.



**3** Chọn máy in bạn muốn định cấu hình rồi nhấp nút **Configuration**.

Khi máy in không hiển thị, nhấp nút **Refresh**.

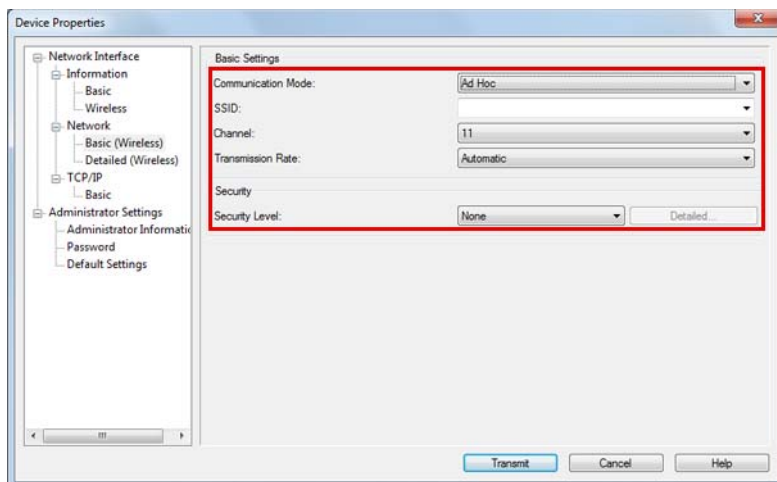
**4** Màn hình **Device Properties** sẽ hiển thị. Chọn **Network Interface - Network - Basic(Wireless)**.

**5** Cài mạng LAN không dây.

Nếu chế độ truyền dữ liệu là Ad Hoc.	Tiếp tục với Bước 6.
Nếu chế độ truyền dữ liệu là Infrastructure.	Tiếp tục với Bước 7.

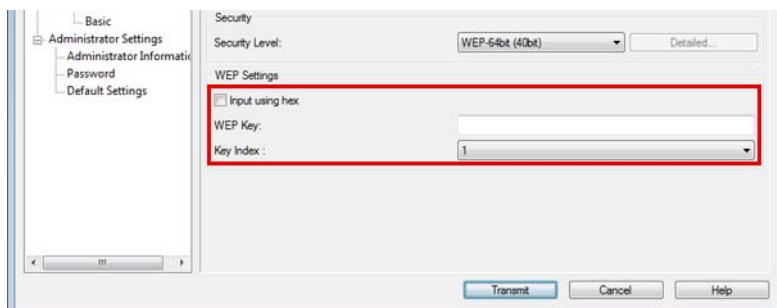
## Cài đặt

- 6** Khi chế độ truyền dữ liệu là Ad Hoc, các cài đặt mạng LAN không dây như sau. Khi hoàn tất việc đặt cấu hình các cài đặt, chuyển sang bước 8.



Cài đặt	Mô tả
Communication Mode:	Chọn <b>Ad Hoc</b> .
SSID:	Cài SSID. Tối đa là 32 ký tự dạng chữ hoặc số.
Channel:	Chọn kênh.
Transmission Rate:	Chọn tốc độ truyền.
Security Level:	Chọn mức độ bảo mật.

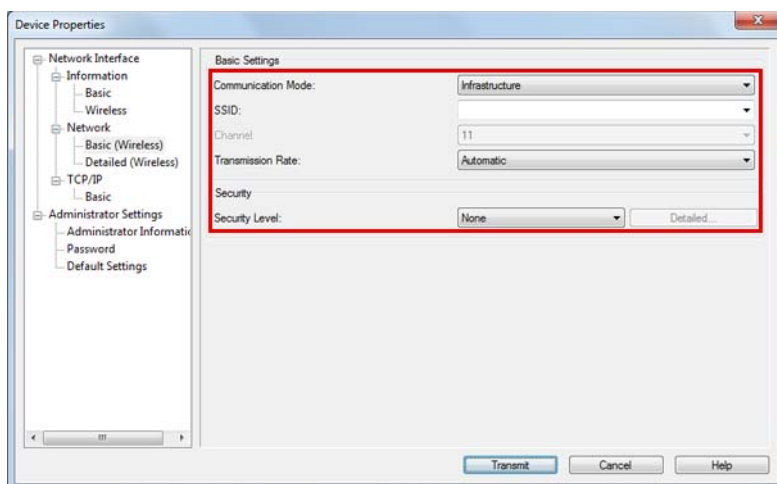
Nếu Security Level là **WEP-64bit(40bit)** hoặc **WEP-128bit(104bit)**:



Cài đặt	Mô tả
Input using hex	Đánh dấu vào hộp chọn để chọn WEP Key sẽ được nhập vào dưới dạng số thập lục phân.
WEP Key:	Chiều dài WEP Key thay đổi tùy thuộc vào Security Level. Đối với WEP-64bit(40bit), ASCII 5 ký tự Đối với Hex WEP-64bit(40bit), 10 chữ Đối với WEP-128bit(104bit), ASCII 13 ký tự Đối với Hex WEP-128bit(104bit), 26 chữ
Key Index:	Chọn chỉ mục khóa.

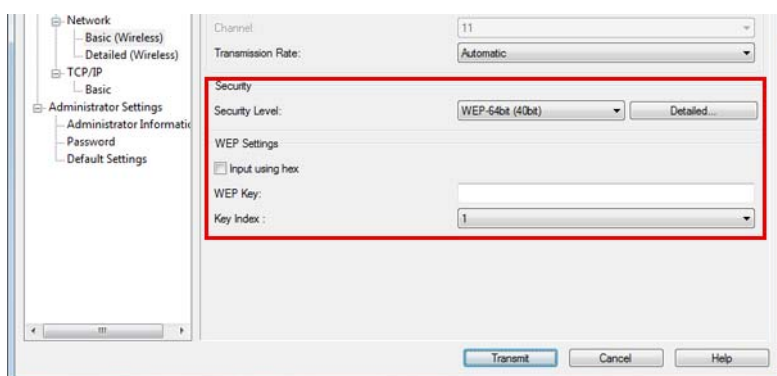
## Cài đặt

**7** Khi chế độ truyền dữ liệu là Infrastructure, các cài đặt mạng LAN không dây như sau. Khi hoàn tất việc đặt cấu hình các cài đặt, chuyển sang bước 8.



Cài đặt	Mô tả
Communication Mode:	Chọn <b>Infrastructure</b> .
SSID:	Cài SSID. Tối đa là 32 ký tự dạng chữ hoặc số.
Transmission Rate:	Chọn tốc độ truyền.
Security Level:	Chọn mức độ bảo mật.

Nếu Security Level là **WEP-64bit(40bit)** hoặc **WEP-128bit(104bit)**:

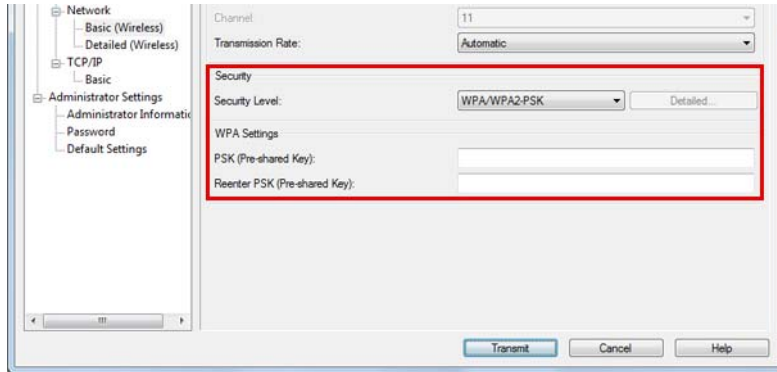


Cài đặt	Mô tả
Input using hex	Đánh dấu vào hộp chọn để chọn WEP Key sẽ được nhập vào dưới dạng số thập lục phân.
WEP Key:	Chiều dài WEP Key thay đổi tùy thuộc vào Security Level. Đối với WEP-64bit(40bit), ASCII 5 ký tự Đối với Hex WEP-64bit(40bit), 10 chữ Đối với WEP-128bit(104bit), ASCII 13 ký tự Đối với Hex WEP-128bit(104bit), 26 chữ
Key Index:	Chọn chỉ mục khóa.

## Cài đặt

Cài đặt	Mô tả
Detailed	Hiển thị màn hình Detailed Security Settings. Chọn AP Authentication Method từ <b>Open System</b> hoặc <b>Shared Key</b> trong màn hình Detailed Security Settings.

Nếu Security Level là **WPA/WPA2-PSK**:



Cài đặt	Mô tả
PSK (Pre-shared Key):	Nhập Pre-shared Key. 8 đến 63 ký tự ASCII
Reenter PSK (Pre-shared Key):	Nhập Pre-shared Key một lần nữa.

**8** Chọn **Network Interface - TCP/IP - Basic**.

**9** Các cài đặt TCP/IP chẳng hạn như Địa chỉ IP.

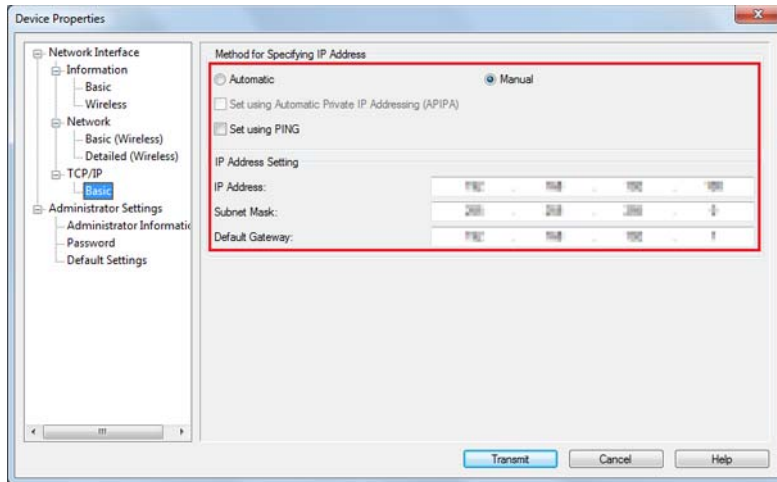
Các mục cài đặt sẽ khác nhau đối với Manual và Automatic. Ghi lại Địa chỉ IP để sử dụng cho việc xác nhận cài đặt. Khi bạn tự cài đặt Địa chỉ IP, chọn **Manual**. Khi sử dụng Địa chỉ IP được bộ định tuyến (router) cấp phát theo DHCP, chọn **Automatic**.

Để cài đặt Địa chỉ IP Thủ công	Tiếp tục với Bước 10.
Để cài đặt Địa chỉ IP Tự động	Tiếp tục với Bước 11.



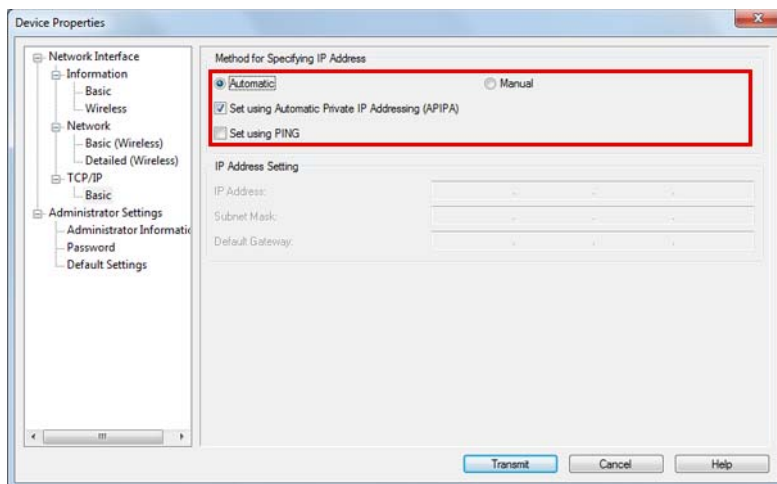
## Cài đặt

**10** Cài Địa chỉ IP, Subnet Mask và Default Gateway. Khi hoàn tất, chuyển sang bước 12.



Cài đặt	Mô tả
Automatic/Manual	Chọn <b>Manual</b> .
Set using PING	Khi cài đặt Địa chỉ IP bằng lệnh PING từ máy vi tính mạng, đánh dấu vào hộp chọn <b>Set using PING</b> .
IP Address	Cài Địa chỉ IP.
Subnet Mask	Cài Subnet Mask.
Default Gateway	Cài Default Gateway.

**11** Cài TCP/IP. Khi hoàn tất, chuyển sang bước 12.

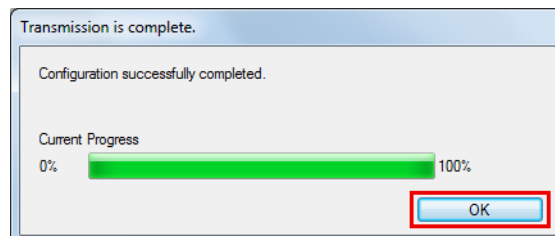


Cài đặt	Mô tả
Automatic/Manual	Chọn <b>Automatic</b> . Lấy Địa chỉ IP, Subnet Mask và Default Gateway từ máy chủ DHCP. Ngay cả nếu bạn cài Subnet Mask và Default Gateway, giá trị lấy được từ DHCP vẫn được cài.

## Cài đặt

Cài đặt	Mô tả
Set using Automatic Private IP Addressing (APIPA)	Nếu không thể lấy giá trị từ máy chủ DHCP, Địa chỉ IP sẽ được cài tự động bằng cách đánh dấu vào hộp chọn Set using Automatic Private IP Addressing (APIPA). Subnet Mask và Default Gateway được cài theo giá trị cài đặt.
Set using PING	Khi cài đặt Địa chỉ IP bằng lệnh PING từ máy vi tính trong mạng, đánh dấu vào hộp chọn <b>Set using PING</b> .

- 12 Sau khi cài đặt TCP/IP, nhấp chuột vào nút **Transmit**.
- 13 Màn hình xác nhận sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.
- 14 Các cài đặt vừa định cấu hình sẽ được gửi sang máy in. Sau khoảng 10 giây, màn hình hoàn tất cài đặt sẽ hiển thị. Nhấp nút **Đồng ý**.



Màn hình **EpsonNet Config** sẽ hiển thị lại.

- 15 Nhấp vào nút **Refresh** và xác nhận các cài đặt.
- 16 Thoát EpsonNet Config.

## Cài đặt sách hướng dẫn Advanced Printer Driver Ver5

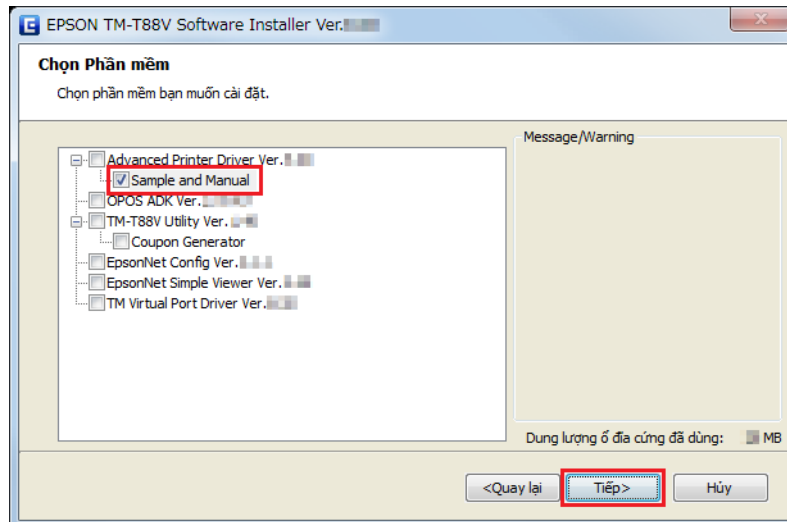
Cài đặt Nhanh sẽ không cài đặt sách hướng dẫn Advanced Printer Driver. Để xem sách hướng dẫn, hãy cài đặt nó riêng.

- 1 Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính. TM-T88V Software Installer sẽ được đọc tự động và màn hình **EPSON TM-T88V Software Installer** xuất hiện. Nhấp nút **Cài đặt Ngay**.  
 Khi **TM-T88V Software Installer** không được đọc tự động, nhấp đúp vào biểu tượng **TMInstallNavi.exe** trong TM-T88V Software & Documents Disc.
- 2 Màn hình **Thỏa thuận Giấy phép** sẽ hiển thị. Đọc nội dung này và chọn **Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép**. Sau đó nhấp nút **Tiếp**.
- 3 Màn hình **Cập nhật Phần mềm** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Tiếp**.

## Cài đặt

- 4** Màn hình **Chọn Phần mềm** sẽ hiển thị. Đánh dấu chọn ô **Sample and Manual** và nhấp nút **Tiếp**.

Bỏ dấu chọn ô dành cho các trình điều khiển hoặc tiện ích mà bạn không cài đặt ở đây.



- 5** Màn hình **Bắt đầu Cài đặt** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Cài đặt**.
- 6** Khi màn hình **EPSON APD5 Sample&Manual - InstallShield Wizard** hiển thị, nhấp nút **Tiếp**.
- 7** Màn hình **Thỏa thuận Giấp phép** sẽ hiển thị. Đọc nội dung này và chọn **Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép**. Sau đó nhấp nút **Tiếp**.
- 8** Màn hình **Ready to Install the Program** sẽ hiển thị. Nhấp **Cài đặt** để cài đặt các chương trình mẫu và sách hướng dẫn của Advanced Printer Driver.
- 9** Màn hình **InstallShield Wizard Complete** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất**.
- 10** Màn hình **Cài đặt hoàn tất** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất** để hoàn tất tiến trình cài đặt.

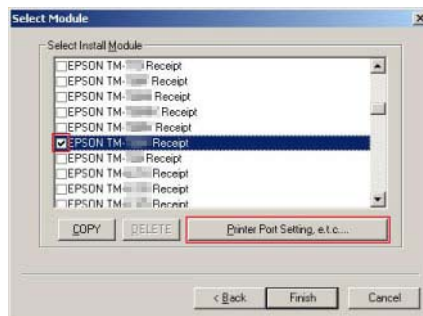
Tiến trình cài đặt sách hướng dẫn Advanced Printer Driver kết thúc tại đây.

## Cài đặt Trình điều khiển Máy in Nâng cao Phiên bản 3.04

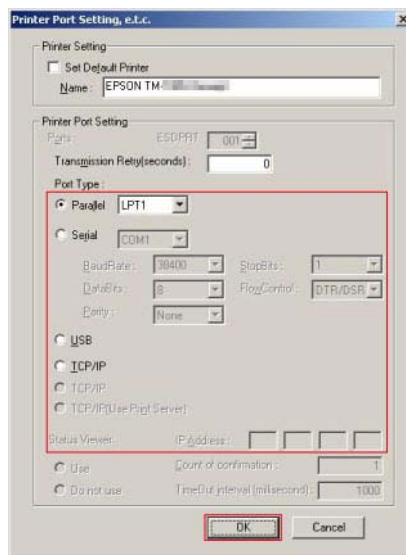
- 1** Màn hình **Thỏa thuận Giấp phép** sẽ hiển thị. Đọc nội dung này và chọn **Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép**. Sau đó nhấp nút **Tiếp**.
- 2** Màn hình **Location to Save Files** xuất hiện. Chọn vị trí và nhấp chuột vào nút **Next**. Tập tin sẽ được xuất ra.
- 3** Màn hình **Select OS** xuất hiện. Hệ điều hành và ngôn ngữ của bạn sẽ tự động được phát hiện và chọn. Xác nhận rằng sự lựa chọn là chính xác, và nhấp chuột vào nút **Next**.

## Cài đặt

- 4** Màn hình **Select Module** xuất hiện. Đánh dấu vào hộp chọn dành cho **EPSON TM-T88V Receipt** và nhấp chuột vào nút **Printer Port Setting, e.t.c.....**



- 5** Màn hình **Printer Port Setting, e.t.c** xuất hiện. Trong **Port Type**, Chọn cổng để kết nối máy in và đặt cấu hình cài đặt cổng. Sau đó, nhấp nút **Đồng ý**.



Cài đặt		Mô tả
Parallel		Chọn cổng song song (parallel) để dùng.
Serial		Chọn cổng nối tiếp (serial) để dùng.
	BaudRate	Cài BaudRate. (Giá trị mặc định là <b>38400.</b> )
	DataBits	Cài DataBits. (Giá trị mặc định là <b>8.</b> )
	Parity	Cài Parity. (Giá trị mặc định là <b>None.</b> )
	StopBits	Cài StopBits. (Giá trị mặc định là <b>1.</b> )
	FlowControl	Cài loại điều khiển dòng dữ liệu sẽ được sử dụng giữa máy vi tính và thiết bị nối tiếp. (Giá trị mặc định là <b>DTR/DSR.</b> )
USB		Không có mục nào để đặt cấu hình.
TCP/IP	IP Address	Nhập địa chỉ IP máy in.

- 6** Màn hình **Select Module** xuất hiện lại. Nhấp nút **Hoàn tất**. Việc cài đặt sẽ bắt đầu.

## Cài đặt

- 7** Khi kết thúc cài đặt, bạn sẽ được nhắc có khởi động lại máy vi tính hay không. Nhấp chuột vào nút **No**.



- 8** Màn hình **Cài đặt hoàn tất** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất** để hoàn tất tiến trình cài đặt.

- 9** Khởi động lại máy vi tính.

Đến đây kết thúc việc cài đặt Advanced Printer Driver Ver. 3.04.

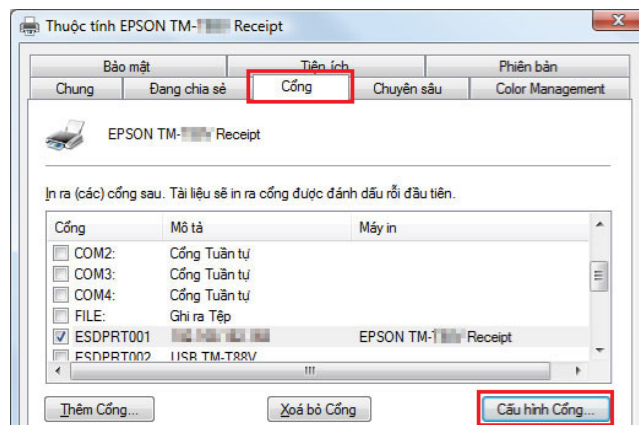
## Định cấu hình Địa chỉ IP của Trình điều khiển Máy in

Phần sau đây giải thích cách định cấu hình địa chỉ IP của máy in cho trình điều khiển máy in vừa cài đặt. Thao tác này sẽ thay đổi cài đặt cổng Epson.

- 1** Chọn từ **Bắt đầu - Panel điều khiển - Phần cứng và Âm thanh** và mở **Máy in** rồi nhấp phải trình điều khiển máy in đích và chọn **Thuộc tính**.

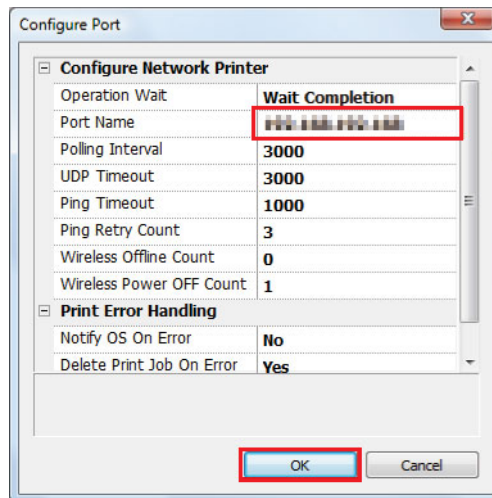
Xem "[Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành](#)" trên trang 9

- 2** Màn hình thuộc tính của máy in sẽ hiển thị. Chọn thẻ **Cổng** rồi nhấp nút **Cấu hình Cổng...**



## Cài đặt

- 3** Màn hình **Cấu hình Cổng** sẽ hiển thị. Cài cổng cấu hình trong lúc xem màn hình này và nhấp nút **OK**.



- 4** Màn hình sẽ trở về màn hình Thuộc tính. Khi bạn nhấp nút **OK**, những thay đổi bạn đã thực hiện sẽ có hiệu lực.

## Cài đặt Tùy biến

### **Chú ý:**

- Khi cài đặt, chỉ kết nối với một máy in. Không được kết nối với nhiều máy in.
- Khi bạn được nhắc có khởi động lại máy tính trong lúc cài đặt hay không, hãy chọn **Không** và tiếp tục tiến trình cài đặt. Khởi động lại máy tính và máy in sau khi hoàn tất toàn bộ cài đặt. Nếu bạn chọn **Có** và khởi động lại máy tính trong lúc cài đặt, phần còn lại của các trình điều khiển sẽ không được cài đặt.
- Nếu chọn nhiều hơn một trình điều khiển để cài đặt trên Windows 2000, bạn sẽ được nhắc rằng tùy chọn này có thể khiến cho máy in bị lỗi. Trên Windows 2000, bạn chỉ có thể cài đặt một trình điều khiển.

Các mục sau đây có thể được cài đặt qua tùy chọn Cài đặt Tùy biến. TM-T88V Software & Documents Disc cần thiết cho Cài đặt Tùy biến

- Advanced Printer Driver Ver.5
  - Sample and Manual
- OPOS ADK
- TM-T88V Utility
  - Coupon Generator
- EpsonNet Config
- EpsonNet Simple Viewer
- Epson TM Virtual Port Driver

## Cài đặt

### Hiển thị Màn hình Chọn Phần mềm

TM-T88V Software & Documents Disc cần thiết cho Cài đặt Tùy biến. Bạn có thể chọn các mục cần cài đặt trong màn hình **Chọn Phần mềm**. Thực hiện theo các bước dưới đây để hiển thị màn hình **Chọn Phần mềm**.

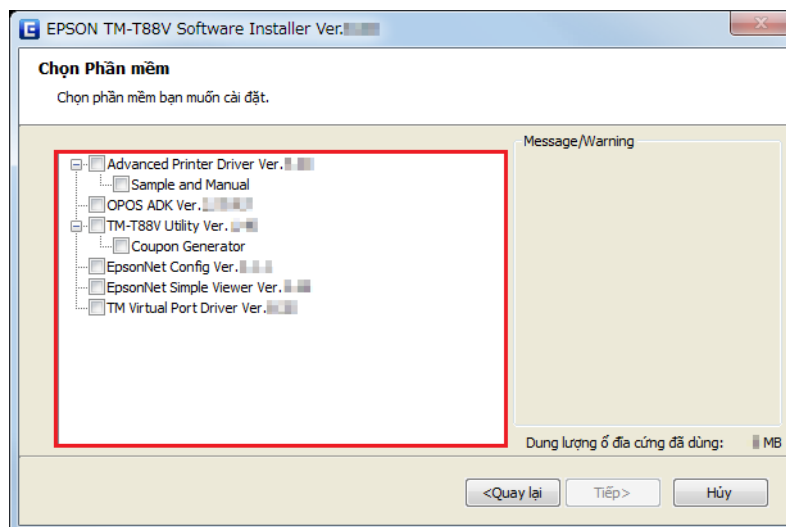
- 1 Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính. TM-T88V Software Installer sẽ được đọc tự động và màn hình **EPSON TM-T88V Software Installer** xuất hiện. Nhấp nút **Cài đặt Ngay**.

**Lưu ý:**

*Ngôn ngữ hiển thị có thể được thay đổi từ mục **Chọn ngôn ngữ**.*

Khi TM-T88V Software Installer không được đọc tự động, nhấp đôi biểu tượng **TMInstallNavi.exe** trong đĩa CD trình điều khiển máy in.

- 2 Màn hình **Thỏa thuận Giấy phép** sẽ hiển thị. Đọc nội dung này và chọn **Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép**. Sau đó nhấp nút **Tiếp**.
- 3 Màn hình **Chọn Loại Cài đặt** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Cài đặt Tùy biến**.
- 4 Màn hình **Chọn Phần mềm** sẽ hiển thị. Đánh dấu chọn các mục bạn muốn cài đặt từ danh sách. Sau bước này, thực hiện theo quy trình cài đặt cho từng mục.



### Cài đặt Trình điều khiển Máy in

Trình điều khiển máy in cũng có thể được cài đặt với Cài đặt Nhanh trong TM-T88V Software & Documents Disc. Cài đặt Nhanh sẽ cài đặt tất cả các mục của trình điều khiển máy in, và Cài đặt Tùy biến cho phép bạn chọn những mục bạn muốn cài đặt sau đây.

- Advanced Printer Driver Ver.5

## Cài đặt

❑ Sample and Manual

Trên hệ điều hành Windows 2000, mục **Sample** không thể chọn được. Chỉ có mục **Manual** là có thể chọn được.

Thực hiện theo các bước dưới đây để tiến hành cài đặt trình điều khiển máy in.

- 1** Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính và thực hiện theo các bước hướng dẫn. Xem "Hiển thị Màn hình Chọn Phần mềm" trên trang 31
- 2** Chọn **Advanced Printer Driver Ver.5 .xx**. Bỏ dấu chọn ô dành cho các mục bạn không muốn cài đặt. Nhấp nút **Tiếp**.
- 3** Màn hình **Check Install** sẽ hiển thị. Kiểm tra **Warning**.  
Kiểm tra môi trường máy tính và nhấp **Tiếp** để tiếp tục tiến trình cài đặt.

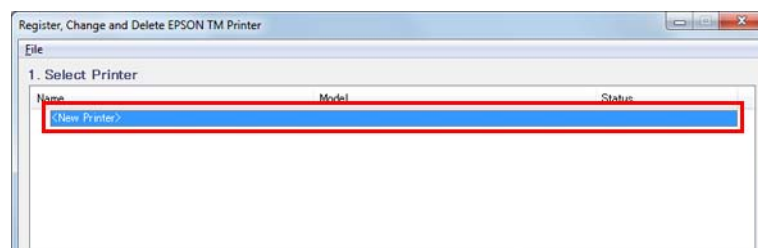
**Lưu ý:**

Trong **Warning**, các phiên bản trình điều khiển/công cụ Epson vốn có thể cùng tồn tại với APD5 sẽ được liệt kê.

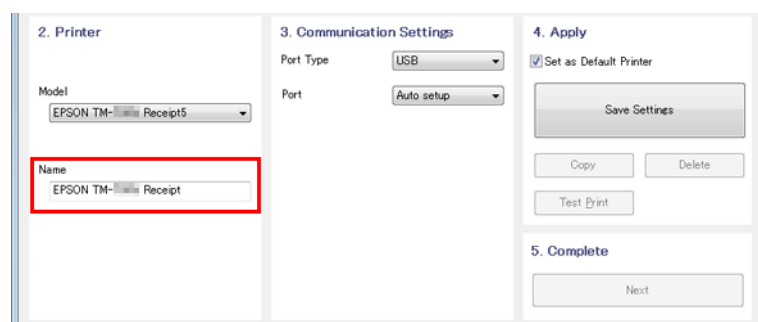
- 4** Màn hình **Thỏa thuận Giấp phép** sẽ hiển thị. Sau khi kiểm tra các nội dung và chọn **Agree**, nhấp **Cài đặt**.

Tiến trình cài đặt Advanced Printer Driver Ver.5 bắt đầu.

- 5** Màn hình **Printer Registration** sẽ hiển thị.  
Tại đây, hãy kết nối máy in với máy tính và bật nguồn máy in. Nhấp **Tiếp**.
- 6** Màn hình **Register, Change and Delete EPSON TM Printer** sẽ hiển thị.  
Từ **1. Select Printer**, chọn **<New Printer>**.



- 7** Chọn các tùy chọn sau đây từ **2. Printer**.

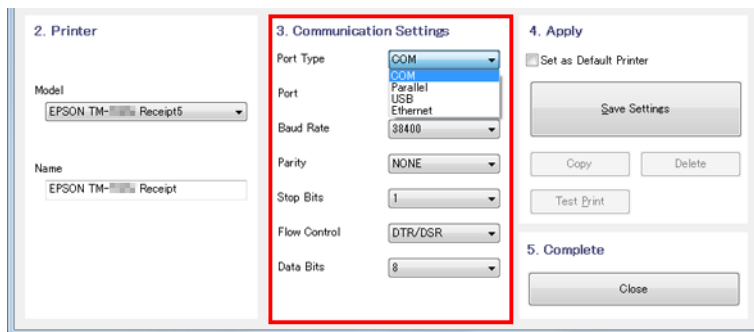




### Cài đặt

Mục	Mô tả
Name	Nêu rõ tên trình điều khiển máy in. Không dùng các ký tự Unicode/2 byte cho tên này.

**8** Chọn cổng để sử dụng (cổng Nối tiếp (Serial)/USB/Ethernet) từ **Port Type** trong **3.Cài đặt giao tiếp**. Các cài đặt cần thiết được thực hiện theo giao diện.



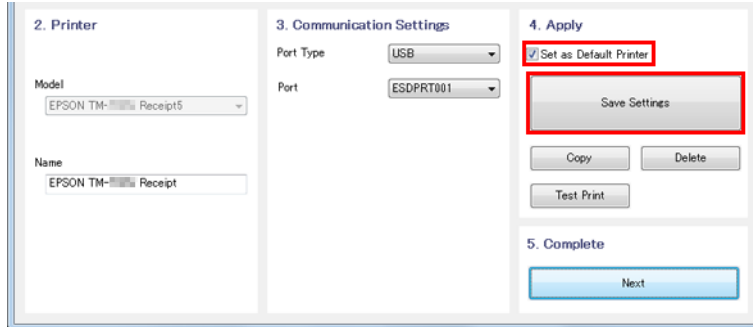
Loại cổng	Mục	Mô tả
COM		Kết nối với cổng nối tiếp. Thực hiện cài đặt giao tiếp sau đây.
	Port	Chỉ rõ số cổng nối tiếp dùng để kết nối máy in.
	Baud Rate	Chỉ rõ tốc độ truyền.
	Parity	Chỉ rõ mức tương đương.
	Stop Bits	Chỉ rõ số bit dừng.
	Flow Control	Chỉ rõ cách thức lưu thông dữ liệu giữa máy tính và máy in.
	Data Bits	Chỉ rõ số bit dữ liệu.
Parallel		Kết nối với cổng song song. Thực hiện cài đặt giao tiếp sau đây.
	LPT Port	Chỉ rõ số cổng song song dùng để kết nối máy in. Thông thường, số hiệu cổng được tự động hiển thị và không cần phải cài đặt.
USB		Kết nối với cổng USB. Thực hiện cài đặt giao tiếp sau đây.
	USB Port	Chỉ rõ cổng USB dùng để kết nối máy in. Thường thì không cần cài đặt.
Ethernet		Kết nối với cổng Ethernet. Thực hiện cài đặt giao tiếp sau đây.
	Ethernet Port	Chỉ rõ cổng Ethernet dùng để kết nối máy in. Thường thì không cần cài đặt.
	IP Address	Cài địa chỉ IP của cổng Ethernet dùng để kết nối với máy in TM.
	Set to Printer	Cài đặt địa chỉ IP sang chính máy in. Xem "Cài đặt Địa chỉ Mạng cho Máy in Ethernet" trên trang 19

## Cài đặt

**Lưu ý:**

Khi kết nối qua đường dẫn được sử dụng bởi trình điều khiển hiển thị khách hàng APD4, hãy chỉnh cài đặt giao tiếp của máy in TM với cài đặt giao tiếp của trình điều khiển hiển thị khách hàng được cài đặt bởi APD4.

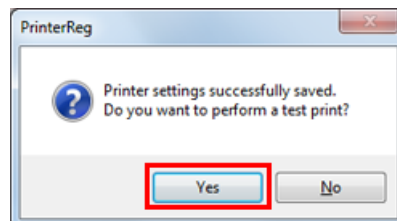
**9** Chọn các tùy chọn sau đây từ **4. Apply** và nhấn **Save Setting**.



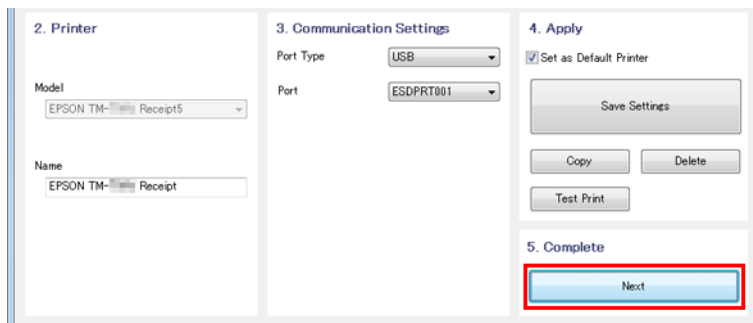
Mục	Mô tả
Set as Default Printer	Kiểm tra khi định cấu hình máy in theo kiểu thường dùng từ các ứng dụng Windows.

**10** Khi máy in được đăng ký, màn hình sẽ bật lên như trình bày dưới đây.

Nhấp **Có**. In thử trang của Windows sẽ được thực hiện.



**11** Sau khi xác nhận in thử trang của Windows, nhấn **Tiếp** trong **5. Complete**.



**12** Màn hình **Cài đặt hoàn tất** sẽ hiển thị.

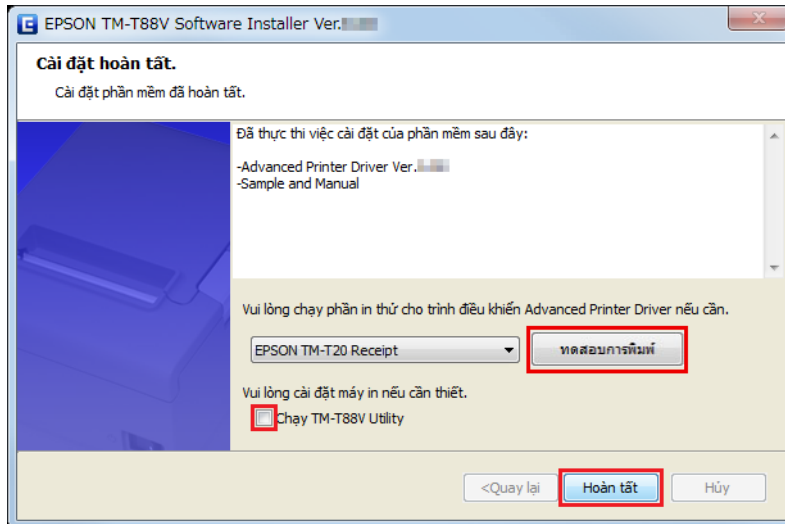
Nhấp **Đóng** để hoàn tất cài đặt.

## Cài đặt

**13** Khi hoàn tất cài đặt, màn hình **Cài đặt hoàn tất** sẽ hiển thị.

Khi tiến hành in thử:

Nhấp nút **In thử**. Khi hoàn tất in thử, nhấp nút **Hoàn tất** để kết thúc tiến trình cài đặt.



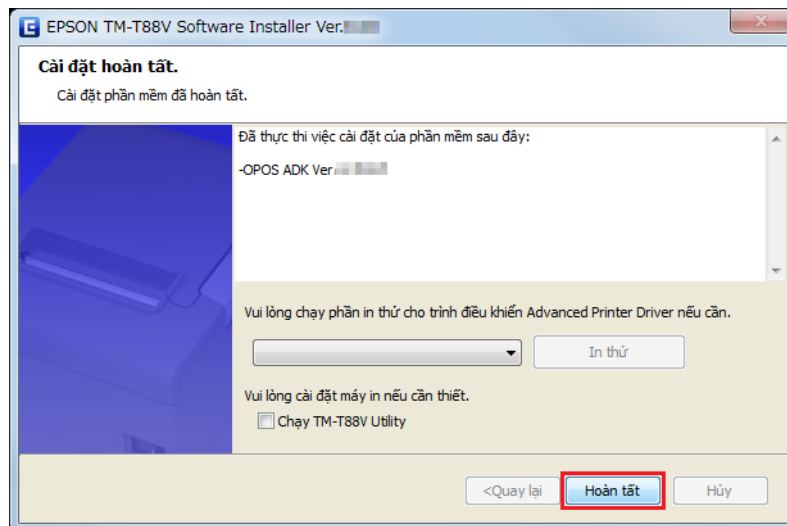
Tiến trình cài đặt trình điều khiển máy in kết thúc tại đây.

## Cài đặt OPOS ADK

- 1** Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính và thực hiện theo các bước hướng dẫn. Xem "[Hiển thị Màn hình Chọn Phần mềm](#)" trên trang 31
- 2** Đánh dấu chọn **OPOS ADK Ver. x.xx**. Bỏ dấu chọn ô dành cho các mục bạn không muốn cài đặt. Nhấp nút **Tiếp**.
- 3** Màn hình **Bắt đầu Cài đặt** sẽ hiển thị. Trình điều khiển và tiện ích cần cài đặt sẽ được liệt kê. Nhấp nút **Cài đặt** để bắt đầu cài đặt.
- 4** Màn hình **Choose Setup Language** sẽ hiển thị. Chọn ngôn ngữ của bạn và nhấp nút **Tiếp**.
- 5** Màn hình **EPSON OPOS ADK for TM-T88V Version x.xx xxx** xuất hiện. Nhấp nút **Tiếp**.
- 6** Màn hình **Software License Agreement** sẽ hiển thị. Đọc nội dung này và chọn **Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép**. Sau đó nhấp nút **Tiếp**.
- 7** Màn hình **Select Registry File** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Tiếp**.
- 8** Màn hình **Setup Type** sẽ hiển thị. Chọn **Developer** rồi nhấp nút **Tiếp**.  
Nhấp nút **Duyệt** để thay đổi vị trí cài đặt mặc định.
- 9** Màn hình **Start Copying Files** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Tiếp**.

## Cài đặt

- 10 Màn hình **Port selection** sẽ hiển thị. Chọn cổng. Nhấp nút **Tiếp** để bắt đầu cài đặt.
- 11 Màn hình **InstallShield Wizard Complete** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất**.
- 12 Khi hoàn tất cài đặt, màn hình **Cài đặt hoàn tất** sẽ hiển thị. Sau đó nhấp nút **Hoàn tất** để kết thúc tiến trình cài đặt.



Tiến trình cài đặt OPOS ADK kết thúc tại đây.

## Cài đặt Tiện ích

Tiện ích cũng có thể được cài đặt với Cài đặt Nhanh trên TM-T88V Software & Documents Disc.

Khi Cài đặt Nhanh cài đặt TM-T88V Utility cho kết nối song song, nối tiếp hoặc USB cũng như kết nối Ethernet / Wireless LAN, thì nó cũng cài đặt TM-T88V Utility, EpsonNet Config và EpsonNet Simple Viewer.

Cài đặt Tùy biến cho phép bạn chọn các tiện ích bạn muốn cài sau đây.

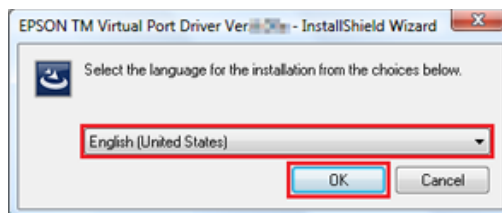
- TM-T88V Utility Ver. x.xx
  - Coupon Generator
- EpsonNet Config Ver. x.xx
- EpsonNet Simple Viewer Ver.x.xx
- Epson TM Virtual Port Driver Ver. x.xx

Thực hiện theo các bước dưới đây để tiến hành cài đặt tiện ích.

- 1 Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính và thực hiện theo các bước hướng dẫn. [Xem "Hiển thị Màn hình Chọn Phần mềm" trên trang 31](#)
- 2 Chọn các tiện ích mà bạn muốn cài đặt từ danh sách. Bỏ dấu chọn ô dành cho các mục bạn không muốn cài đặt. Nhấp nút **Tiếp**.

## Cài đặt

- 3 Màn hình **Bắt đầu Cài đặt** sẽ hiển thị. Các trình điều khiển và tiện ích cần cài đặt sẽ được liệt kê. Nhấp nút **Cài đặt** để bắt đầu cài đặt.
- 4 TM-T88V Utility sẽ được cài đặt.  
Tiếp tục với Bước 12 nếu bạn chưa cài đặt bất kỳ tiện ích hoặc driver nào khác.  
Việc cài đặt được bắt đầu mà không hiển thị bất cứ màn hình nào khác.
- 5 EpsonNet Config sẽ được cài đặt.  
Việc cài đặt được bắt đầu mà không hiển thị bất cứ màn hình nào khác.
- 6 EpsonNet Simple Viewer sẽ được cài đặt.  
Tiếp tục với Bước 12 nếu bạn chưa cài đặt bất kỳ tiện ích hoặc driver nào khác.  
Việc cài đặt được bắt đầu mà không hiển thị bất cứ màn hình nào khác.
- 7 Cài đặt Epson TM Virtual Port Driver.  
Màn hình **EPSON TM Virtual Port Driver Ver. x.xx - InstallShield Wizard** sẽ hiển thị. Chọn ngôn ngữ dùng để cài đặt và nhấp nút **Đồng ý**.



- 8 Màn hình **Welcome to the EPSON TM Virtual Port Driver Ver. x.xx Setup Wizard** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Tiếp**.
- 9 Màn hình **Thỏa thuận Giấy phép** sẽ hiển thị. Đọc nội dung này và chọn **Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép**. Sau đó nhấp nút **Tiếp**.
- 10 Màn hình **Ready to Install the Program** sẽ hiển thị. Sau đó nhấp nút **Cài đặt**.
- 11 Khi màn hình sau đây hiển thị, nhấp nút **Restart Later**.

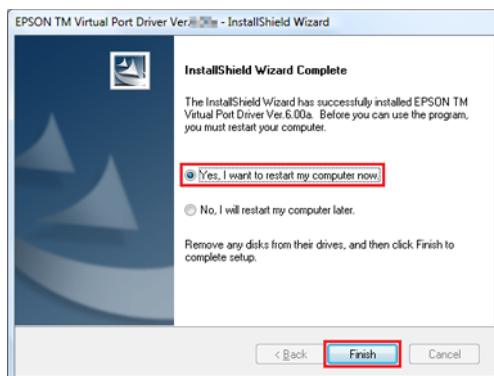
**Lưu ý:**

*Nếu bạn khởi động lại PC vào lúc này, tiến trình cài đặt có thể không được thực hiện đầy đủ. Đảm bảo chọn nút **Restart Later**.*

- 12 Màn hình **InstallShield Wizard Complete** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất**.  
Nếu cần khởi động lại PC, chọn **Yes, I want to restart my computer now**, và nhấp nút **Hoàn tất**.

## Cài đặt

Nếu đã khởi động lại máy tính, bạn không cần tiếp tục với Bước 12 vì tiến trình cài đặt đã hoàn tất.



### Chú ý

Nếu cần khởi động lại PC trên màn hình **InstallShield Wizard Complete**, đảm bảo chọn **Yes, I want to restart my computer now.**

13

Khi hoàn tất cài đặt, màn hình **Cài đặt hoàn tất** sẽ hiển thị.

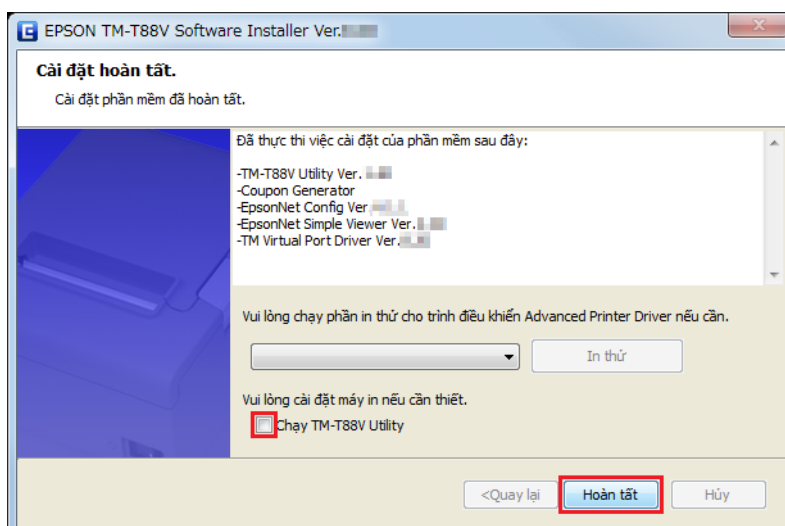
Khi thoát tiến trình cài đặt:

Bỏ chọn trong hộp chọn **Run TM-T88V Utility** (hộp được bỏ chọn sẵn theo mặc định). Sau đó nhấp nút **Hoàn tất** để kết thúc tiến trình cài đặt.

Khi cài đặt máy in bằng cách sử dụng liên tục TM-T88V Utility:

Đánh dấu vào hộp chọn **Run TM-T88V Utility**. Nhấp nút **Hoàn tất** để kết thúc việc cài đặt. TM-T88V Utility bắt đầu chạy.

☞ Xem "TM-T88V Utility" trên trang 59



Tiến trình cài đặt tiện ích kết thúc tại đây.

## Cài đặt

# Chế độ Cập nhật

### **Chú ý:**

- ❑ Khi cài đặt, chỉ kết nối với một máy in. Không được kết nối với nhiều máy in.
- ❑ Khi bạn được nhắc có khởi động lại máy tính trong lúc cài đặt hay không, hãy chọn **Không** và tiếp tục tiến trình cài đặt. Khởi động lại máy tính và máy in sau khi hoàn tất toàn bộ cài đặt. Nếu bạn chọn **Có** và khởi động lại máy tính trong lúc cài đặt, phần còn lại của các trình điều khiển sẽ không được cài đặt.

Chế độ cập nhật cho phép bạn cập nhật trình điều khiển máy in đã có sẵn trên hệ thống, hoặc kiểm tra xem phiên bản trình điều khiển mới hơn vừa chọn có thể tồn tại cùng với trình điều khiển máy in hiện có trên cùng một hệ thống hay không.

Khi Advanced Printer Driver, OPOS ADK và Epson TM Virtual Port Driver đã được cài đặt, việc cài đặt trình điều khiển sẽ được thực hiện ở chế độ cập nhật.

Trong Windows 2000, bạn sẽ chỉ được thông báo rằng việc cài đặt trình điều khiển mới có thể khiến cho máy in bị lỗi do không tương thích với trình điều khiển hiện có.

- 1** Lắp TM-T88V Software & Documents Disc vào máy tính. TM-T88V Software Installer sẽ được đọc tự động và màn hình **EPSON TM-T88V Software Installer** xuất hiện. Nhấp nút **Cài đặt Ngay**.

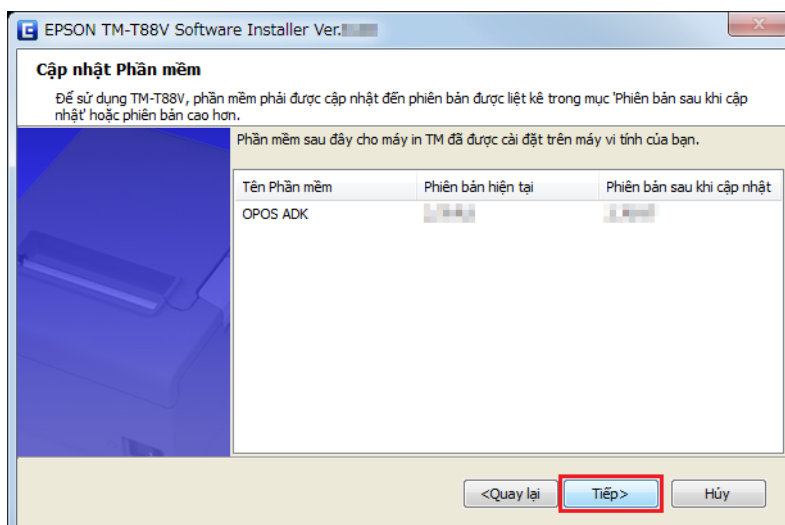
### **Lưu ý:**

Ngôn ngữ hiển thị có thể được thay đổi từ mục **Chọn ngôn ngữ**.

Khi TM-T88V Software Installer không được đọc tự động, nhấp đôi biểu tượng **TMInstallNavi.exe** trong TM-T88V Software & Documents Disc.

- 2** Màn hình **Thỏa thuận Giấy phép** sẽ hiển thị. Đọc nội dung này và chọn **Tôi chấp nhận các điều khoản trong thỏa thuận giấy phép**. Sau đó nhấp nút **Tiếp**.

- 3** Màn hình **Cập nhật Phần mềm** sẽ hiển thị. Hệ thống được kiểm tra và trình điều khiển hiện có cùng phiên bản liên quan sẽ hiển thị. Nhấp nút **Tiếp**.

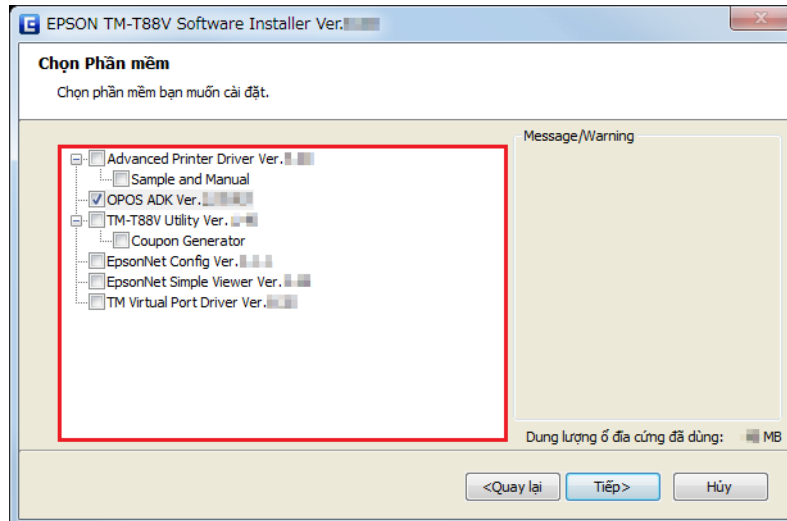


## Cài đặt

**4** Màn hình **Select Printer Language (Resident Character)** xuất hiện. Chọn ngôn ngữ cho máy in của bạn và nhấp chuột vào nút **Next**.

**5** Màn hình **Chọn Phần mềm** sẽ hiển thị. Đánh dấu chọn ô cho các trình điều khiển và tiện ích mà bạn muốn cài đặt và bỏ dấu chọn ô cho các mục bạn không cần cài đặt.

Các mục yêu cầu cập nhật sẽ được chọn tự động.

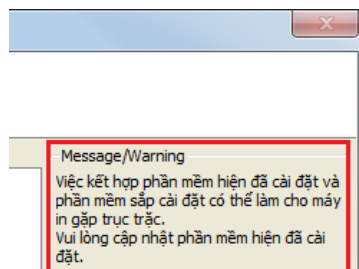


**6** Trình cài đặt sẽ kiểm tra tính hợp lệ của bản cập nhật hoặc việc kết hợp giữa các trình điều khiển. Thông tin cảnh cáo sẽ hiển thị nếu việc kết hợp có thể khiến cho máy in bị lỗi. Kiểm tra màn hình về thông tin cảnh cáo và nhấp nút **Tiếp**.

Khi bạn nhấp nút **Tiếp** với thông tin cảnh cáo được hiển thị, màn hình cảnh báo sẽ hiển thị. Nhấp nút **Đồng ý** để tiếp tục Bước 6.

**Lưu ý:**

*Nếu chọn nhiều hơn một trình điều khiển để cài đặt trên Windows 2000, bạn sẽ được nhắc rằng tùy chọn này có thể khiến cho máy in bị lỗi. Trên Windows 2000, bạn chỉ có thể cài đặt một trình điều khiển.*



**7** Màn hình **Bắt đầu Cài đặt** sẽ hiển thị. Kiểm tra xem các mục liệt kê cần cài đặt có đúng hay không và nhấp nút **Cài đặt**.

**8** Khi hoàn tất việc cài đặt, màn hình **Cài đặt hoàn tất** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất** để kết thúc việc cài đặt.



## Cài đặt

# Gỡ cài đặt

- Gỡ cài đặt trình điều Driver máy in
- Gỡ cài đặt TM-T88V Utility
- Gỡ cài đặt EpsonNet Config
- Gỡ cài đặt Epson TM Virtual Port Driver
- Gỡ cài đặt EpsonNet Simple Viewer
- Gỡ cài đặt OPOS ADK

## Gỡ cài đặt Trình điều khiển Máy in trên Windows



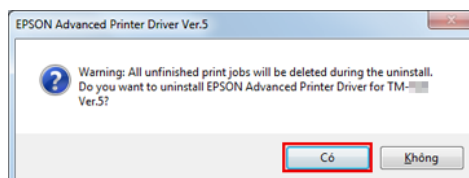
### Chú ý:

Không được xóa trình điều khiển máy in trong **Bắt đầu - Panel điều khiển - Phần cứng và Âm thanh - Máy in**.

☞ Xem "**Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành**" trên trang 9

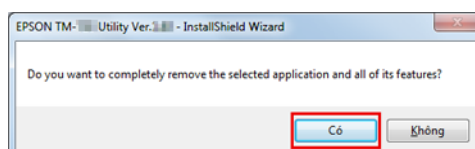
Dù biểu tượng (trình điều khiển máy in) biến mất khỏi màn hình, trình điều khiển máy in vẫn chưa được gỡ cài đặt.

- 1 Thoát mọi ứng dụng đang chạy trên máy tính.
- 2 Chọn **Bắt đầu - Panel điều khiển - Dỡ cài đặt chương trình - EPSON Advanced Printer Driver for TM-T88V Ver.5** và nhấp **Dỡ cài đặt**.
- 3 Màn hình xác nhận gỡ cài đặt sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.  
Advanced Printer Driver Ver.5 sẽ được gỡ cài đặt.



- 4 Màn hình xác nhận gỡ cài đặt cho tiện ích dành riêng cho từng mẫu sẽ hiển thị. Nhấp **Có** khi không sử dụng tiện ích dành riêng cho từng mẫu với các trình điều khiển và ứng dụng khác. Nhấp **Không** khi chưa gỡ cài đặt.

Tiện ích Advanced Printer Driver Ver.5 sẽ được gỡ cài đặt.



## Cài đặt

- Màn hình **Uninstallation Complete** sẽ hiển thị. Gỡ cài đặt sẽ hoàn tất sau khi nhấp **Hoàn tất**.

---

### Gỡ cài đặt TM-T88V Utility

- Thoát mọi ứng dụng đang chạy trên máy tính.
- Chọn **Bắt đầu - Panel điều khiển - Dỡ cài đặt chương trình - EPSON TM-T88V Utility**. Nhấp **Dỡ cài đặt**.

Để biết thông tin về những khác biệt về các lựa chọn trên màn hình dựa trên các phiên bản Hệ điều hành.

🔗 Xem "[Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành](#)" trên trang 9

Khi màn hình **Điều khiển Trương mục Người dùng** hiển thị, nhấp nút **Tiếp tục**.

- Màn hình xác nhận gỡ cài đặt TM-T88V Utility sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.
- Việc gỡ cài đặt TM-T88V Utility sẽ bắt đầu.
- Màn hình **Uninstall Complete** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất** để hoàn tất việc gỡ cài đặt.

---

### Gỡ cài đặt EpsonNet Config

- Chọn **Bắt đầu - Panel điều khiển - Dỡ cài đặt chương trình - EpsonNet Config**. Nhấp **Dỡ cài đặt**.

Để biết thông tin về những khác biệt về các lựa chọn trên màn hình dựa trên các phiên bản Hệ điều hành.

🔗 Xem "[Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành](#)" trên trang 9

Khi màn hình **Điều khiển Trương mục Người dùng** hiển thị, nhấp nút **Tiếp tục**.

- Màn hình xác nhận gỡ cài đặt EpsonNet Config sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.
- Việc gỡ cài đặt EpsonNet Config sẽ bắt đầu.
- Màn hình **Uninstall Complete** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất** để hoàn tất việc gỡ cài đặt.

## Cài đặt

### Gỡ cài đặt Epson TM Virtual Port Driver

- 1 Chọn **Bắt đầu - Panel điều khiển - Dỡ cài đặt chương trình - EPSON TM Virtual Port Driver**. Nhấp **Dỡ cài đặt**.  
  
Để biết thông tin về những khác biệt về các lựa chọn trên màn hình dựa trên các phiên bản Hệ điều hành.  
[🔗 Xem "Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành" trên trang 9](#)  
  
Khi màn hình **Điều khiển Trương mục Người dùng** hiển thị, nhấp nút **Tiếp tục**.
- 2 Màn hình xác nhận gỡ cài đặt Epson TM Virtual Port Driver sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.
- 3 Việc gỡ cài đặt Epson TM Virtual Port Driver sẽ bắt đầu.
- 4 Khi hoàn tất việc gỡ cài đặt, cửa sổ sẽ tự động đóng lại.

### Gỡ cài đặt EpsonNet Simple Viewer


Khi gỡ cài đặt công cụ này, cũng phải gỡ cài đặt EpsonNet SDK for Windows, trừ khi bạn đang sử dụng nó với một ứng dụng khác. Thực hiện theo các bước dưới đây để gỡ cài đặt công cụ này.

- 1 Chọn **Bắt đầu - Panel điều khiển - Dỡ cài đặt chương trình - EpsonNet Simple Viewer**. Nhấp **Dỡ cài đặt**.  
  
Để biết thông tin về những khác biệt về các lựa chọn trên màn hình dựa trên các phiên bản Hệ điều hành.  
[🔗 Xem "Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành" trên trang 9](#)  
  
Khi màn hình **Điều khiển Trương mục Người dùng** hiển thị, nhấp nút **Tiếp tục**.
- 2 Màn hình **Uninstall Confirmation** sẽ hiển thị. Nhấp vào nút **Có**. Công cụ này sẽ được gỡ cài đặt.
- 3 Cửa sổ **Uninstall Complete** sẽ hiển thị. Nhấp vào nút **Hoàn tất**.  
  
Nếu EpsonNet SDK dùng cho Windows chưa được sử dụng với bất cứ ứng dụng nào khác, hãy thực hiện từ Bước 4 đến Bước 6.
- 4 Cửa sổ **Uninstall or change a program** sẽ hiển thị. Nhấp đôi vào **EpsonNet SDK for Windows**.
- 5 Cửa sổ **Uninstall Confirmation** sẽ hiển thị. Nhấp vào nút **Có**. EpsonNet SDK dùng cho Windows sẽ được gỡ bỏ.
- 6 Cửa sổ **Uninstall Complete** sẽ hiển thị. Nhấp vào nút **Hoàn tất**.  
  
Khi chọn **Yes, I want to restart my computer now.**, máy tính sẽ khởi động lại.

## Cài đặt

---

### Gỡ cài đặt OPOS ADK

- 1 Thoát mọi ứng dụng đang chạy trên máy tính.
- 2 Chọn **Bắt đầu - Panel điều khiển - Dỡ cài đặt chương trình - EPSON OPOS ADK Version x.xx**. Nhấp **Dỡ cài đặt**.  
  
Để biết thông tin về những khác biệt về các lựa chọn trên màn hình dựa trên các phiên bản Hệ điều hành.  
 Xem "[Có những khác biệt tùy theo hệ điều hành](#)" trên trang 9  
  
Khi màn hình **Điều khiển Trương mục Người dùng** hiển thị, nhấp nút **Tiếp tục**.
- 3 Màn hình xác nhận gỡ cài đặt EPSON OPOS ADK sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.
- 4 Màn hình **Thông tin** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.
- 5 Màn hình **ADK Selection** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Tiếp**.
- 6 Màn hình **Confirm Deletion** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Bắt đầu**.
- 7 Việc gỡ cài đặt EPSON OPOS ADK sẽ bắt đầu.
- 8 Màn hình **Uninstall Complete** sẽ hiển thị. Nhấp nút **Hoàn tất**.  
  
Khi chọn **Yes, I want to restart my computer now.**, máy tính sẽ khởi động lại.

**Sử dụng trình điều Driver máy in**

---

# Sử dụng trình điều Driver máy in

---

Chương này sẽ giải thích cách sử dụng các chức năng chính của trình điều khiển máy in.

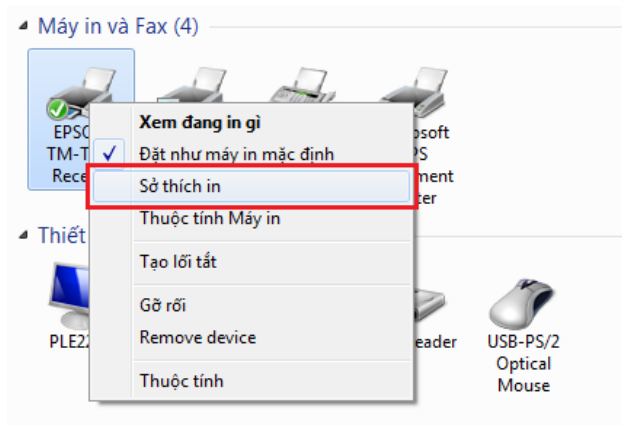
## Các phương pháp truy cập trình điều Driver máy in và phạm vi ứng dụng

Tùy thuộc vào cách mà bạn truy cập trình điều driver máy in, phạm vi ứng dụng của các cài đặt mà bạn thực hiện trên trình điều khiển máy in có thể sẽ khác nhau.

- ❑ Truy cập trình điều driver máy in từ menu In của trình điều driver máy in  
Các cài đặt in mà bạn đã thực hiện trên trình điều khiển máy in sẽ được áp dụng cho các cài đặt in của mọi người dùng được định cấu hình trên máy tính. Bạn phải có quyền quản trị viên hệ thống để thực hiện các cài đặt này.
- ❑ Truy cập trình điều driver máy in từ thẻ Properties (Thuộc tính) của trình điều driver máy in  
Các cài đặt in mà bạn đã thực hiện trên trình điều khiển máy in sẽ chỉ được áp dụng cho các cài đặt in của bạn. Chúng không được áp dụng cho các cài đặt của những người dùng khác. Phương pháp này được khuyến dùng.
- ❑ Truy cập trình điều driver máy in từ menu cài đặt in của ứng dụng  
Các cài đặt in mà bạn đã thực hiện trên ứng dụng sẽ chỉ được áp dụng cho ứng dụng đó. Các cài đặt này sẽ bị hủy khi bạn thoát ứng dụng. Khi bạn khởi động lại ứng dụng, các cài đặt in được định cấu hình trong properties (thuộc tính) của trình điều driver máy in sẽ được áp dụng.

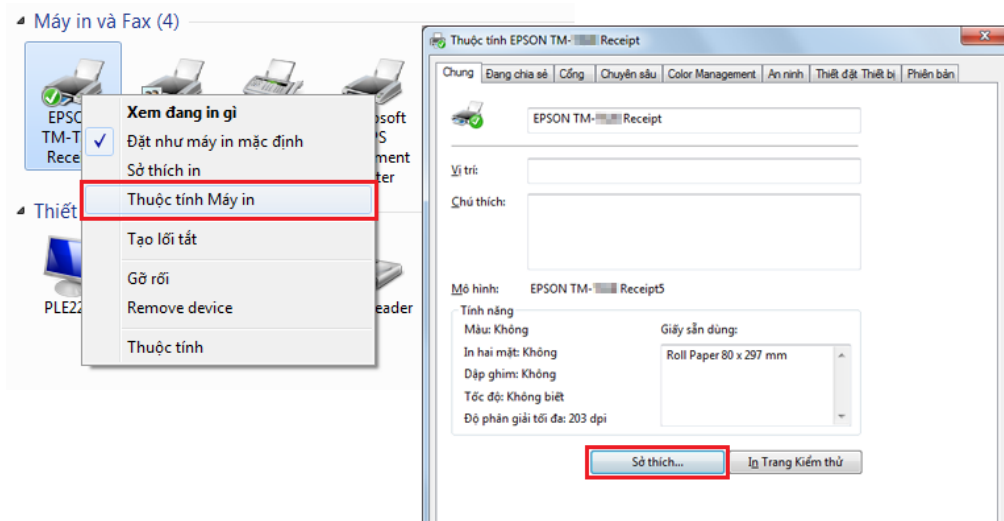
---

## Truy cập từ menu In của trình điều Driver máy in

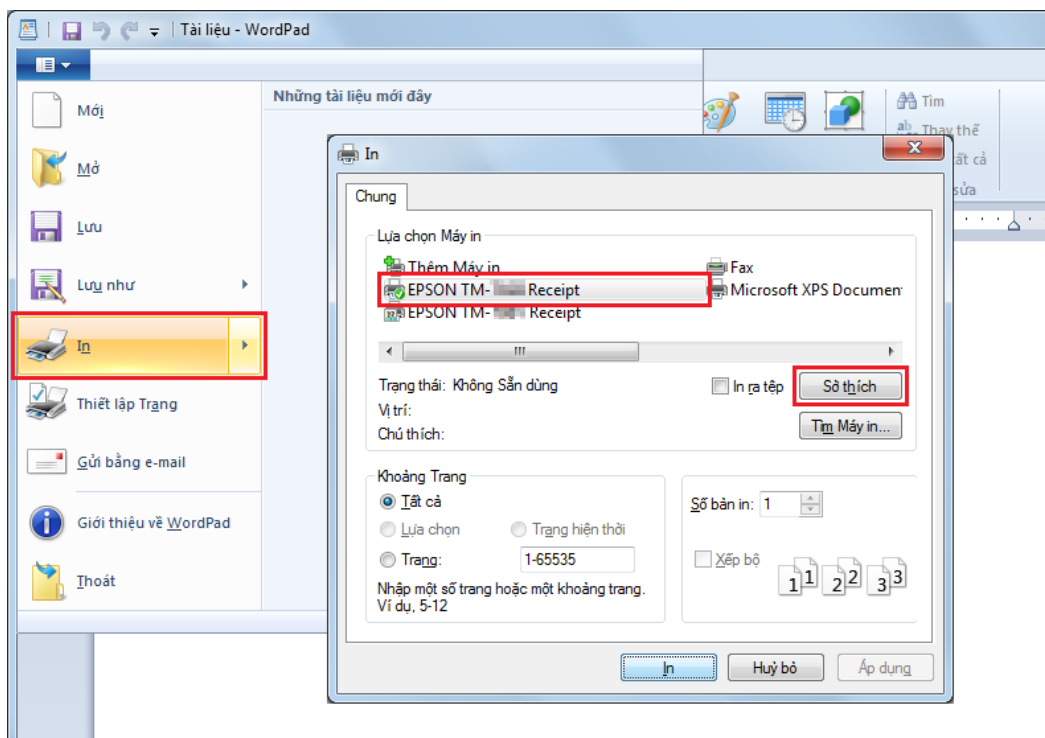


## Sử dụng trình điều Driver máy in

### Truy cập từ thẻ Properties (Thuộc tính) của trình điều Driver máy in



### Truy cập từ menu Cài đặt in của ứng dụng

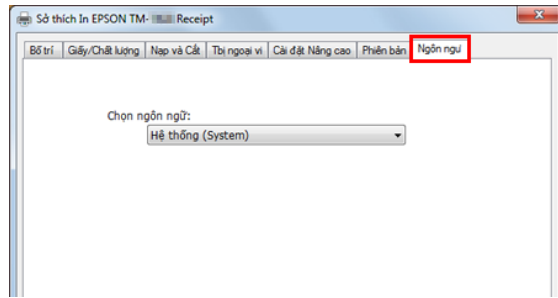


## Ngôn ngữ Hiện thị các Thuộc tính

Ngôn ngữ được dùng trên màn hình và phần Trợ giúp Advanced Printer Driver có thể được chọn từ 24 ngôn ngữ. Việc lựa chọn ngôn ngữ để bạn hiểu được dễ dàng nhất sẽ giúp bạn định cấu hình các cài đặt một cách chính xác trong Advanced Printer Driver. Ngôn ngữ hiển thị lúc đầu được cài đặt dựa trên thông tin ngôn ngữ trong hệ điều hành của bạn.

## Sử dụng trình điều Driver máy in

- 1 Chọn thẻ **Ngôn ngữ** từ Printing Preferences (Ưu tiên in).






- 2 Chọn ngôn ngữ mà bạn muốn sử dụng trong màn hình và phần Trợ giúp từ danh sách **Chọn ngôn ngữ** số xuống. Khi hoàn tất, nhấn nút **Đồng ý**.

Các ngôn ngữ có thể chọn sẽ hiển thị dưới đây.

Các ngôn ngữ có thể chọn			
Chinese-Hongkon	Chinese-Simplified	Chinese-Traditional	Croatian
Czech	Danish	Dutch	English
Finnish	French	German	Hungarian
Italian	Japanese	Korean	Norwegian
Portuguese	Russian	Slovenian	Spanish
Swedish	Thai	Turkish	Vietnamese

## Cách sử dụng các chức năng cơ bản

-  "**Cài đặt Nạp và Cắt Giấy**" trên trang 47
-  "**Cài đặt thao tác của thiết bị ngoại vi**" trên trang 49
-  "**In Logo**" trên trang 51

---

## Cài đặt Nạp và Cắt Giấy

Tính năng này sẽ cài giờ nạp và cắt giấy tự động trước và sau khi in.

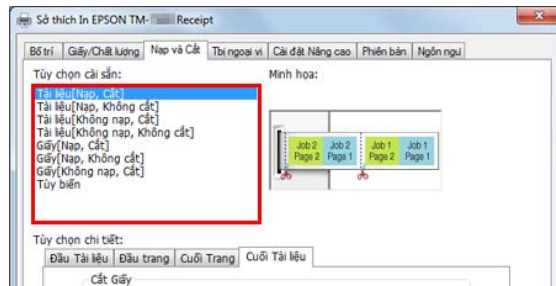
- 1 Chọn thẻ **Nạp và Cắt** từ Printing Preferences.

## Sử dụng trình điều Driver máy in

2

Chọn cách nạp và cắt giấy hiển thị trong danh sách **Tùy chọn cài sẵn** và nhấp **Đồng ý**.

Chọn bằng cách dùng hình minh họa về cách nạp và cắt giấy hiển thị trong **Minh họa** để bạn tham khảo.



### Lưu ý:

- Feed: Giấy được nạp vào vị trí cắt của dao cắt tự động sau khi in tài liệu.*
- No Feed: Giấy không được nạp sau khi in tài liệu.*

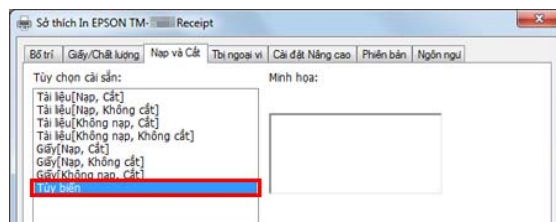
## Tùy chỉnh nạp và cắt giấy

Tùy chỉnh có thể được thực hiện khi không cần dùng chức năng cài sẵn, như chỉ rõ số lượng nạp giấy và sửa đổi cách định giờ điều khiển.

Thực hiện theo các bước dưới đây.

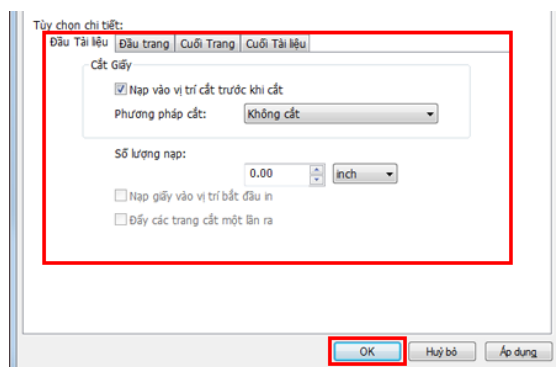
1

Chọn **Tùy biến** từ danh sách của **Tùy chọn cài sẵn**.



2

Chọn cách định giờ điều khiển từ thẻ **Tùy chọn chi tiết** để cài đặt thao tác.



Các cài đặt được mô tả như sau.



### Sử dụng trình điều Driver máy in

Mục		Mô tả
Định giờ	Đầu Tài liệu	Ở phần đầu tài liệu in
	Đầu trang	Ở phần đầu của mỗi trang trong tài liệu
	Cuối Trang	Ở phần cuối của mỗi trang trong tài liệu
	Cuối Tài liệu	Ở phần cuối tài liệu in
Thao tác	Nạp vào vị trí cắt trước khi cắt	Khi được đánh dấu chọn, giấy được nạp vào vị trí cắt của máy cắt tự động.
	Phương pháp cắt	Máy cắt tự động sẽ không hoạt động khi đã chọn No cut.
	Số lượng nạp	Số lượng nạp gấp có thể được chỉ rõ theo tỷ lệ inch.
	Nạp giấy vào vị trí bắt đầu in	Khi được đánh dấu chọn, giấy được nạp vào vị trí đầu.
	Đẩy các trang cắt một lần ra	Khi được đánh dấu chọn, các trang cắt một lần sẽ được in ra.

### 3 Nhấp Đồng ý.

## Cài đặt thao tác của thiết bị ngoại vi

Nó sẽ cài các thao tác trên thiết bị ngoại vi như ngăn tiền mặt và bộ rung.



#### **Chú ý**

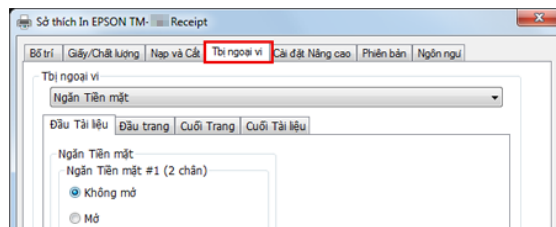
Bộ rung tùy chọn chỉ có thể được dùng với APD5 utility.

☞ Xem "Bộ rung" trên trang 50

## Cách cài đặt

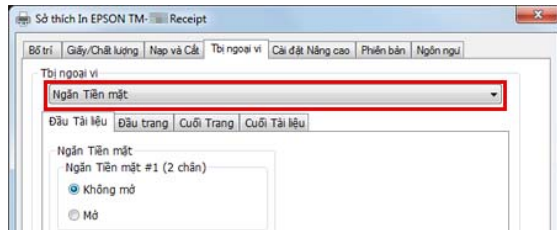
Thực hiện theo các bước dưới đây.

### 1 Chọn thẻ **Tbị ngoại vi** từ Printing Preferences.

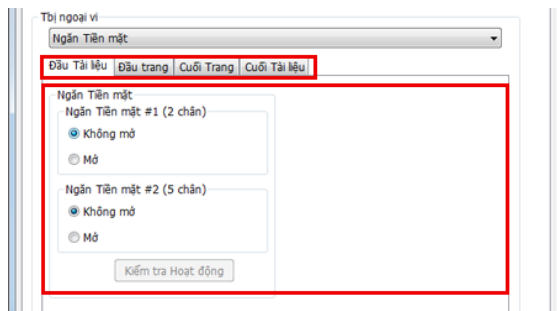


## Sử dụng trình điều Driver máy in

- 2** Từ danh sách **Tbị ngoại vi** số xuống, chọn kết hợp thiết bị ngoại vi cần kết nối với máy in.



- 3** Chọn định giờ để thực hiện các cài đặt thiết bị ngoại vi.  
 Xem **"Cài đặt thiết bị ngoại vi"** trên trang 50



- 4** Xác nhận **Cài đặt Hiện thời** và nhấp **Đồng ý**.

### Cài đặt thiết bị ngoại vi

Cài đặt có thể khác nhau tùy thuộc vào các thiết bị ngoại vi.

**Lưu ý:**  
 Bạn không thể sử dụng ngăn tiền mặt và bộ rung ngoài cùng lúc.

#### **Ngăn Tiền mặt**

Cài đặt ngăn tiền mặt được trình bày như sau.

Tbị ngoại vi	Cài đặt giá trị	Mô tả
Ngăn Tiền mặt #1 (2 chân)	Không mở	Ngăn kéo số 1 (2 chân) chưa mở.
	Mở	Ngăn kéo số 1 (2 chân) đang mở.
Ngăn Tiền mặt #2 (5 chân)	Không mở	Ngăn kéo số 2 (5 chân) chưa mở.
	Mở	Ngăn kéo số 2 (5 chân) đang mở.

#### **Bộ rung**

Cài đặt bộ rung được mô tả như sau.


## Sử dụng trình điều Driver máy in

Tbị ngoại vi	Cài đặt giá trị	Mô tả
Bộ rung gắn sẵn	Turn off	Bộ rung gắn sẵn không đổ chuông.
	Turn on	Bộ rung gắn sẵn đổ chuông.
Bộ rung gắn ngoài	Turn off	Bộ rung ngoài không đổ chuông.
	Turn on	Bộ rung ngoài đổ chuông.
	Mẫu	Nêu rõ kiểu chuông bộ rung.
	Đếm	Nêu rõ tần suất chuông bộ rung.

## In Logo

Các logo có thể được in ở đầu hoặc cuối tài liệu in.

Có 2 cách in.

- In bằng cách đăng ký logo với trình điều khiển máy in  
 Xem **"In bằng cách đăng ký logo với trình điều khiển máy in"** trên trang 51
- In bằng cách đăng ký logo với máy in  
 Để biết thêm chi tiết, xem Advanced Printer Driver Ver.5 Printer Manual.

**Lưu ý:**

- Các định dạng file có thể đăng ký gồm BMP, JPEG, GIF và PNG.
- Kích thước file tối đa có thể đăng ký là 2047 x 831 chấm (chiều rộng x chiều cao). Số lượng chấm được tính như sau. Công thức tính: Số chấm = chiều dài (cm) / 2,54 (1 inch) x độ phân giải của máy in TM (DPI)

## In bằng cách đăng ký logo với trình điều khiển máy in

**Lưu ý:**

Khi sử dụng giao diện nối tiếp, bạn nên đăng ký logo với máy in. Để biết thêm chi tiết, xem Advanced Printer Driver Ver.5 Printer Manual.

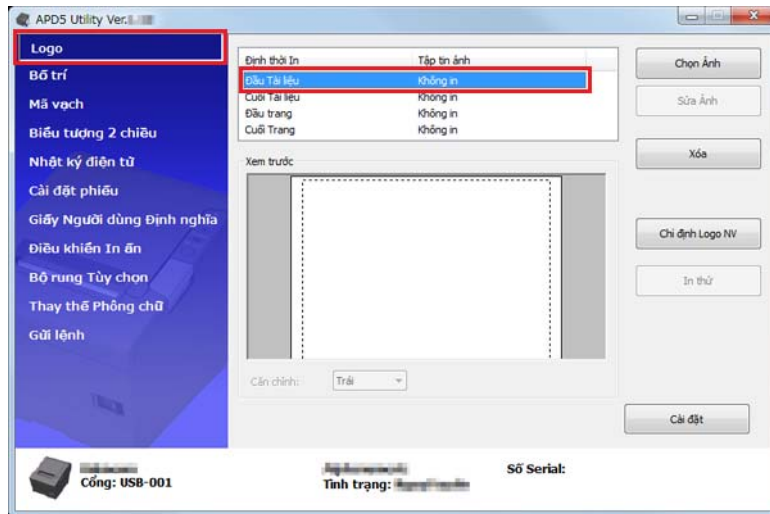
Thực hiện theo các bước dưới đây để đăng ký logo và bản in.

- 1** Khởi động APD5 utility.
- 2** Chọn **Logo**.

### Sử dụng trình điều Driver máy in

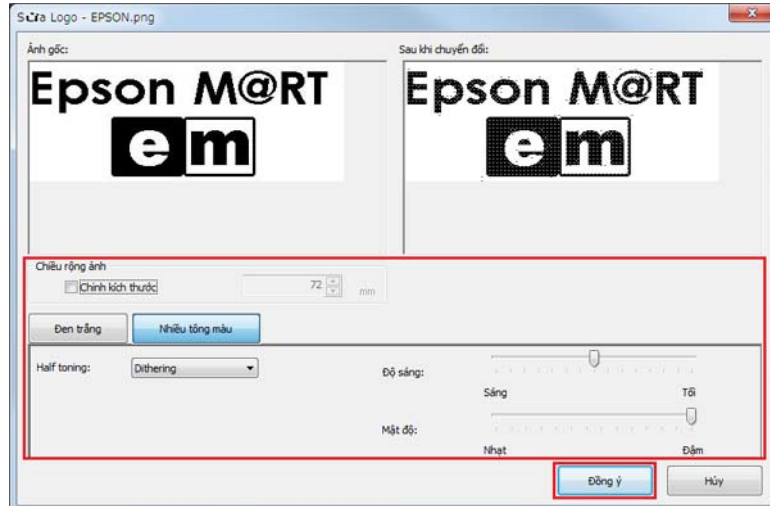
**3** Chọn vị trí cần in logo.

Chọn vị trí in từ **Đầu Tài liệu / Cuối Tài liệu / Đầu trang / Cuối Trang**.



**4** Nhấp **Chọn Ảnh** để chỉ rõ logo cần in.

**5** Màn hình **Sửa Logo** sẽ hiển thị. Tham khảo cửa sổ xem trước ở phía trên màn hình và sửa dữ liệu hình ảnh cho logo. Khi sửa xong, nhấp **Đồng ý**.



Các cài đặt được mô tả như sau.

Mục	Mô tả
Chỉnh kích thước	Khi được đánh dấu chọn, hình có thể được chỉnh kích thước. Nếu cỡ hình lớn hơn chiều rộng của giấy và cỡ hình chưa được thay đổi, bất kỳ phần nào không khớp với giấy sẽ bị cắt bỏ.
Chiều rộng ảnh	Thiết lập cỡ hình sau khi chỉnh kích thước. (Đơn vị: mm)
Half toning	Cài đặt loại nửa tông màu. Chọn từ <b>Dither / Error Diffusion / Không</b> .

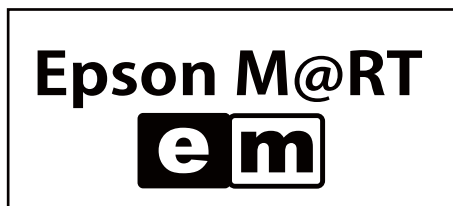
**Sử dụng trình điều Driver máy in**

Mục	Mô tả
Độ sáng	Cài đặt độ sáng. Chọn từ 5 mức.
Mật độ	Chọn mật độ in.




**6** Nhấp Cài đặt.

Logo đã được đăng ký với trình điều khiển.

**7** Khi in, logo được in ở vị trí được cài đặt trong APD5 utility.



## Phương pháp nâng cao

-  ["Cài đặt giấy tự chọn" trên trang 53](#)
-  ["In Mã Vạch" trên trang 55](#)
-  ["In biểu tượng 2 chiều" trên trang 55](#)
-  ["In phiếu" trên trang 56](#)
-  ["Cài đặt Bộ rung" trên trang 57](#)
-  ["Các chức năng tiện lợi khác" trên trang 58](#)

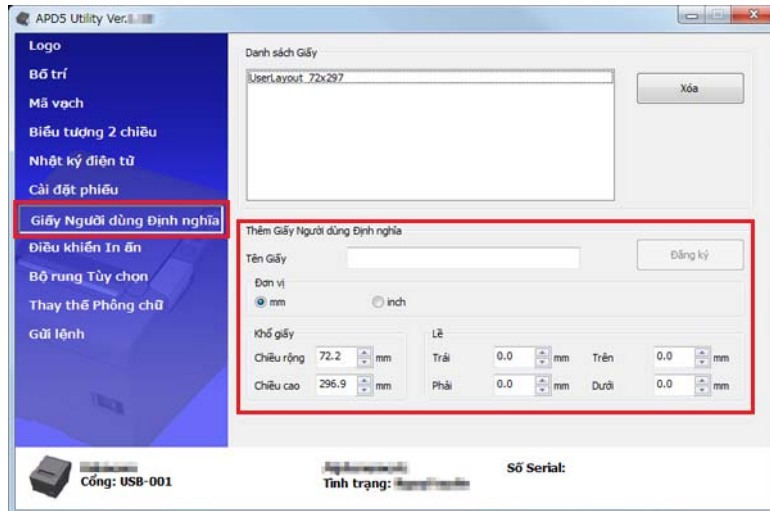
---

## Cài đặt giấy tự chọn

Khổ giấy chuẩn có thể được in qua cài đặt giấy tự chọn. Nó không thể phóng to/thu nhỏ theo chiều rộng giấy của máy in.

## Sử dụng trình điều Driver máy in

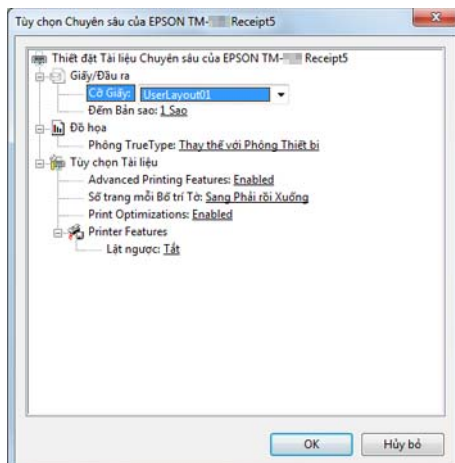
- 1** Chọn **Giấy Người dùng Định nghĩa** của APD5 utility để cài đặt giấy tự chọn.



Mục	Mô tả
Tên Giấy	Tên của giấy tự chọn. Tên này sẽ hiển thị trong thẻ <b>Printing Preferences - Layout</b> .
Đơn vị	Chỉ rõ đơn vị để cài đặt chiều rộng giấy.
Khổ giấy	Chỉ rõ khổ giấy tự chọn (chiều rộng, chiều cao).
Lề	Chỉ rõ không gian khổ giấy tự chọn (trên, dưới, trái, phải).

- 2** Mở lại **Printing Preferences** và chọn thẻ **Layout**. Nhấp **Nâng cao** và cài đặt tài liệu chi tiết của máy in sẽ hiển thị.

- 3** Từ khổ giấy, chọn giấy tự chọn mà bạn đã chỉ rõ. Nhấp **Đồng ý**.



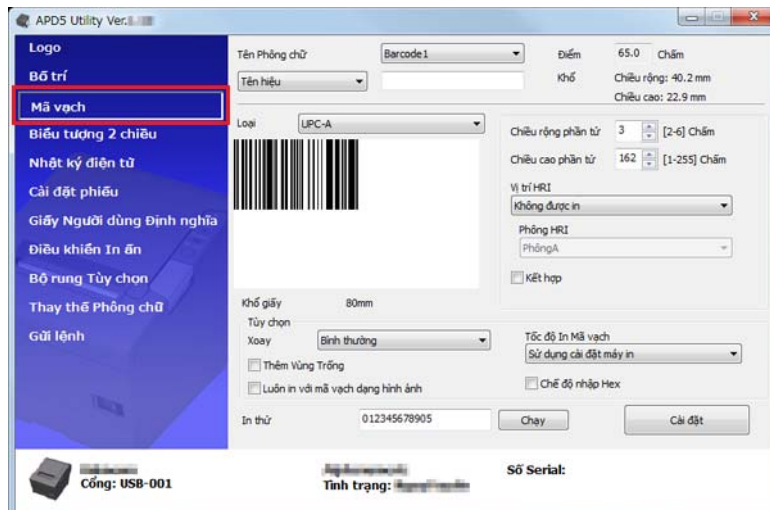
## Sử dụng trình điều Driver máy in

### In Mã Vạch

Cài phông mã vạch sang Advanced Printer Driver. Mã vạch có thể được in mà không có trình mã hóa mã vạch trong ứng dụng hoặc không chuẩn bị dữ liệu đồ họa của mã vạch. Có thể in chỉ số mã vạch chính xác cao hơn so với khi dữ liệu mã vạch được cài đặt trong ứng dụng.

**1** Phông chữ mã vạch có thể được cài đặt từ **Mã vạch** của APD5 utility.

Để biết thêm chi tiết, xem Advanced Printer Driver Ver.5 Printer Manual.



**2** Chỉ rõ phông chữ mã vạch cho đến dữ liệu mã vạch qua ứng dụng này.

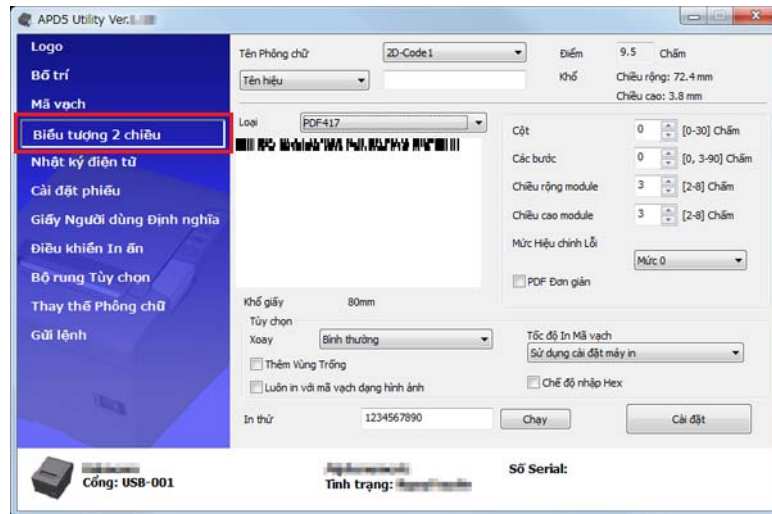
**3** Mã vạch được in dựa trên các cài đặt của APD5 utility.

### In biểu tượng 2 chiều

Nó cài đặt phông chữ biểu tượng 2 chiều sang APD5. In biểu tượng 2 chiều có thể áp dụng cho khách hàng mà không cần thực hiện trình mã hóa biểu tượng 2 chiều hoặc chuẩn bị dữ liệu đồ họa 2 chiều trong một ứng dụng.

## Sử dụng trình điều Driver máy in

- 1 Có thể cài phong chữ 2 chiều từ **Biểu tượng 2 chiều** của APD5 utility.  
Để biết thêm chi tiết, xem Advanced Printer Driver Ver.5 Printer Manual.

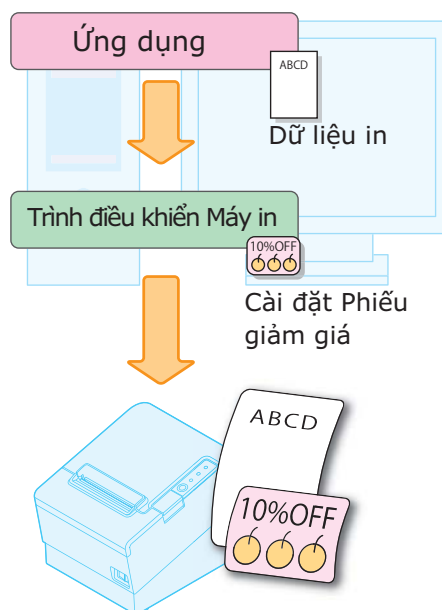


- 2 Chỉ rõ phong chữ 2 chiều cho đến dữ liệu 2 chiều qua ứng dụng này.
- 3 Biểu tượng 2 chiều được in dựa trên các cài đặt của APD5 utility.

## In phiếu

APD5 cung cấp chức năng in phiếu.

Các phiếu mua hàng có thể được in bằng nhiều cài đặt khác nhau mà không cần sửa ứng dụng POS của khách hàng.





## Sử dụng trình điều Driver máy in

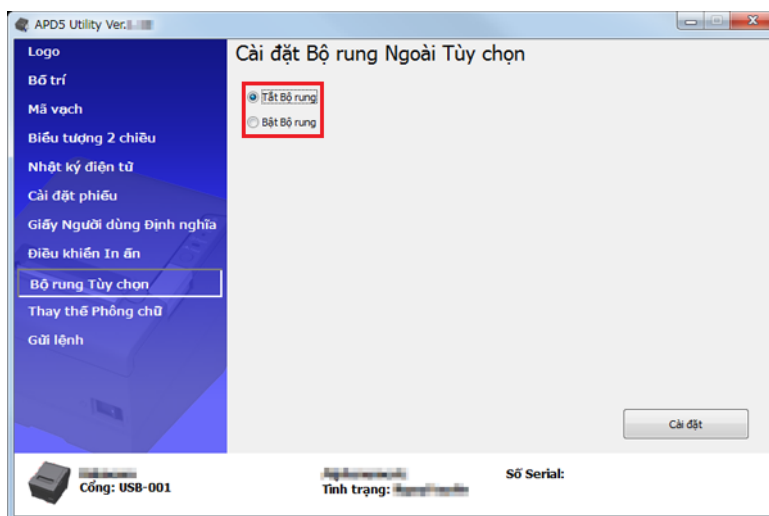
**Lưu ý:**

Để biết thêm chi tiết, xem **Advanced Printer Driver Ver.5 Printer Manual**.

### Cài đặt Bộ rung

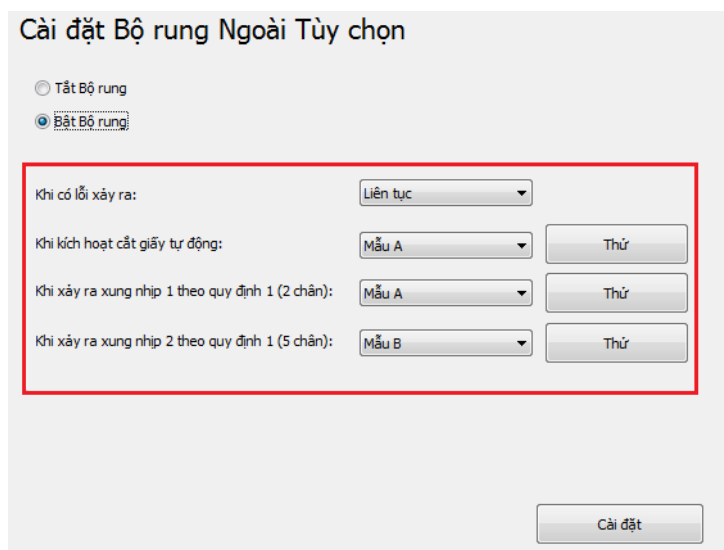
Cho phép bạn định cấu hình có cần dùng bộ rung tùy chọn ngoài hay không cũng như các cài đặt mẫu báo rung. Định cấu hình như sau.

- 1 Nhấp menu **Bộ rung Tùy chọn**.
- 2 Chọn xem có cần sử dụng bộ rung hay không.



Tắt Bộ rung	Không sử dụng báo rung ngoài. Vào Bước 4.
Bật Bộ rung	Sử dụng bộ rung ngoài. Vào Bước 3.

- 3 Xác định khi nào bộ rung ngoài đổ chuông và mẫu báo rung.



**Sử dụng trình điều Driver máy in**

<b>Cài đặt</b>	<b>Mô tả</b>
Khi có lỗi xảy ra:	Định cấu hình cài đặt bộ rung khi xảy ra lỗi.
Khi kích hoạt cắt giấy tự động:	Định cấu hình cài đặt bộ rung khi xảy ra cắt giấy tự động. Để kiểm tra chuông bộ rung, nhấn nút <b>Thử</b> .
Khi xảy ra xung nhịp 1 theo quy định 1 (2 chân):	Định cấu hình cài đặt bộ rung khi tạo ra xung nhịp quy định. Để kiểm tra chuông bộ rung, nhấn nút <b>Thử</b> .
Khi xảy ra xung nhịp 2 theo quy định 1 (5 chân):	Định cấu hình cài đặt bộ rung khi tạo ra xung nhịp quy định. Để kiểm tra chuông bộ rung, nhấn nút <b>Thử</b> .

**4**

Nhấn nút **Cài đặt**. Các cài đặt này được áp dụng trên máy in.

**Các chức năng tiện lợi khác**

Trình điều khiển máy in cũng có thể được dùng theo các cách trình bày dưới đây.

- In bằng cách đăng ký logo với máy in
- Gửi các lệnh
- Phong chữ thiết bị in ở môi trường .NET
- Cài đặt vị trí bắt đầu in
- In bố cục chiều rộng 80mm với chiều rộng 58mm
- Cài đặt biệt danh sang phong chữ
- Tạo phong chữ giả lập
- Thay chức năng của phong chữ thiết bị
- Cài đặt Điều khiển In ấn

**Lưu ý:**

Để biết thêm chi tiết, xem **Advanced Printer Driver Ver.5 Printer Manual**.

---

# TM-T88V Utility

---

Chương này giải thích cách sử dụng TM-T88V Utility để định cấu hình máy in này.





## Tổng quan

**Chú ý:**

*Trong lúc lưu lại các cài đặt, không được tắt máy in hoặc hủy kết nối với máy in.*

TM-T88V Utility cung cấp các chức năng sau đây.

### Đối với người dùng chung

- Kiểm tra Hoạt động:  Xem "[Kiểm tra Hoạt động](#)" trên trang 67
- Nhật ký điện tử \*1 \*2 \*3
- Lưu trữ Logo:  Xem "[Lưu trữ Logo](#)" trên trang 69
- Cài đặt phiếu \*1 \*2 \*3
- Giảm bớt Giấy:  Xem "[Paper Reduction Settings](#)" trên trang 75
- Tự động Cắt giấy:  Xem "[Cài đặt Cắt giấy Tự động](#)" trên trang 76

### Đối với quản trị viên máy in

- Điều khiển In ấn:  Xem "[Cài đặt Điều khiển In ấn](#)" trên trang 78
- Phong chữ:  Xem "[Cài đặt Phong chữ](#)" trên trang 79
- Bộ rung Tùy chọn:  Xem "[Bộ rung Tùy chọn](#)" trên trang 80
- Giao diện Truyền Dữ liệu:  Xem "[Cài đặt Giao diện Truyền Dữ liệu](#)" trên trang 82
- Cài đặt Sao lưu/Phục hồi:  Xem "[Cài đặt Sao lưu/Phục hồi](#)" trên trang 85

\*1 Không thể sử dụng trên Windows 2000.

\*2 Nếu trình điều khiển phiếu hoặc Epson TM Virtual Port DriverVer.8 chưa được cài đặt, thì chức năng này sẽ bị tắt.

\*3 Để có thêm chi tiết, hãy tham khảo TM-T88V Utility User's Manual.

## TM-T88V Utility

# Khởi động TM-T88V Utility

## Khởi động TM-T88V Utility

Kích hoạt TM-T88V Utility như sau.

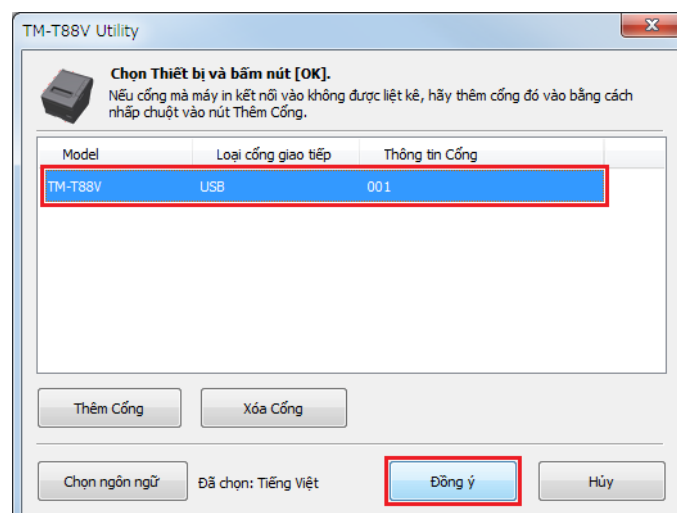
Nếu bạn đã đánh dấu chọn **Chạy TM-T88V Utility** tại Bước 10 của quá trình Cài đặt Nhanh, hãy bắt đầu từ Bước 2.

**1** Chọn **Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EPSON - TM-T88V Software - TM-T88V Utility**.

**2** Màn hình sau đây sẽ hiển thị. Chọn máy in để sử dụng và nhấp nút **Đồng ý**.

Nếu bạn muốn thay đổi ngôn ngữ hiển thị trong TM-T88V Utility, nhấp nút **Chọn ngôn ngữ**.

Nếu máy in không hiển thị, nhấp nút **Thêm Cổng**. Sau đó vào phần sau đây; [☞ Xem "Thêm cổng giao tiếp và Khởi động TM-T88V Utility" trên trang 61.](#)



### Lưu ý:

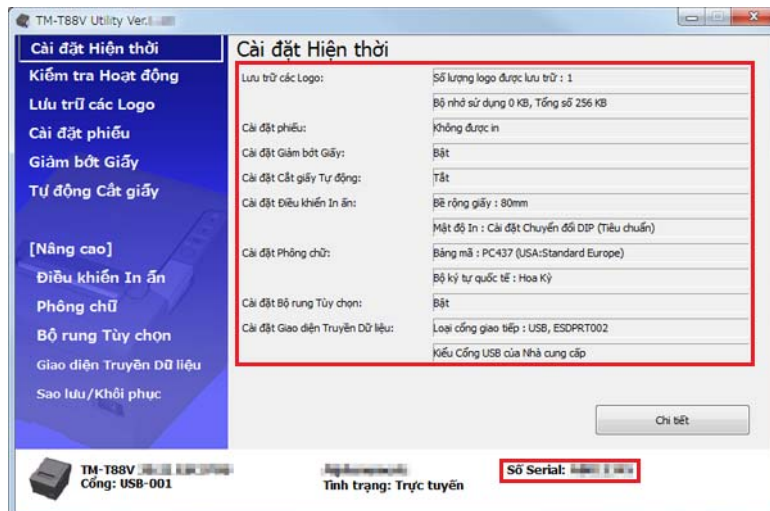
- Nhấp nút **Thêm Cổng** khi bạn muốn định cấu hình mới cho cổng máy in.  
[☞ Xem "Thêm cổng giao tiếp và Khởi động TM-T88V Utility" trên trang 61](#)
- Để xóa một cổng, chọn cổng đó và nhấp nút **Xóa Cổng**.

**3** TM-T88V Utility đã được khởi động. Khi kết nối với máy in đã được thiết lập, các cài đặt máy in có được từ máy in sẽ hiển thị trên màn hình **Cài đặt máy in**.

Để nhận dạng máy in đã kết nối khi kết nối qua USB, hãy chạy mục **In thử** sau khi chạy TM-T88V Utility, hoặc kiểm tra số nối tiếp trên một trong các cạnh của máy in và số nối tiếp của TM-T88V Utility.

Khi thực hiện TM-T88V Utility lần đầu, nó sẽ không khởi động nếu không thể thiết lập kết nối với máy in. Một khi kết nối đã được thiết lập, tiện ích có thể khởi động bằng cách dùng thông tin cài đặt máy in cũ dù nó đang ở chế độ ngoại tuyến.

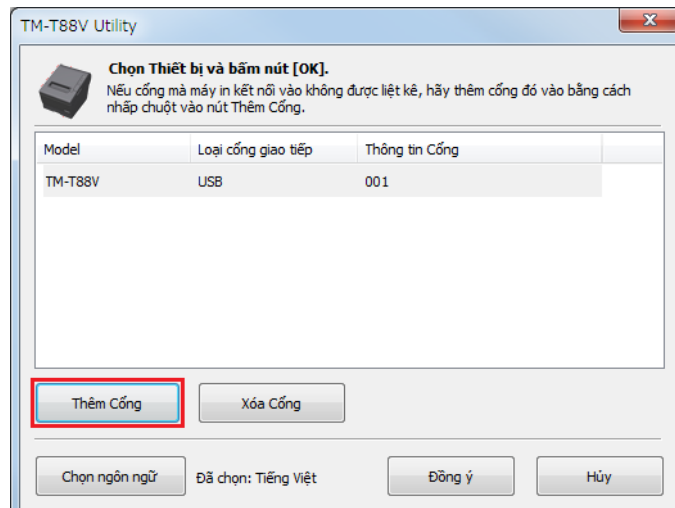
## TM-T88V Utility



## Thêm cổng giao tiếp và Khởi động TM-T88V Utility

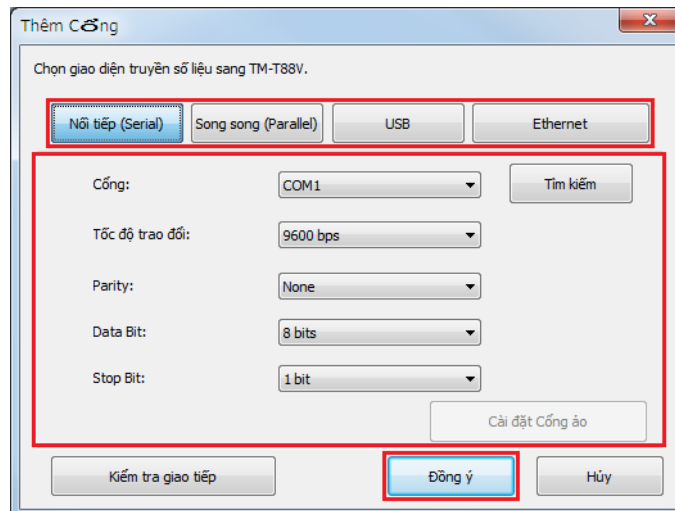
Thêm cổng giao tiếp như sau:

- 1 Chọn **Bắt đầu - Tất cả các chương trình - EPSON - TM-T88V Software - TM-T88V Utility**.
- 2 Màn hình sau đây sẽ hiển thị. Nhấp nút **Thêm Cổng**.



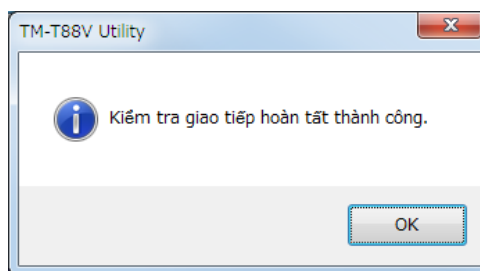
### TM-T88V Utility

**3** Màn hình **Thêm Cổng** sẽ hiển thị. Định cấu hình cho cổng cần thêm. Sau đó, nhấn nút **Đồng ý**.



**Lưu ý:**

- ❑ Nếu không thể kết nối với cổng, thông báo lỗi sẽ hiển thị. Trong trường hợp này, bạn không thể thêm cổng. Đảm bảo máy in đã được kết nối đúng cách và kiểm tra các cài đặt giao tiếp.
- ❑ Nhấn nút **Kiểm tra giao tiếp** sẽ hiển thị kết quả kết nối trên màn hình. Tùy chọn này sẽ không thực hiện thao tác in thử.



❑ **Nối tiếp (Serial)**

Cài đặt	Mô tả
Cổng:	Chọn cổng serial tiếp trên máy tính bạn đang sử dụng.
Tìm kiếm:	Tìm kiếm các cổng serial hiện có.
Tốc độ giao tiếp:	Định cấu hình tốc độ giao tiếp.
Parity:	Định cấu hình mức tương đương.
Data Bit:	Định cấu hình chiều dài bit.
Stop Bit:	Định cấu hình bit dừng.
Cài đặt Cổng ảo	Bật công cụ Cài đặt Cổng ảo. Để biết thêm chi tiết, xem sách hướng dẫn cho công cụ Cài đặt Cổng ảo.
Kiểm tra giao tiếp	Chạy kiểm tra giao tiếp.

❑ **Song song**

### TM-T88V Utility

Cài đặt	Mô tả
Cổng:	Chọn cổng parallel song trên máy tính bạn đang sử dụng.
Tìm kiếm:	Tìm kiếm các cổng parallel hiện có.
Cài đặt Cổng ảo	Bật công cụ Cài đặt Cổng ảo. Để biết thêm chi tiết, xem sách hướng dẫn cho công cụ Cài đặt Cổng ảo.
Kiểm tra giao tiếp	Chạy kiểm tra giao tiếp.

USB

Cài đặt	Mô tả
Cổng:	Chọn cổng USB bạn muốn sử dụng.
Tìm kiếm	Tìm kiếm (các) cổng USB hiện có.
Kiểm tra giao tiếp	Chạy kiểm tra giao tiếp.

**Lưu ý:**

*Nếu kết nối bằng cổng USB, không thể thêm các máy in trong môi trường tồn tại cả máy in thuộc Kiểu Máy in và Kiểu của Nhà cung cấp. Trong trường hợp này, trước hết hãy tắt các máy in hiện hành và sau đó khởi động tiện ích.*

Ethernet

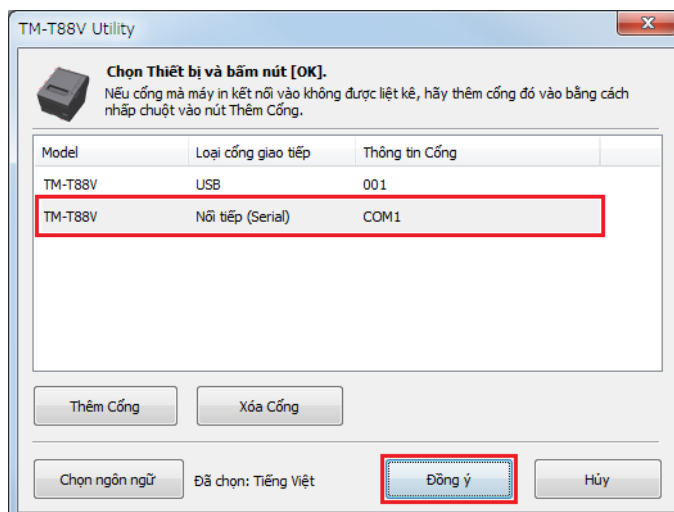
Cài đặt	Mô tả
Địa chỉ IP:	Định cấu hình địa chỉ IP cho máy in bạn đang sử dụng.
Tìm kiếm	Tìm kiếm các máy in TM-T88V trên mạng và hiển thị các địa chỉ IP liên quan.
Cài đặt Nâng cao (EpsonNet Config)	Kích hoạt EpsonNet Config. Thực hiện các cài đặt mạng cho máy in qua EpsonNet Config.
Kiểm tra giao tiếp	Chạy kiểm tra giao tiếp.

**Lưu ý:**

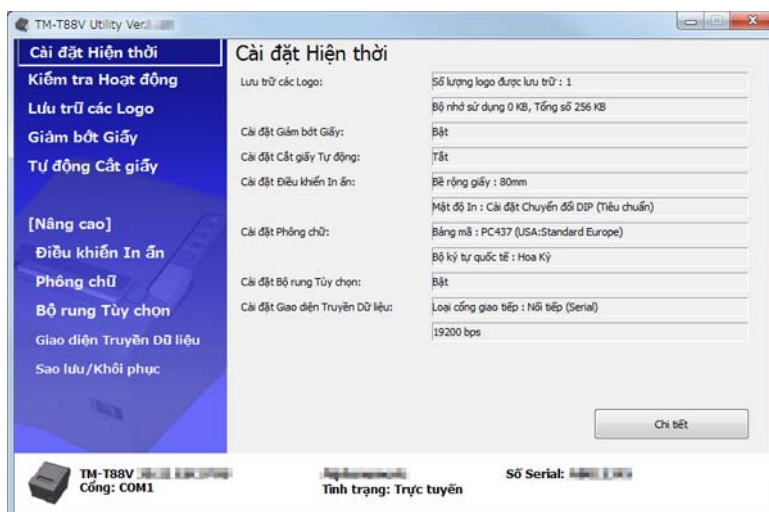
*Nếu không hiển thị TM-T88V với địa chỉ IP được định cấu hình ngay sau khi nhấp nút **Search (Tìm kiếm)**, hãy nhập trực tiếp địa chỉ IP của TM-T88V vào mục **Địa chỉ IP:**.*

### TM-T88V Utility

**4** Màn hình sau đây sẽ hiển thị lại. Chọn cổng vừa thêm và nhấn nút **Đồng ý**.



**5** TM-T88V Utility đã được khởi động.





**TM-T88V Utility**

# Cài đặt Hiện thời

Cho phép bạn kiểm tra các cài đặt máy in và bộ đếm bảo trì máy in.



Cài đặt	Mô tả
Lưu trữ Logo:	Hiển thị số lượng logo được lưu trữ và kích cỡ của chúng.
Cài đặt phiếu: *1	Hiển thị các cài đặt phiếu.
Cài đặt Giám bột Giấy:	Hiển thị cài đặt Bật/Tắt giám bột giấy.
Cài đặt Cắt giấy Tự động:	Hiển thị các cài đặt của chức năng tự động cắt giấy.
Cài đặt Điều khiển In ấn:	Hiển thị các cài đặt về bề rộng giấy và mật độ in.
Cài đặt Phông chữ:	Hiển thị bảng mã của phông chữ máy in và bộ ký tự quốc tế.
Cài đặt Bộ rung:	Hiển thị các cài đặt bộ rung tùy chọn.
Giao diện Truyền Dữ liệu:	Hiển thị cài đặt truyền dữ liệu của cổng.
Chi tiết	Hiển thị thông tin về giao diện và các bộ đếm bảo trì máy in. <a href="#">🔗 Xem "Chi tiết" trên trang 65</a>

\*1 Nếu trình điều khiển phiếu hoặc Epson TM Virtual Port Driver Ver. 8 chưa được cài đặt, thì chức năng này sẽ không hiển thị.

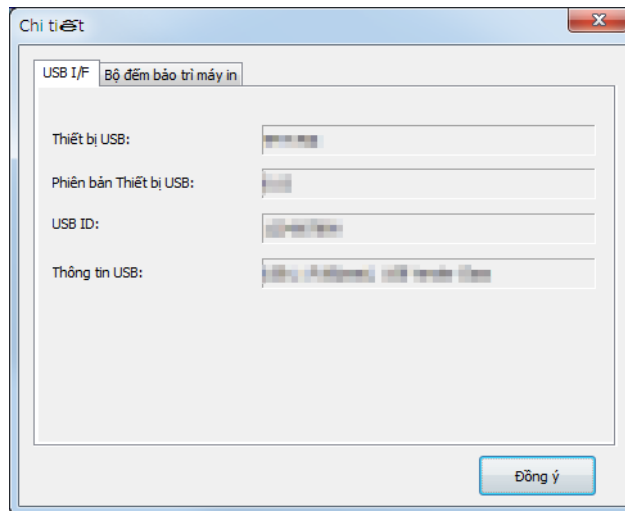
## Chi tiết

### Thông tin giao diện

**Lưu ý:**

Khi sử dụng kết nối song song hoặc nối tiếp, thông tin giao diện sẽ không hiển thị; chỉ hiển thị bộ đếm bảo trì máy in.

**TM-T88V Utility**



☐ USB I/F

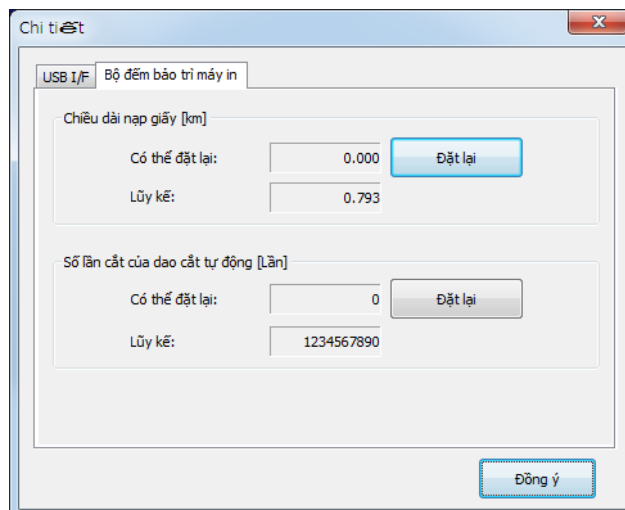
Cài đặt	Mô tả
Thiết bị USB:	Hiển thị tên sản phẩm.
Phiên bản Thiết bị USB:	Hiển thị phiên bản sản phẩm.
USB ID:	Hiển thị số nối tiếp.
Thông tin USB:	Hiển thị chuỗi ký tự được định cấu hình cho giao diện này nhằm mục đích nhận dạng.

☐ Giao diện Ethernet

Cài đặt	Mô tả
Giao diện Ethernet:	Hiển thị tên sản phẩm.
Địa chỉ MAC:	Hiển thị cài đặt địa chỉ MAC của giao diện.
Phiên bản phần cứng:	Hiển thị phiên bản phần cứng của giao diện.
Phiên bản phần mềm:	Hiển thị phiên bản phần mềm của giao diện.

## TM-T88V Utility

### Bộ đếm bảo trì máy in



Cho phép bạn kiểm tra các bộ đếm sau đây và cài lại một số bộ đếm.

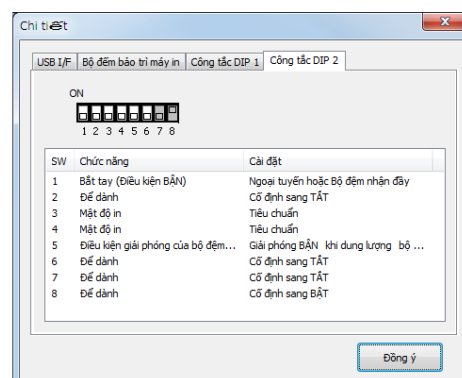
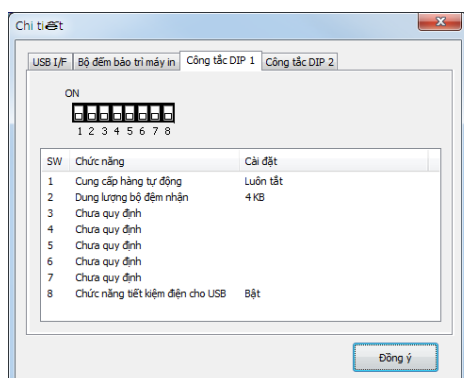
Không thể cài lại bộ đếm tích lũy.

- Chiều dài nạp giấy [km]
- Number of autocutter operations Times

### Công tắc DIP 1, 2

Cho phép bạn kiểm tra các cài đặt Công tắc DIP 1 và 2 có được từ máy in.

Hình ảnh các công tắc DIP có cài đặt không thể lấy được sẽ bị tô xám. Hình ảnh Công tắc DIP 2-7 và 2-8 luôn luôn bị tô xám bởi không thể lấy được cài đặt của chúng từ máy in. Khi máy in đang ngoại tuyến, các cài đặt trước đây có được từ máy in sẽ được hiển thị.



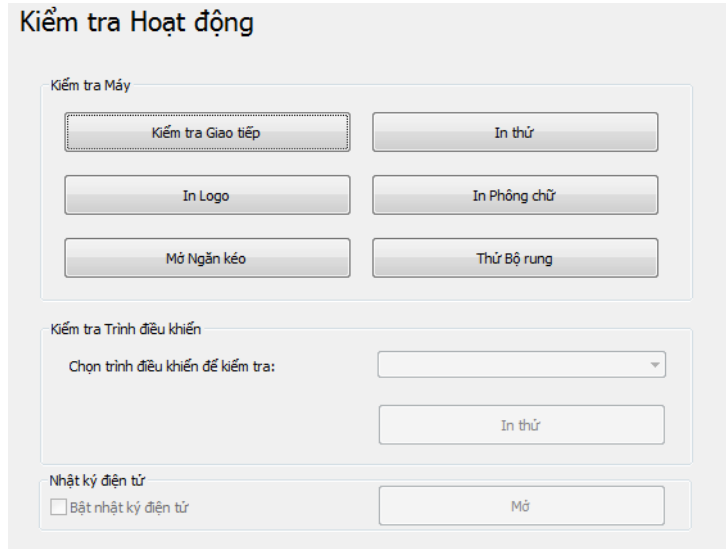
### Kiểm tra Hoạt động

Cho phép bạn kiểm tra hoạt động của máy in cũng như kết nối giữa máy in và trình điều khiển.

Định cấu hình như sau.

## TM-T88V Utility

- 1 Nhấp menu **Kiểm tra Hoạt động**.
- 2 Nhấp nút thuộc mục bạn muốn kiểm tra.



Bạn có thể kiểm tra các mục sau:

Kiểm tra Máy

Cài đặt	Mô tả
Kiểm tra Giao tiếp	Kiểm tra xem kết nối giữa máy tính và máy in có bình thường hay không.
In thử	Thực hiện in thử. Để xem máy in có in chính xác hay không.
In Logo	In logo đã lưu trữ trên máy in.
In Phong chữ	In các phong chữ đã cài đặt trên máy in.
Mở Ngăn kéo	Mở ngăn kéo đã kết nối với máy in.
Thử Bộ rung	Phát âm bộ rung tùy chọn ngoài được kết nối với máy in.

Kiểm tra Trình điều khiển

Cài đặt	Mô tả
Chọn trình điều khiển để kiểm tra	Chọn trình điều khiển bạn muốn kiểm tra.
In thử	Thực hiện in thử. Để xem máy in có in chính xác hay không.

**Lưu ý:**

*Đối với Windows 2000, chức năng In thử không khả dụng.*

Nhật ký điện tử

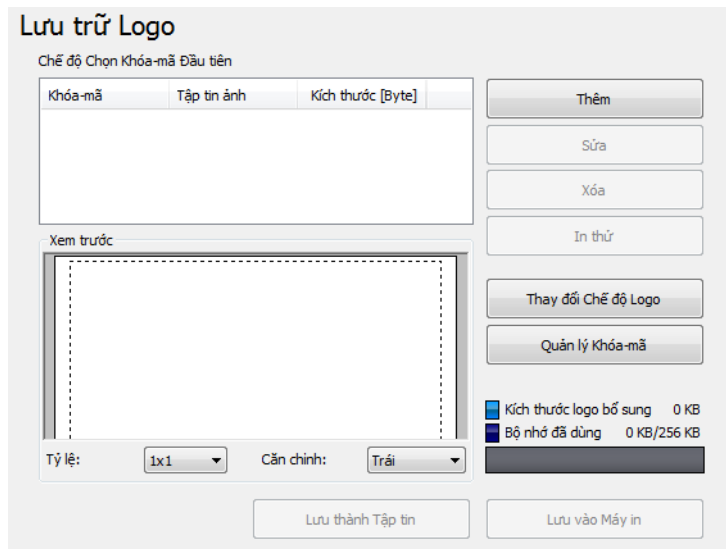
### TM-T88V Utility

Cài đặt	Mô tả
Bật nhật ký điện tử	Cài nhật ký điện tử sang Bật/Tắt. (Tùy chọn này sẽ được kích hoạt khi được đánh dấu)
Mở	Hiển thị màn hình nhật ký điện tử.


## Lưu trữ Logo

Cho phép bạn định cấu hình các logo cần lưu trữ trên máy in.

Phần này mô tả cách định cấu hình các logo cần lưu trữ trên máy in. Tiện ích này cho phép bạn in logo được lưu trữ trên máy in, nhưng bạn không thể sửa và phục hồi nó dưới dạng tập tin. Khi dùng OPOS để lưu trữ logo của bạn, [xem "Lưu trữ logo" trên trang 91.](#)



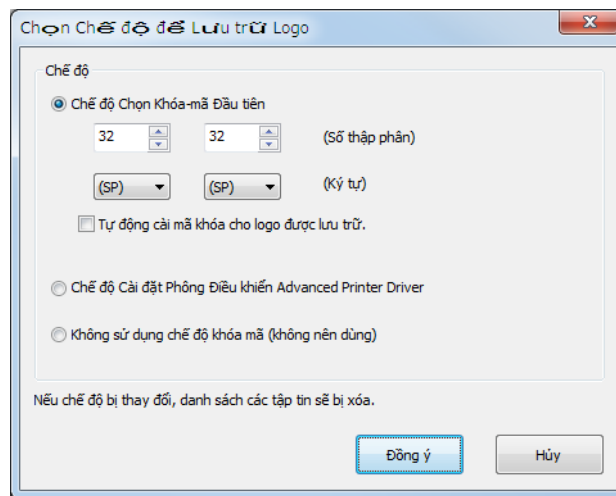
**Lưu trữ Logo** có các chức năng sau.

Cài đặt	Mô tả
Key Code List	Hiển thị các logo đã được đăng ký trong máy in và các logo cần được thêm vào máy in. Các logo đã được đăng ký trong máy in có  ở đầu Khóa-mã.
Thêm	Thêm dữ liệu logo vào danh sách.
Sửa	Sửa các cài đặt nửa tông màu và độ sáng của dữ liệu logo đã chọn.
Xóa	Xóa dữ liệu logo đã chọn khỏi danh sách hoặc xóa các logo đã lưu trên máy in.
In thử	In các logo đã chọn.
Thay đổi chế độ logo	Hiển thị màn hình <b>Chọn Chế độ để Lưu trữ Logo.</b>
Quản lý Khóa-mã	Hiển thị màn hình <b>Quản lý Khóa-mã.</b>
Xem trước	Hiển thị hình ảnh logo cần lưu trữ trên máy in. Các hình ảnh logo lưu trên máy in sẽ không hiển thị.

**TM-T88V Utility**

Cài đặt	Mô tả
Logo Indicator	Indicator: Dung lượng bộ nhớ có thể đăng ký trong máy in dùng để lưu các logo Additional logo data: Kích cỡ các logo hiển thị trên danh sách Bộ nhớ đã dùng: Kích cỡ các logo đã đăng ký
Lưu thành tập tin	Lưu các dữ liệu logo đã được định cấu hình thành tập tin để lưu trữ vào máy in. Cũng có thể lưu trữ các dữ liệu này dưới dạng tập tin bmp.
Lưu vào Máy in	Lưu trữ các dữ liệu logo đã được định cấu hình vào máy in.

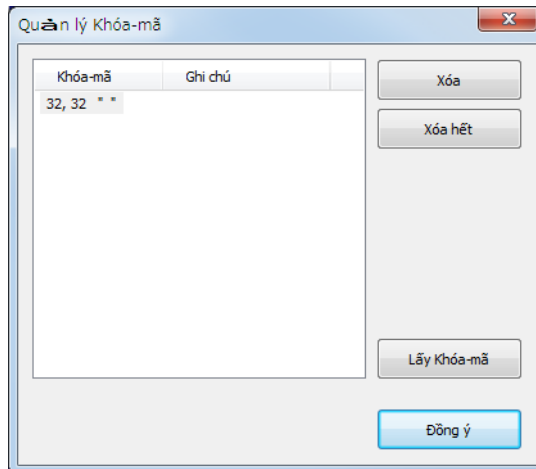
**Chọn Chế độ để Lưu trữ Logo** có các chức năng sau. Cài đặt hiện hành sẽ hiển thị dưới **Lưu trữ Logo**.



Cài đặt	Mô tả
Chế độ Chọn Khóa-mã Đầu tiên	Xác định mã nhận dạng logo.
Tự động cài mã khóa cho logo được lưu trữ.	Nếu chức năng này được bật, hãy cài tự động mã khóa cho các logo cần đăng ký. Nếu đã tắt, hãy cài các mã khóa khi thêm hoặc sửa các logo.
Chế độ Cài đặt Phòng Điều khiển Advanced Printer Driver	Advanced Printer Driver cho phép bạn gán một phòng điều khiển (h đến l) cho logo của mình thay vì sử dụng mã khóa.
Không sử dụng chế độ khóa mã (không nên dùng)	Không khuyến dùng.

### TM-T88V Utility

**Quản lý Khóa-mã** có các chức năng sau. Bạn có thể kiểm tra Khóa-mã của logo lưu trong máy in, hoặc xóa các logo.

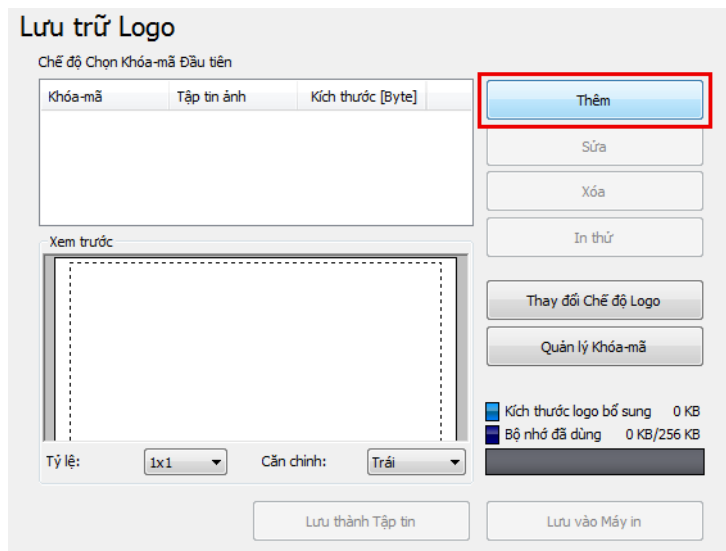


Cài đặt	Mô tả
Lấy Khóa-mã	Nhận các số Khóa-mã đã đăng ký.

## Thêm Logo

Thêm logo như sau.

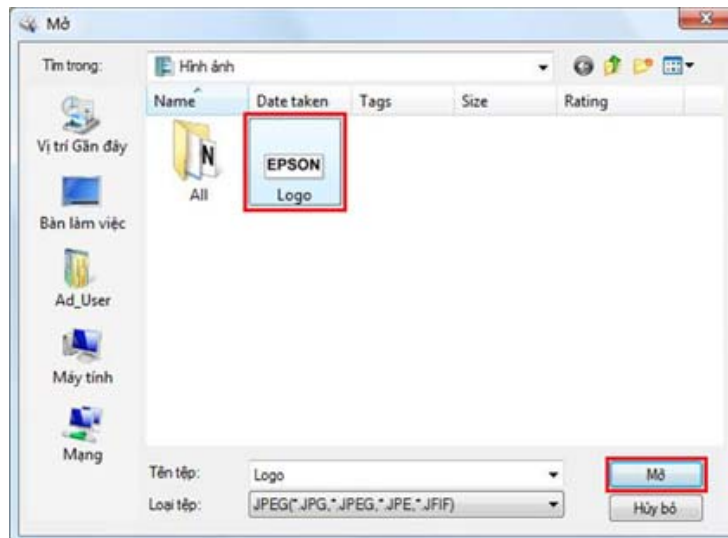
- Nhấp nút **Thêm**.



## TM-T88V Utility

### 2 Xác định dữ liệu hình ảnh cần dùng làm logo.

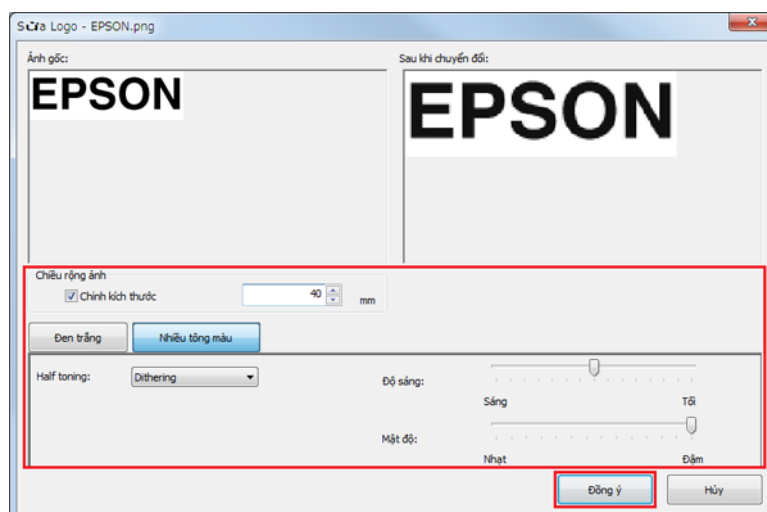
Có thể chọn kích cỡ tập tin là 2047 (Rộng) x 831 (Cao) điểm ảnh (chấm) hoặc nhỏ hơn, và định dạng có thể là bmp, jpeg, gif hoặc png. Nếu độ rộng logo lớn hơn độ rộng của giấy, thì sẽ hiển thị thông tin cảnh báo. Nhấp nút **Đồng ý** và giảm kích cỡ logo trong màn hình **Logo Edit (Sửa Logo)** của Bước 3.



### 3 Màn hình **Sửa Logo** sẽ hiển thị. Nhấp chuột vào nút **Monochrome** hoặc **Multi-tone** để chọn định dạng của ảnh sẽ in ra.

Nút **Multi-tone** không xuất hiện khi chế độ để lưu trữ logo được cài ở **Key-code Nonuse Mode (khuyến cáo không nên dùng)**. Màu sắc được giảm xuống 2 màu bằng chế độ **Monochrome** và xuống 16 màu (đổ bóng) ở sắc độ xám bằng cách chọn **Multi-tone**.

### 4 Sửa hình ảnh logo trong lúc kiểm tra hình ảnh được xem trước ở phía trên màn hình. Khi hoàn tất, nhấp nút **Đồng ý**.



Bạn có thể sửa các mục sau:

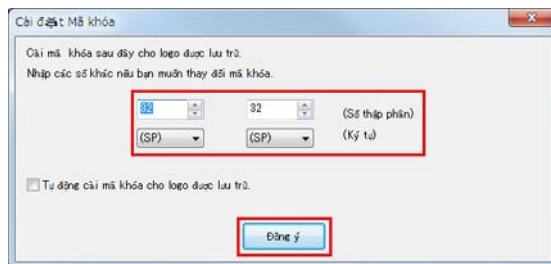


**TM-T88V Utility**

Cài đặt	Mô tả
Chiều rộng ảnh	Xác định chiều rộng mà theo đó hình ảnh sẽ được chỉnh kích thước (bằng mm).
Chỉnh kích thước	Xác định xem hình ảnh đã được chỉnh kích thước hay chưa. Nếu chiều rộng hình ảnh lớn hơn bề rộng giấy và chưa chọn chỉnh kích thước, thì phần hình ảnh vượt quá bề rộng giấy sẽ bị cắt bỏ.
Half toning	Định cấu hình cài đặt nửa tông màu hình ảnh.
Độ sáng	Định cấu hình độ sáng hình ảnh.
Mật độ	Định cấu hình độ ngưng kết khi in.

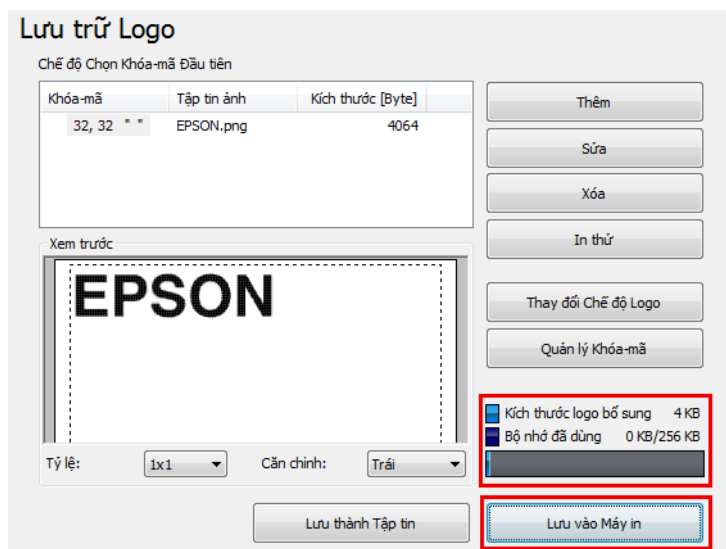
**5** Nếu chế độ logo là **Chế độ Chọn Khóa-mã Đầu tiên** và đã bật **Tự động cài mã khóa cho logo được lưu trữ**, thì màn hình **Cài đặt Mã khóa** sẽ hiển thị. Hãy cài Khóa-mã và nhấp nút **Đồng ý**.

Nếu chọn chế độ logo khác thay vì **Chế độ Chọn Khóa-mã Đầu tiên** hoặc đã bật **Tự động cài mã khóa cho logo được lưu trữ**, thì màn hình **Cài đặt Mã khóa** sẽ không hiển thị.



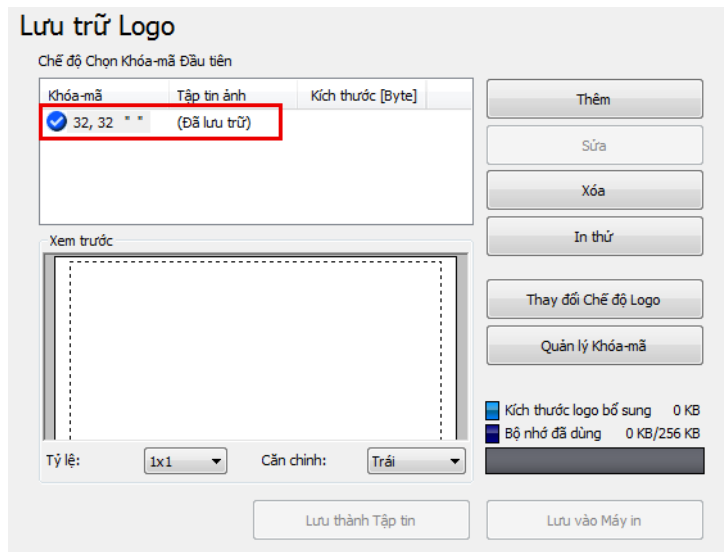
**6** Dữ liệu logo được thêm vào danh sách. Khi lưu trữ nhiều dữ liệu logo, hãy lặp lại Bước 1 đến 5.

**7** Sau khi lưu trữ mọi dữ liệu logo cần thêm vào máy in, hãy kiểm tra chỉ báo bên phải màn hình để xem dung lượng dữ liệu có thể được chấp nhận để lưu trữ trên máy in hay không, và sau đó nhấp nút **Lưu vào Máy in**.



## TM-T88V Utility

- 8** Dữ liệu logo sẽ được lưu trữ vào máy in. Dữ liệu logo cũng được lưu vào tập tin lưu trữ logo (tập tin TLG). Tập tin này được sử dụng khi tạo tập tin cài đặt máy in.



### Tập tin lưu trữ logo

Vì tập tin lưu trữ logo (tập tin TLG) được lưu tự động khi thêm các logo vào máy in, nên tập tin lưu trữ logo chỉ chứa các dữ liệu logo được thêm gần nhất vào máy in. Khi lưu nhiều dữ liệu logo vào tập tin cài đặt máy in, hãy thêm đầy đủ mọi dữ liệu logo vào máy in cùng một lúc. Khi lưu dữ liệu đã được lưu trữ trên máy in, hãy thực hiện theo quy trình dưới đây.

- 1** Chuẩn bị mọi dữ liệu logo để thêm vào máy in.
- 2** Xóa mọi logo đã lưu trữ trên máy in.
  - [🔗 Xem "Lưu trữ Logo" trên trang 69](#)
- 3** Lưu trữ mọi logo và thêm toàn bộ chúng vào máy in cùng một lúc. Bằng cách này, tập tin logo (tập tin TLG) chứa mọi dữ liệu logo sẽ được tạo ra.
  - [🔗 Xem "Thêm Logo" trên trang 71](#)

**TM-T88V Utility**

# Paper Reduction Settings

**Chú ý:**

Cài đặt giảm bớt giấy không thể giảm việc sử dụng giấy như chỉ định khi bạn in các hình ảnh như logo hoặc phiếu, hoặc in ở chế độ trang. Sau đây các là ví dụ về việc cài đặt giảm bớt giấy không có tác dụng nhiều.

- Trình điều khiển máy in Windows:*  
In bằng cài đặt bất **Print all text as graphic images**, chẳng hạn như cài đặt xoay, cài đặt hình nền mờ và cài đặt xoay mã vạch.\*
- Trình điều khiển máy in Mac:*  
In hoàn toàn bằng trình điều khiển máy in Mac.\*
- Trình điều khiển máy in Linux:*  
In hoàn toàn bằng trình điều khiển máy in Linux.\*
- UPOS:*  
In ở chế độ trang, in với cài đặt xoay, in với Ảnh/Mã vạch/Ký tự dạng bitmap được căn chỉnh theo chiều ngang, v.v...
- Lệnh ESC/POS:*  
In ảnh ví dụ như logo hoặc phiếu giảm giá, in ở chế độ trang, in với cài đặt xoay, v.v...

\* Các trình điều khiển máy in có một chức năng cho phép bạn thu nhỏ lề trên và lề dưới. Sử dụng chức năng này nếu bạn muốn tiết kiệm giấy. Để biết thêm thông tin, xem hướng dẫn trình điều khiển máy in.

Cho phép bạn định cấu hình các cài đặt giảm bớt giấy. Định cấu hình như sau.

- 1** Nhấp chuột vào menu **Paper Reduction**.
- 2** Định cấu hình các mục sau đây tham khảo hình xem trước ở bên phải màn hình.



**Lưu ý:**

Các cài đặt khác ngoài **Extra Upper Space Reduction** và **Extra Lower Space Reduction** sẽ được tắt do Advanced Printer Driver đang ở chế độ đồ họa.

### TM-T88V Utility

Cài đặt	Mô tả
Extra Upper Space Reduction	Chọn có giảm lề trên hay không. Bật tùy chọn này để cắt bớt phần lề sát trên được tạo ra trước khi dữ liệu in đầu tiên được in ra.
Extra Lower Space Reduction	Chọn có giảm lề dưới hay không. Bật tùy chọn này để cắt bớt phần lề dưới được tạo ra từ thời điểm dòng cuối cùng được in ra cho đến khi giấy được cắt tự động.
Line Space Reduction Rate	Chọn tỷ lệ giảm bớt khoảng cách dòng trong khi in. Bước giảm tối thiểu là hai điểm ảnh. Nếu kết quả giảm bớt khoảng cách dòng ít hơn 2 điểm ảnh, khoảng cách dòng sẽ được đặt lại về 2 điểm ảnh.
Line Feed Reduction Rate	Chọn tỷ lệ giảm bớt khoảng cách dòng của các dòng trống. Cài đặt này sẽ bị bỏ qua đối với phần được cài đặt để cắt bỏ bởi tùy chọn cài đặt Extra Upper Space Reduction. Khi bạn đẩy giấy tới bằng cách chèn các khoảng chuyển dòng để cắt giấy thủ công, có thể bạn sẽ không thể đẩy giấy tới được cho đến khi dòng cuối cùng chạm tới vị trí cắt bởi cài đặt giảm bớt này.
Barcode Height Reduction Rate	Chọn tỷ lệ giảm bớt chiều cao mã vạch. Chiều cao mã vạch không thể giảm bớt xuống ít hơn 30 điểm ảnh. Cài đặt này có thể làm kích cỡ mã vạch nằm ngoài các tiêu chuẩn mã vạch.

**3** Nhấp nút **Cài đặt**. Các cài đặt này được áp dụng trên máy in.

## Cài đặt Cắt giấy Tự động

Cho phép bạn định cấu hình có cắt giấy và in logo hay không khi nắp máy in đang đóng.

### **Chú ý:**

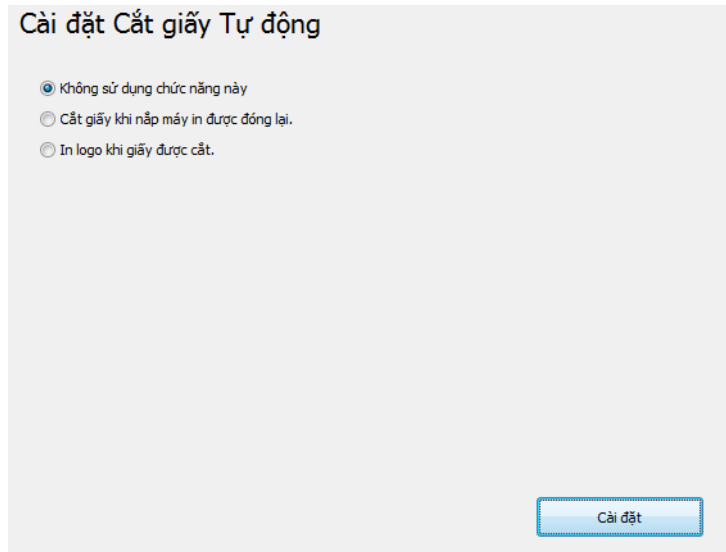
- Nếu cài logo ở đây, logo cũng sẽ được in khi bạn in các phiếu.
- Nếu bạn không muốn in logo trên các phiếu, hãy cài in logo trong lúc cắt tự động khi in phiếu. (Để có thêm chi tiết, hãy tham khảo *TM-T88V Utility User's Manual*.)

Định cấu hình như sau.

**1** Nhấp menu **Tự động Cắt giấy**.

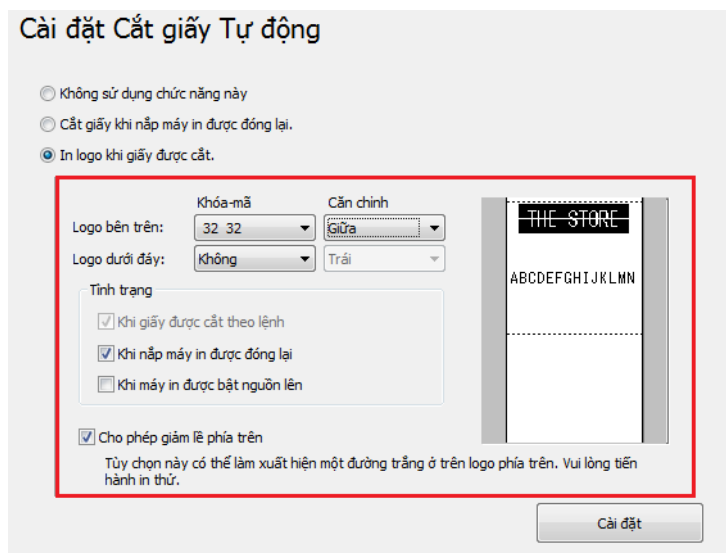
## TM-T88V Utility

### 2 Chọn mục bạn muốn đánh dấu chọn.



Không sử dụng chức năng này	Tắt chức năng tự động cắt giấy. Vào Bước 4.
Cắt giấy khi nắp đang đóng lại.	Tiến hành tự động cắt giấy khi nắp máy in đang đóng. Vào Bước 4.
In logo khi giấy được cắt.	In logo khi thực hiện tự động cắt giấy. Vào Bước 3.

### 3 Định cấu hình **In logo khi giấy được cắt.**



Cài đặt	Mô tả
Logo bên trên	Cài logo sẽ được in ở phía trên giấy. <input type="checkbox"/> Khóa-mã: Chọn Khóa-mã của logo cần in. <input type="checkbox"/> Căn chỉnh: Chọn vị trí in logo.

### TM-T88V Utility

Cài đặt	Mô tả
Logo dưới đáy	<p>Cài logo sẽ được in ở phía dưới của giấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Khóa-mã: Chọn Khóa-mã của logo cần in.</li> <li><input type="checkbox"/> Căn chỉnh: Chọn vị trí in logo.</li> </ul>
Tình trạng	<p>Cài điều kiện để in logo phía trên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Khi giấy được cắt theo lệnh: Không thể bỏ dấu chọn khỏi ô này.</li> <li><input type="checkbox"/> Khi nắp máy in được đóng lại: Cài để logo phía trên có được in ra hay không khi nắp máy in đóng lại.</li> <li><input type="checkbox"/> Khi máy in được bật nguồn lên: Khi bạn chọn tùy chọn này, máy in sẽ được cài đặt lại mỗi lần thay đổi cài đặt máy in, giấy sẽ tự động được cắt và <b>Logo bên trên</b> sẽ được in ra.</li> </ul>
Giảm Khoảng trống Sát Phía trên:	<p>Chọn xem có cần giảm lề trên hay không khi in logo được định cấu hình ở <b>Logo bên trên</b>. Bạn có thể chọn chức năng này chỉ khi nào đã chọn <b>Logo bên trên</b>.</p> <p>Chọn tùy chọn này có thể làm xuất hiện một đường trắng trên logo (cách 13 mm từ đỉnh logo). Đảm bảo tiến hành in thử để xem kết quả in có thể chấp nhận hay không.</p>

**4** Nhấp nút **Cài đặt**. Các cài đặt này được áp dụng trên máy in.

## Cài đặt Điều khiển In ấn

Cho phép bạn định cấu hình cài đặt điều khiển in ấn cho máy in. Định cấu hình như sau.

**1** Nhấp menu **Điều khiển In ấn**.

**2** Định cấu hình các mục điều khiển in ấn sau đây.

**Cài đặt Điều khiển In ấn**

Chiều rộng giấy:

Mật độ In:

Mật độ in nhiều tông màu:

Tốc độ in:

Công suất Nguồn cấp điện:

### TM-T88V Utility

Cài đặt	Mô tả
Chiều rộng giấy:	Chọn bề rộng giấy.
Mật độ in:	Chọn mật độ in.
Multi-tone print density:	Chọn mức mật độ in nhiều tông màu.
Tốc độ in:	Chọn tốc độ in.
Công suất Thiết bị Cấp nguồn:	Chọn mức công suất nguồn cấp điện được nối với máy in.



- Chú ý**
- ❑ *Khi bạn thay đổi bề rộng giấy  
Khi thay đổi bề rộng giấy từ 80 mm xuống 58 mm, hãy gắn Thanh dẫn Giấy cuộn vào máy in.  
Thay đổi bề rộng giấy từ 58 mm lên 80 mm có thể tạo các kết quả in ra không như dự kiến.  
Đảm bảo bạn đã in thử sau khi thay đổi chiều rộng giấy.*
  - ❑ *Nếu có trục trặc liên quan đến nguồn cấp điện, chẳng hạn như cắt điện bất ngờ trong lúc in, hãy hạ bớt mức **Power Supply Unit Capacity**. Nếu vẫn còn trục trặc xảy ra, hạ thấp **Print speed**.*

**Lưu ý:**

Nếu bạn tạo bất cứ cài đặt nào sau đây khác với cài đặt của trình điều khiển máy in, thì cài đặt của trình điều khiển máy in sẽ được sử dụng.

- ❑ *Bề rộng giấy*
- ❑ *Mật độ in*
- ❑ *Tốc độ in*

**3** Nhấp nút **Cài đặt**. Các cài đặt này được áp dụng trên máy in.

## Cài đặt Phong chữ

Cho phép bạn định cấu hình phong chữ máy in và bộ ký tự quốc tế. Định cấu hình như sau.

**Lưu ý:**

- ❑ *Khi sử dụng Advanced Printer Driver Phiên bản 5.xx, các cài đặt **Bảng mã:** và **International character set (Bộ ký tự quốc tế):** sẽ được tắt.*
- ❑ *Khi sử dụng OPOS ADK, bảng mã được định cấu hình trong OPOS sẽ được bật.*

**1** Nhấp menu **Phông chữ**.

## TM-T88V Utility

### 2 Định cấu hình các mục sau.

**Cài đặt Phông chữ**

Nếu bạn đang sử dụng UPOS, bạn cần phải cài phông chữ trên UPOS.

Bảng mã:

Bộ ký tự quốc tế:

Nếu các cài đặt dưới đây thay đổi, máy in có thể không in bình thường khi dùng trình điều khiển này, OPOS hoặc JavaPOS.

Thay thế Phông chữ A:

Cài đặt	Mô tả
Bảng mã:	Chọn bảng mã cho phông chữ máy in.
Bộ ký tự quốc tế:	Chọn một bộ ký tự quốc tế.
Font A Replacement:	Phông chữ A có thể được thay thế bằng Phông chữ B. Khi chiều rộng giấy thay đổi, tùy chọn này cho phép giữ nguyên bố trí mà không cần thay đổi trong ứng dụng của bạn.

### 3 Nhấp nút **Cài đặt**. Các cài đặt này được áp dụng trên máy in.

Nhấp nút **In thử** để in mẫu phông chữ máy in đã được định cấu hình.

## Bộ rung Tùy chọn

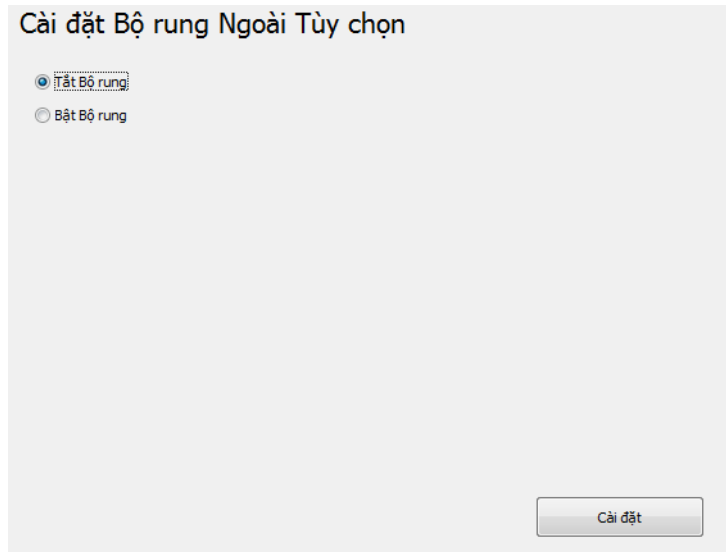
Cho phép bạn định cấu hình có cần dùng bộ rung tùy chọn ngoài hay không cũng như các cài đặt mẫu báo rung. Định cấu hình như sau.

### 1 Nhấp menu **Bộ rung Tùy chọn**.



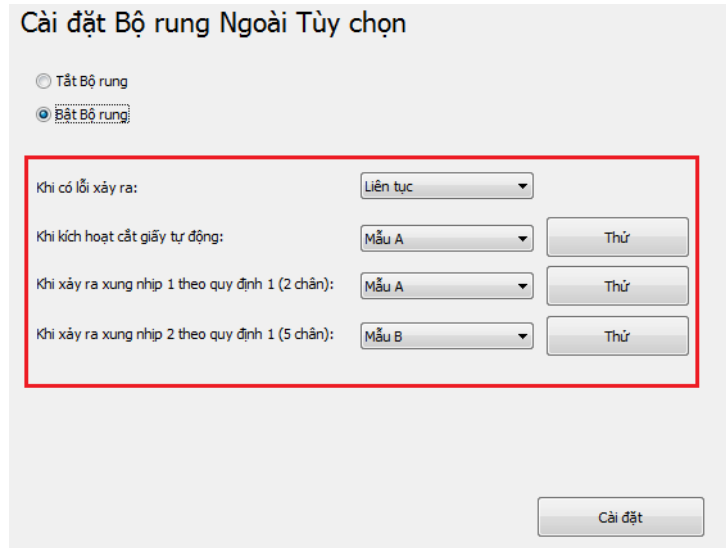
**TM-T88V Utility**

**2** Chọn xem có cần sử dụng bộ rung hay không.



Tắt Bộ rung	Không sử dụng báo rung ngoài. Vào Bước 4.
Bật Bộ rung	Sử dụng bộ rung ngoài. Vào Bước 3.

**3** Xác định khi nào bộ rung ngoài đổ chuông và mẫu báo rung.



Cài đặt	Mô tả
Khi có lỗi xảy ra:	Định cấu hình cài đặt bộ rung khi xảy ra lỗi.
Khi kích hoạt cắt giấy tự động:	Định cấu hình cài đặt bộ rung khi xảy ra cắt giấy tự động. Để kiểm tra chuông bộ rung, nhấn nút <b>Thử</b> .
Khi xảy ra xung nhịp 1 theo quy định 1 (2 chân):	Định cấu hình cài đặt bộ rung khi tạo ra xung nhịp quy định. Để kiểm tra chuông bộ rung, nhấn nút <b>Thử</b> .
Khi xảy ra xung nhịp 2 theo quy định 1 (5 chân):	Định cấu hình cài đặt bộ rung khi tạo ra xung nhịp quy định. Để kiểm tra chuông bộ rung, nhấn nút <b>Thử</b> .

**TM-T88V Utility**

**4** Nhấp nút **Cài đặt**. Các cài đặt này được áp dụng trên máy in.

## Cài đặt Giao diện Truyền Dữ liệu

Tiện ích này cho phép bạn tạo cài đặt kết nối dữ liệu máy in. Cài đặt cổng trên máy tính chưa được thực hiện, nên thực hiện các cài đặt máy in có thể gây ra lỗi kết nối với máy in. Trong trường hợp này, hãy thay đổi cài đặt trình điều khiển máy in hoặc bất cứ cài đặt nào khác cần thiết trên máy tính để chúng khớp với các cài đặt được thực hiện trên máy in.

**1** Nhấp menu **Cài đặt Giao diện Truyền Dữ liệu**. Loại cổng hiện dùng để kết nối với máy in sẽ được phát hiện và hiển thị tự động trên màn hình **Cài đặt Giao diện Truyền Dữ liệu**.

**2** Tạo cài đặt truyền dữ liệu giao tiếp.

Nối tiếp (Serial)	Định cấu hình kết nối nối tiếp. <a href="#">↗</a> Xem <b>"Nối tiếp (Serial)"</b> trên trang 82
USB	Định cấu hình kết nối USB. <a href="#">↗</a> Xem <b>"USB"</b> trên trang 83
Ethernet	Định cấu hình địa chỉ IP. <a href="#">↗</a> Xem <b>"Ethernet"</b> trên trang 85

**3** Nhấp nút **Cài đặt**. Các cài đặt này được áp dụng trên máy in.

---

### Nối tiếp (Serial)

Định cấu hình kết nối nối tiếp.

- Khi Tốc độ truyền dữ liệu là 38400 bps hoặc thấp hơn  
Tham khảo hình xem trước ở bên phải màn hình, thay đổi cài đặt công tắc DIP trên máy in. Tắt nguồn điện máy in khi thay đổi các cài đặt công tắc DIP.

### TM-T88V Utility

- ❑ Khi Tốc độ truyền dữ liệu là 38400 bps hoặc cao hơn  
Tắt nguồn máy in. Sau khi bật các công tắc DIP 1 - 7 và 1 - 8 của máy in, hãy bật máy in trở lại. Rồi sau đó khởi động TM-T88V Utility.



Cài đặt	Mô tả
Tốc độ giao tiếp:	Chọn tốc độ kết nối dữ liệu.
Tùy thuộc vào Công tắc DIP	Chọn cài đặt tốc độ truyền dữ liệu nào để sử dụng giữa cài đặt công tắc DIP và cài đặt chuyển đổi bộ nhớ. Đánh dấu chọn để sử dụng cài đặt công tắc DIP. Bỏ chọn để sử dụng cài đặt chuyển đổi bộ nhớ.
Parity:	Định cấu hình mức tương đương.
Data Bit:	Định cấu hình data bit.
Stop Bit:	Định cấu hình bit dừng.

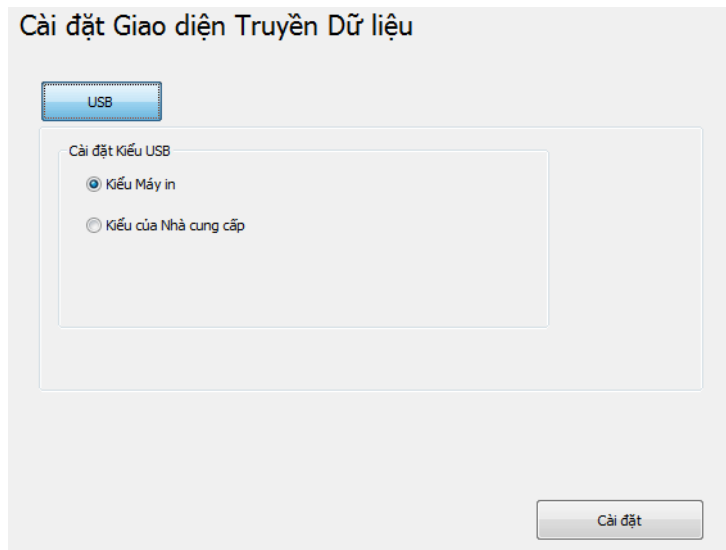
## USB

Định cấu hình kiểu USB.

**Lưu ý:**

- ❑ Khi sử dụng UPOS hoặc Advanced Printer Driver Phiên bản 3.04, hãy chọn **Kiểu của Nhà cung cấp**.
- ❑ Khi bạn không cần sử dụng **Printer Class**, khuyến nghị sử dụng **Vender Class**.
- ❑ Để thay đổi sang **Printer Class**, cần phải lắp đặt USB gắn trong và USB Plus Power.

## TM-T88V Utility



- Printer Class: Định cấu hình máy in theo kiểu máy in.
- Kiểu của Nhà cung cấp: Định cấu hình máy in theo kiểu nhà cung cấp.

Nếu bạn đổi kiểu USB từ **Kiểu của Nhà cung cấp** sang **Kiểu Máy in**, máy in sẽ trở thành thiết bị Kiểu Máy in. Máy tính sẽ phát hiện máy in dưới dạng thiết bị Kiểu Máy in mới và tạo ra cổng mới.

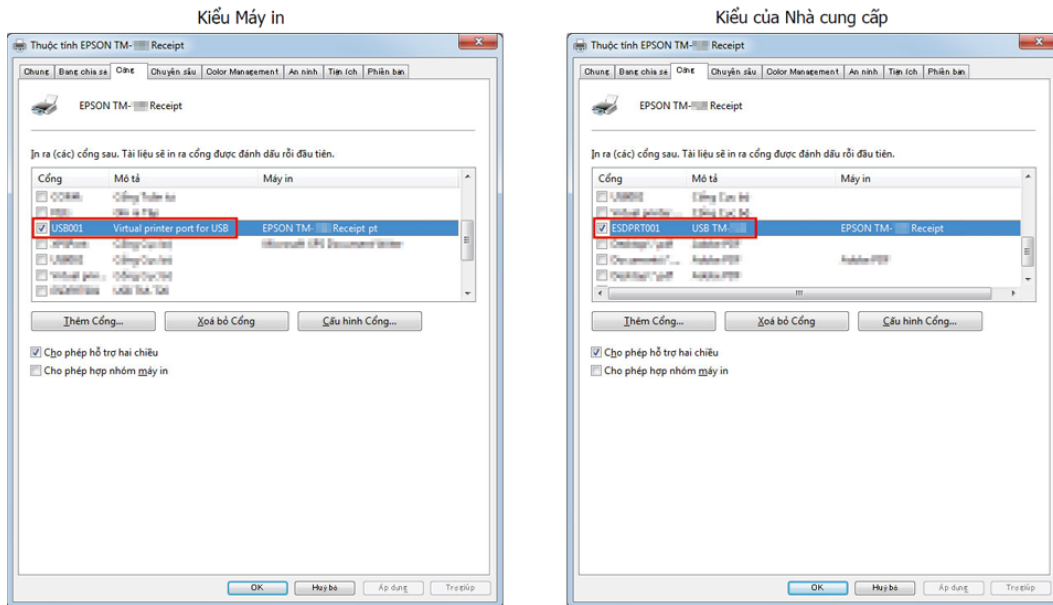
Khi sử dụng cổng vừa tạo, bạn có thể in nhưng không thể sử dụng EPSON Status API. Cổng hiện có vẫn cho phép bạn vừa in vừa sử dụng EPSON Status API, do đó bạn có thể xóa chuỗi vừa tạo ra và sử dụng chuỗi hiện có để thay thế.

## Cách phân biệt cổng khả dụng trên EPSON Status API

Chọn **Thuộc tính - Cổng** và kiểm tra **Cổng** và **Mô tả**.

- Kiểu Máy in
  - Cổng: USBxxx
  - Mô tả: Cổng máy in ảo cho USB
- Kiểu của Nhà cung cấp
  - Cổng: ESDPRTxxx
  - Mô tả: USB TM-T88V

### TM-T88V Utility



## Ethernet

Bật EpsonNet Config và định cấu hình các địa chỉ mạng.



Cài đặt	Mô tả
Cài đặt Nâng cao	Bật EpsonNet Config khi nhấp nút <b>Cài đặt Nâng cao</b> .

## Cài đặt Sao lưu/Phục hồi

Cho phép bạn lưu lại các cài đặt máy in thành một tập tin và phục hồi các cài đặt đã lưu về máy in.

## TM-T88V Utility



### Chú ý:

- ❑ Trên môi trường chưa cài đặt Advanced Printer Driver hoặc OPOS, **Cài đặt Tự động Khôi phục** sẽ được tắt.
- ❑ Bạn không thể lưu hoặc phục hồi Cài đặt Tự động Khôi phục. Nếu bạn muốn sao chép cài đặt phiếu trên một máy in khác, hãy tham khảo *TM-T88V Utility User's Manual*.

## Lưu Cài đặt Máy in thành Tập tin

Lưu lại các cài đặt như sau:

- 1 Nhấp menu **Sao lưu/Khôi phục**.
- 2 Chọn các mục cài đặt để lưu lại thành tập tin từ **Tùy chọn**.

- ❑ **Dữ liệu logo được lưu trữ:** Lưu lại dữ liệu logo được lưu trữ trên máy in. Ở bước này, dữ liệu không xuất phát từ máy in, nhưng dữ liệu trong tập tin lưu trữ logo (tập tin TLG) sẽ được lưu lại. [☞ Xem "Tập tin lưu trữ logo" trên trang 74](#)
- ❑ **Cài đặt máy in:** Lưu lại tất cả các giá trị đã cài đặt của máy in.

Cài đặt Giảm bớt Giấy

Cài đặt Phong chữ (cài đặt thay thế phong chữ, bảng mã và bộ ký tự quốc tế)

Print control settings (chiều rộng giấy, tốc độ in, mật độ, v.v...)

Cài đặt Cắt giấy Tự động

Cài đặt bộ rung tùy chọn

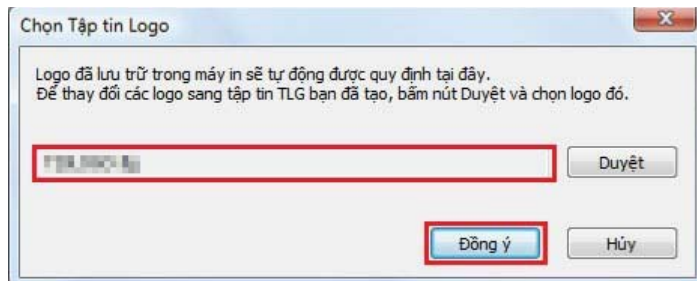
- 3 Nhấp nút **Sao lưu**. Thông báo xác nhận việc sao lưu sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.

Nếu đã chọn <b>Dữ liệu logo được lưu trữ</b> ở Bước 2.	Vào Bước 4.
Nếu chưa chọn <b>Dữ liệu logo được lưu trữ</b> ở Bước 2.	Vào Bước 5.

## TM-T88V Utility

- 4** Màn hình **Chọn Tập tin Logo** sẽ hiển thị. Tên tập tin logo vừa lưu gần nhất sẽ hiển thị. Nhấp nút **Đồng ý**.

Nếu bạn muốn đổi tập tin cần lưu, nhấp nút **Duyệt**.

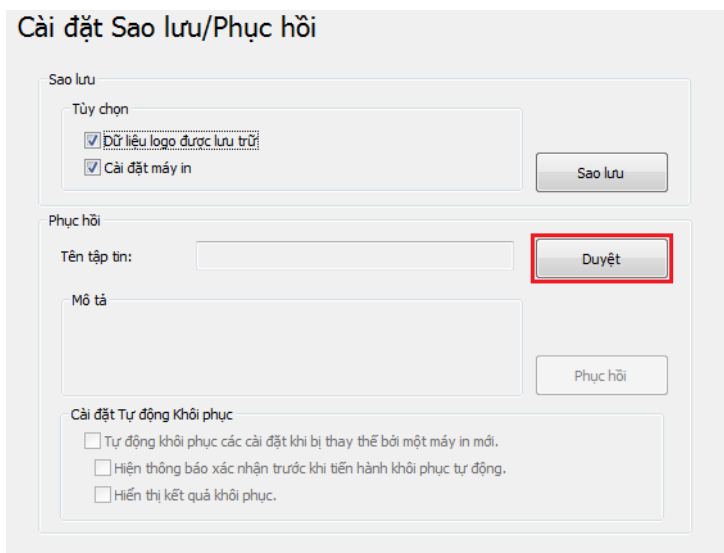


- 5** Xác định tên tập tin và vị trí sao lưu trong màn hình tiếp theo và lưu lại tập tin.

## Phục hồi cài đặt về Máy in

Phục hồi các cài đặt như sau:

- 1** Nhấp **Sao lưu/Khôi phục**.
- 2** Nhấp nút **Duyệt**, và xác định tập tin cài đặt máy in cần phục hồi.



- 3** Nhấp nút **Phục hồi**. Thông báo xác nhận việc phục hồi sẽ hiển thị. Nhấp nút **Có**.
- 4** Nếu phục hồi thành công, thông báo về sự thành công sẽ hiển thị.

**TM-T88V Utility**

**Cài đặt Tự động Khôi phục**

Định cấu hình cài đặt Tự động Khôi phục.



Cài đặt	Mô tả
Tự động khôi phục các cài đặt khi bị thay thế bởi một máy in mới.	Để phục hồi tự động các cài đặt máy in qua tập tin sao lưu đã tạo trước đó khi máy in bị lỗi và được thay thế bằng máy in mới.
Hiện thông báo xác nhận trước khi tiến hành khôi phục tự động	Để hiển thị thông báo xác nhận bằng cách hỏi xem bạn có muốn phục hồi các cài đặt trước khi thực hiện phục hồi tự động.
Hiện thị kết quả khôi phục.	Để hiển thị kết quả thành công/thất bại trên màn hình khi thực hiện phục hồi tự động.

**Acknowledgements**

TM-T88V Utility incorporate compression code from the Info-ZIP group.

-----  
 This is version 2009-Jan-02 of the Info-ZIP license. The definitive version of this document should be available at <ftp://ftp.info-zip.org/pub/infozip/license.html> indefinitely and a copy at <http://www.info-zip.org/pub/infozip/license.html>.

Copyright (c) 1990-2009 Info-ZIP. All rights reserved.

For the purposes of this copyright and license, "Info-ZIP" is defined as the following set of individuals: Mark Adler, John Bush, Karl Davis, Harald Denker, Jean-Michel Dubois, Jean-loup Gailly, Hunter Goatley, Ed Gordon, Ian Gorman, Chris Herborth, Dirk Haase, Greg Hartwig, Robert Heath, Jonathan Hudson, Paul Kienitz, David Kirschbaum, Johnny Lee, Onno van der Linden, Igor Mandrichenko, Steve P. Miller, Sergio Monesi, Keith Owens, George Petrov, Greg Roelofs, Kai Uwe Rommel, Steve Salisbury, Dave Smith, Steven M. Schweda, Christian Spieler, Cosmin Truta, Antoine Verheijen, Paul von Behren, Rich Wales, Mike White.



**TM-T88V Utility**

This software is provided "as is," without warranty of any kind, express or implied. In no event shall Info-ZIP or its contributors be held liable for any direct, indirect, incidental, special or consequential damages arising out of the use of or inability to use this software.

Permission is granted to anyone to use this software for any purpose, including commercial applications, and to alter it and redistribute it freely, subject to the above disclaimer and the following restrictions:

1. Redistributions of source code (in whole or in part) must retain the above copyright notice, definition, disclaimer, and this list of conditions.
2. Redistributions in binary form (compiled executables and libraries) must reproduce the above copyright notice, definition, disclaimer, and this list of conditions in documentation and/or other materials provided with the distribution. Additional documentation is not needed for executables where a command line license option provides these and a note regarding this option is in the executable's startup banner. The sole exception to this condition is redistribution of a standard UnZipSFX binary (including SFXWiz) as part of a self-extracting archive; that is permitted without inclusion of this license, as long as the normal SFX banner has not been removed from the binary or disabled.
3. Altered versions--including, but not limited to, ports to new operating systems, existing ports with new graphical interfaces, versions with modified or added functionality, and dynamic, shared, or static library versions not from Info-ZIP--must be plainly marked as such and must not be misrepresented as being the original source or, if binaries, compiled from the original source. Such altered versions also must not be misrepresented as being Info-ZIP releases--including, but not limited to, labeling of the altered versions with the names "Info-ZIP" (or any variation thereof, including, but not limited to, different capitalizations), "Pocket UnZip," "WiZ" or "MacZip" without the explicit permission of Info-ZIP. Such altered versions are further prohibited from misrepresentative use of the Zip-Bugs or Info-ZIP e-mail addresses or the Info-ZIP URL(s), such as to imply Info-ZIP will provide support for the altered versions.
4. Info-ZIP retains the right to use the names "Info-ZIP," "Zip," "UnZip," "UnZipSFX," "WiZ," "Pocket UnZip," "Pocket Zip," and "MacZip" for its own source and binary releases.

## Thông tin phát triển ứng dụng

---

# Thông tin phát triển ứng dụng

---

Chương này giải thích cách điều khiển máy in này và cung cấp các thông tin hữu ích cho việc phát triển ứng dụng máy in.

## Cách điều khiển máy in

Máy in được điều khiển bởi các trình điều khiển hoặc các lệnh ESC/POS.

---

## Trình điều khiển

### Driver máy in

Đây là trình điều khiển Windows (APD = EPSON Advanced Printer Driver) vốn cho phép bạn điều khiển các thao tác POS, chẳng hạn như in các logo và mã vạch, điều khiển chức năng cắt giấy và ngăn tiền mặt. Xem sách hướng dẫn này để biết thêm chi tiết về trình điều khiển máy in. Trình điều khiển này gồm Status API vốn cho phép bạn theo dõi tình trạng máy in và gửi các lệnh ESC/POS.

Xem các sách hướng dẫn sau đây và các chương trình mẫu được cung cấp kèm theo EPSON Advanced Printer Driver Phiên bản 5 để có thêm chi tiết về cách sử dụng trình điều khiển và cách phát triển một ứng dụng qua các chức năng Status API.

- Cài đặt sách hướng dẫn
- Printer Manual
- Thông số kỹ thuật Máy in TM-T88V
- Sách hướng dẫn Status API

### UPOS

Đây là cụm từ viết tắt của **Unified Point of Service**. Đây là thông số kỹ thuật chuẩn của thị trường POS, vốn xác định các trình điều khiển để điều khiển thiết bị ngoại vi POS trong nhiều môi trường sử dụng khác nhau. Khi sử dụng trình điều khiển, bạn có thể phát triển hệ thống POS một cách hiệu quả bởi không cần tạo mới các lệnh. Các trình điều khiển TM-T88V sau đây vốn tương thích với UPOS sẽ được cung cấp. Sử dụng một trong số các trình điều khiển này tuân theo môi trường hệ thống của bạn.

- EPSON OPOS ADK  
Phù hợp với một ứng dụng sử dụng máy in trên Windows phiên bản 32-bit.

Xem tài liệu sau đây để biết thông tin về cách tạo một môi trường và phát triển một ứng dụng.

#### EPSON OPOS ADK

- Sách hướng dẫn cài đặt OPOS
- Sách hướng dẫn người dùng
- Hướng dẫn phát triển ứng dụng

## Thông tin phát triển ứng dụng

- UnifiedPOS Retail Peripheral Architecture\*
- Hướng dẫn chương trình mẫu

\* Hướng dẫn này mô tả thông tin chung về cách điều khiển các máy in qua OPOS ADK (ở chương **POS Printer** và **Appendix-A**). Hướng dẫn không mô tả các chức năng cụ thể của Epson.

## Các lệnh ESC/POS

Lệnh ESC/POS là hệ thống lệnh máy in được phát triển bởi EPSON. Hệ thống lệnh này cho phép bạn điều khiển trực tiếp mọi chức năng của máy in. Sử dụng các lệnh với trình điều khiển, bạn có thể sử dụng một chức năng không được cung cấp bởi trình điều khiển đó. So với việc sử dụng các trình điều khiển, việc sử dụng các lệnh sẽ khó khăn bởi vì bạn cần có kiến thức về thông số kỹ thuật chi tiết của máy in cũng như cách kết hợp các lệnh.

Để sử dụng các lệnh ESC/POS, bạn phải ký hợp đồng không tiết lộ của chúng tôi và nhận bản hướng dẫn lập trình ứng dụng ESC/POS. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ đại lý của bạn.

## Lưu trữ logo

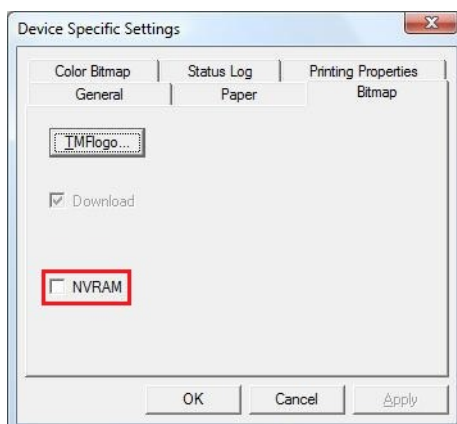


### Chú ý:

- Bạn không thể lưu trữ các logo UPOS SetBitmap và các logo được định cấu hình qua TM-T88V Utility trong cùng một máy in.
- Khi một logo SetBitmap được lưu trữ, nó sẽ ghi đè lên và xóa một logo TM-T88V Utility hiện có.

Quy trình lưu trữ các logo sẽ khác nhau tùy theo cấu hình hệ thống của bạn như sau.

- Khi chỉ sử dụng Advanced Printer Driver  
Sử dụng TM-T88V Utility để lưu trữ các logo.
- Khi sử dụng OPOS và Advanced Printer Driver trên cùng hệ thống
  - Cài đặt OPOS  
Khi sử dụng OPOS SetupPOS, chọn thẻ **Bitmap** trên màn hình **Device Specific Settings**, và bỏ dấu chọn ô dành cho **NVRAM**.



## Thông tin phát triển ứng dụng

- Lưu trữ logo trong máy in  
Sử dụng TM-T88V Utility để lưu trữ logo trong máy in.

## Tải về

Các trình điều khiển, tiện ích và sách hướng dẫn có thể được tải về từ một trong những URL sau đây.

Đối với các khách hàng ở Bắc Mỹ, hãy vào trang web sau đây:

<http://www.epsonexpert.com/> và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

Đối với các khách hàng ở những quốc gia khác, hãy vào trang web sau đây:

<https://download.epson-biz.com/?service=pos>

Chọn tên sản phẩm từ menu sổ xuống "Chọn bất cứ sản phẩm nào".